

KINH TAM BẢO

NGHI THỨC CẦU SIÊU

Niệm Hương

**Cầu nguyện nén hương thanh,
Khắp cõi kết mây lành,
Cúng dường ngôi Tam Bảo,
Duyên khởi đài quang minh.
Theo tánh, làm Phật sự,
Cùng chúng, thoát mê tình,
Phát Bồ đề, lìa nghiệp,
Đạo Vô thượng viên thành. O (1 lay)**

Tán Phật

**Đấng Vô thượng Pháp Vương,
Ba cõi chẳng sánh đương.
Cha lành chung bốn loại,
Thầy dạy khắp Thiên nhơn.
Quy y tròn một niệm,
Nghiệp dứt sạch ba đường.**

**Xưng dương cùng tán thán,
Ức kiếp vẫn miên trường. O (1 lạy)**

Kỳ Nguyên

**Nay có Phật tử . . .
Pháp danh . . .
Chúng con chí thành,
Ngưỡng cầu Tam Bảo,
Từ bi gia hộ,
Phật tử hương linh,
Phát khởi nguyện lành,
Tiêu trừ nghiệp ác,
Vãng sanh Cực Lạc,
Giải thoát mê tình,
Phổ độ chúng sanh,
Đồng thành Phật đạo. O (1 lạy)**

Quán Tưởng

**Đạo, đời tánh vốn không không,
Thần giao cảm ứng khó mong nghĩ bàn.
Đế châu rục rở đạo tràng,
Mười phương chư Phật thân vàng hiện ra.
Hương linh đến trước Phật Đà,
Một là đảnh lễ, hai là quy y. O**

Hương Linh Sám Hối

Các nghiệp ác tạo thành từ trước,
Tham, sân, si đã trót gieo nhân.

Từ lời, từ ý, từ thân,

Hương linh sám hối một lần trọn xong. O

Hương Linh Quy Y

Hương linh thành kính quy y Phật.

Hương linh thành kính quy y Pháp.

Hương linh thành kính quy y Tăng. O

Hương linh thành kính quy y Phật.

(Lần thứ nhì)

Hương linh thành kính quy y Pháp.

(Lần thứ nhì)

Hương linh thành kính quy y Tăng.

(Lần thứ nhì) O

Hương linh thành kính quy y Phật.

(Lần thứ ba)

Hương linh thành kính quy y Pháp.

(Lần thứ ba)

Hương linh thành kính quy y Tăng.

(Lần thứ ba) O

Hương Linh Quy Mạng

Quy mạng lễ A Di Đà Phật,

Ở phương Tây cõi thật an lành.

Hương linh nay phát nguyện vãng sanh,

Cúi mong Đấng Trọn Lành tiếp dẫn. O

Nam mô Tây Phương Cực Lạc Thế
Giới Đại Từ Đại Bi Tiếp Dẫn Đạo Sư A
Di Đà Phật. O *(1 lạy)*

Nam mô A Di Đà Phật. *(10 lần)* O

Nam mô Quán Thế Âm Bồ tát. *(3 lần)* O

Nam mô Đại Thế Chí Bồ tát. *(3 lần)* O

Nam mô Địa Tạng Vương Bồ tát.

(3 lần) O

Nam mô Thanh Tịnh Đại Hải Chúng

Bồ tát. *(3 lần)* O

*Đến đây tụng qua bài Khai Kinh (trang 6)
còn tóm tắt thì tiếp bài Bát Nhã Tâm Kinh
(trang 30) và bài Hồi Hương (trang 34)*

KINH A DI ĐÀ

Lễ Phật

**Con hết lòng thành kính
Làm lễ Đức Thế Tôn,
Bậc Ứng Cúng cao thượng,
Bậc Chánh Giác hoàn toàn.**

(3 lần) O

Tán Hương

**Lư vàng vừa đốt hương thanh,
Khói xông Pháp giới kết thành tường vân.
Chí tâm thỉnh nguyện ân cần,
Ngưỡng mong chư Phật hiện thân
chứng lòng. O**

**NAM MÔ HƯƠNG VÂN CÁI BỒ TÁT
MA HA TÁT**

(3 lần) O

Khai Kinh

**Huyền diệu trên đời Pháp rộng sâu,
Trăm ngàn muôn kiếp dễ chi cầu.**

**Nay con nghe thấy chuyên trì tụng,
Nguyện tỏ Như Lai nghĩa nhiệm mầu.**

NAM MÔ BỔN SƯ THÍCH CA MÂU NI PHẬT

(3 lần) O

KINH A DI ĐÀ

**Ta nghe thuở nọ,
Phật ở Kỳ Viên,
Tại miền Xá Vệ,
Tăng sĩ một thiên
Hai trăm năm chục
La Hán cao niên,
Toàn là bực lớn,
Ai cũng biết tên:
Trưởng Lão Xá Lợi Phất,
Ma Ha Mục Kiền Liên,
Ma Ha Ca Diếp,**

**Ma Ha Ca Chiên Diên,
Ma Ha Câu Hi La,
Ly Bà Đa,
Châu Lợi Bàn Đà Đà,
Nan Đà,
A Nan Đà,
La Hầu La,
Kiều Phạm Ba Đề,
Tân Đầu Lô Phả La Đọa,
Ca Lưu Đà Di,
Ma Ha Kiếp Tân Na,
Bạc Câu La,
A Nậu Lầu Đà. O
Tất cả đều là
Đệ tử lớn nhất.
Còn bực tinh ròng,
Là đại Bồ tát:
Văn Thù Sư Lợi Pháp Vương Tử,
A Dật Đa Bồ tát,
Kiền Đà Ha Đề Bồ tát,
Thường Tinh Tấn Bồ tát.
Hàng đại Bồ tát,**

Ấy thiệt các vì.
Lại cùng chư vị:
Thích Đề Hoàn Nhân,
Chư Thiên đại chúng,
Đông đảo vô ngần. O
Bấy giờ Phật bảo
Xá Lợi Phất rằng:
Cách mười muôn ức
Cõi Phật xa xăm,
Có một thế giới
Cực Lạc Tây phang,
Cõi này có Phật
Hiệu A Di Đà,
Hiện dương thuyết pháp,
Độ chúng hàng sa. O
Này Xá Lợi Phất,
Cõi ấy có gì
Gọi là Cực Lạc?
Sanh chúng nơi đây
Không hề khổ não,
Toàn hưởng vui vầy,
Nên rằng Cực Lạc. O

**Xá Lợi Phát này,
Cực Lạc cõi ấy
Bảy lớp cây giăng,
Bảy hàng lưới báu,
Bảy giậu lan can,
Toàn bằng trân bảo,
Bao bọc trang nghiêm,
Cho nên cõi ấy
Cực Lạc là tên. O
Này Xá Lợi Phát,
Cực Lạc cõi này:
Tám dòng công đức
Tràn ngập đầy đây,
Trong ao thất bảo,
Đáy ao cát vàng,
Đường thông bốn phía,
Trân bảo trang hoàng,
An bày lầu các,
Nạm bạc cần vàng,
Xích châu, mã não,
Lưu ly, pha lê,
Xa cừ quý báu.**

**Ao trở liên huê,
Cực kỳ xinh đẹp,
To lớn lạ thường,
Sắc xanh ánh biếc,
Sắc vàng ánh hoàng,
Sắc trắng ánh tuyết,
Sắc đỏ ánh hồng,
Thơm tho thanh khiết,
Mầu diệu vô cùng.
Này Xá Lợi Phất,
Cực Lạc trang nghiêm,
Bao nhiêu công đức,
Phật lực tạo nên. O
Này Xá Lợi Phất,
Đất Phật toàn vàng,
Thường vang thiên nhạc,
Thánh thót không gian.
Ngày đêm sáu lượt
Mưa rưới hoa trời,
Chúng sanh trong nước,
Cứ mỗi sớm mơi,
Chỉnh trang y cất,**

Lượm lặt hoa trời,
Cúng dường chư Phật
Từ cõi xa xôi,
Lúc gần đúng bữa,
Về thừa nước mình,
Trai thanh xong xả,
Thong thả kinh hành.
Này Xá Lợi Phất,
Cực Lạc trang nghiêm,
Bao nhiêu công đức,
Phật lực tạo nên. O
Này Xá Lợi Phất,
Cực Lạc nước kia,
Chim nhiều giống tốt,
Sắc lấm màu xuê:
Bạch hạc, Khổng tước,
Ca lăng tân già,
Anh vũ, Xá lợi,
Cộng mạng kia là,
Ngày đêm sáu lượt,
Lãng lú tiếng hòa,
Ẩn trong tiếng hát

**Pháp lý cao xa:
Năm căn, năm lực,
Bảy thức Bồ đề,
Tám phần Thánh đạo,
Các pháp huyền vi...
Chúng sanh nước đó
Nghe rõ thanh âm,
Thấy đều niệm Phật,
Niệm Pháp, niệm Tăng. O
Này Xá Lợi Phất,
Người chớ nói rằng:
Các loài chim ấy,
Tội báo hóa thân.
Tại vì sao vậy?
Bởi cõi Phật kia
Không ba đường ác.
Xá Lợi Phất này,
Tiếng rằng đường ác,
Còn chẳng có thay,
Huống gì có thật
Trong cõi Phật này.
Nguyên do ý Phật**

Mượn tiếng chim ca
Lưu thông diệu pháp,
Nên biến hóa ra. O
Này Xá Lợi Phất,
Cực Lạc cõi này,
Hãy hãy gió thổi,
Cây báu động lay,
Lưới báu phơi phơi,
Tiết diệu thâm trầm,
Như ngàn tiếng nhạc
Một nhịp hòa âm.
Ai nghe tiếng ấy,
Tự nhiên phát tâm
Kiên thành niệm Phật,
Niệm Pháp, niệm Tăng. O
Này Xá Lợi Phất,
Cực Lạc trang nghiêm,
Bao nhiêu công đức,
Phật lực tạo nên. O
Này Xá Lợi Phất,
Ý người thế nào?
Tại sao Đức Phật

**Hiệu A Di Đà?
Này Xá Lợi Phất,
Đức Phật minh quang,
Vô biên vô lượng
Chiếu sáng mười phương,
Không vương chướng ngại,
Cớ ấy cho nên
Hiệu Di Đà vậy. O
Xá Lợi Phất này,
Đức Phật thọ mạng,
Cùng các nhân dân
Sống lâu vô hạn,
Vô lượng vô biên,
A tăng kỳ kiếp,
Cớ ấy cho nên,
Hiệu Di Đà vậy. O
Xá Lợi Phất này,
Từ Phật thành đạo
Tính lại đến nay
Vừa qua mười kiếp.
Xá Lợi Phất này,
Phật gồm vô lượng**

**Đệ tử Thịnh Văn,
Toàn phần La Hán,
Đếm thiệt khôn cùng,
Lại hàng Bồ tát,
Đông cũng bằng trên.
Này Xá Lợi Phất,
Cực Lạc trang nghiêm,
Bao nhiêu công đức,
Phật lực tạo nên. O
Này Xá Lợi Phất,
Người được về đây
Đều không thối chuyển.
Người ở nơi này,
Nhứt sanh bổ xứ,
Đếm thiệt khôn cùng,
Chỉ dùng thí dụ
Vô lượng vô biên,
A tăng kỳ số.
Xá Lợi Phất này,
Chúng sanh nghe vậy,
Nên phát nguyện lành,
Cầu sanh xứ ấy.**

**Bởi tại có gì?
Bởi cùng bốn nguyện,
Cùng được hiệp vậy
Với người thượng thiện. O
Xá Lợi Phất này,
Há chút phước đức,
Nhân duyên, căn lành,
Được sanh cõi Phật. O
Xá Lợi Phất này,
Thiện nam, tín nữ,
Ai nghe nói qua,
Phát tâm trì niệm
Hiệu A Di Đà,
Một, hai, ba, bốn,
Năm, sáu, bảy hôm,
Tắc lòng chẳng loạn,
Đến lúc lâm chung,
Di Đà, Thánh chúng,
Trước mặt hội đồng,
Người này khi thác
Chẳng đảo điên lòng,
Vãng sanh xứ Phật,**

**Cực Lạc thông dong. O
Này Xá Lợi Phất,
Ta thấy lợi xa,
Nói ra như vậy,
Sanh chúng nghe ta,
Nguyên qua nước ấy. O
Xá Lợi Phất này,
Nay ta khen ngợi
Phật A Di Đà,
Công đức ích lợi
Chẳng khá nghĩ bàn. O
Đông phương cũng có:
A Súc Bệ Phật,
Tu Di Tướng Phật,
Đại Tu Di Phật,
Tu Di Quang Phật
Diệu Âm Phật.
Phật biết bao nhiêu,
Hằng hà sa số,
Đều ở nước mình,
Dùng lưới dài rộng
Trùm khắp tam thiên**

**Đại thiên thế giới,
Thành thiệt nói vậy:
“Chúng sanh cả thấy
Nên tin kinh này,
Xưng tán công đức
Chẳng khá nghĩ bàn,
Tất cả chư Phật
Hộ niệm hoàn toàn”. O
Này Xá Lợi Phất,
Ở cõi Nam phương
Cũng có các Phật:
Nhật Nguyệt Đăng Phật,
Danh Văn Quang Phật,
Đại Diệm Kiên Phật,
Tu Di Đăng Phật,
Vô Lượng Tinh Tấn Phật.
Phật biết bao nhiêu,
Hàng hà sa số,
Đều ở nước mình,
Dùng lưỡi dài rộng
Trùm khắp tam thiên
Đại thiên thế giới,**

**Thành thiệt nói vậy:
“Chúng sanh cả thảy
Nên tin kinh này,
Xưng tán công đức
Chẳng khá nghĩ bàn,
Tất cả chư Phật
Hộ niệm hoàn toàn”. O
Này Xá Lợi Phất,
Ở cõi Tây phương
Cũng có các Phật:
Vô Lượng Thọ Phật,
Vô Lượng Tướng Phật,
Vô Lượng Tràng Phật,
Đại Quang Phật,
Đại Minh Phật,
Bảo Tướng Phật,
Tịnh Quang Phật.
Phật biết bao nhiêu,
Hàng hà sa số,
Đều ở nước mình,
Dùng lưới dài rộng
Trùm khắp tam thiên**

**Đại thiên thế giới,
Thành thiệt nói vậy:
“Chúng sanh cả thấy
Nên tin kinh này,
Xưng tán công đức
Chẳng khá nghĩ bàn,
Tất cả chư Phật,
Hộ niệm hoàn toàn”. O
Này Xá Lợi Phất,
Ở cõi Bắc phương
Cũng có các Phật:
Diệm Kiên Phật,
Tối Thắng Âm Phật,
Nan Trở Phật,
Nhựt Sanh Phật,
Võng Minh Phật.
Phật biết bao nhiêu,
Hàng hà sa số,
Đều ở nước mình,
Dùng lưỡi dài rộng
Trùm khắp tam thiên
Đại thiên thế giới,**

**Thành thiệt nói vậy:
“Chúng sanh cả thảy
Nên tin kinh này,
Xưng tán công đức
Chẳng khá nghĩ bàn,
Tất cả chư Phật
Hộ niệm hoàn toàn”. O
Này Xá Lợi Phất,
Ở cõi Hạ phương
Cũng có các Phật:
Sư Tử Phật,
Danh Văn Phật,
Danh Quang Phật,
Đạt Ma Phật,
Pháp Tràng Phật,
Trì Pháp Phật.
Phật biết bao nhiêu,
Hàng hà sa số,
Đều ở nước mình,
Dùng lưỡi dài rộng
Trùm khắp tam thiên
Đại thiên thế giới,**

**Thành thiệt nói vậy:
“Chúng sanh cả thảy
Nên tin kinh này,
Xưng tán công đức
Chẳng khá nghĩ bàn,
Tất cả chư Phật
Hộ niệm hoàn toàn”. O
Này Xá Lợi Phất,
Ở cõi Thượng phương
Cũng có các Phật:
Phạm Âm Phật,
Tú Vương Phật,
Hương Thượng Phật,
Hương Quang Phật,
Đại Diệm Kiên Phật,
Tạp Sắc Bảo Hoa Nghiêm Thân Phật,
Ta La Thọ Vương Phật,
Bảo Hoa Đức Phật,
Kiến Như Thích Nghĩa Phật,
Như Tu Di San Phật.
Phật biết bao nhiêu,
Hàng hà sa số,**

**Đều ở nước mình,
Dùng lưỡi dài rộng
Trùm khắp tam thiên
Đại thiên thế giới,
Thành thiệt nói vậy:
“Chúng sanh cả thủy
Nên tin kinh này,
Xưng tán công đức
Chẳng khá nghĩ bàn,
Tất cả chư Phật
Hộ niệm hoàn toàn”. O
Này Xá Lợi Phất,
Ý người thế nào,
Kinh này chư Phật
Hộ niệm có sao?
Này Xá Lợi Phất,
Hoặc có thiện nam,
Hay là tín nữ,
Nghe kinh thọ trì,
Hoặc nghe danh Phật,
Tin tưởng không nghi,
Được tất cả Phật**

**Hộ niệm thường khi,
Không hề thối chuyển
Vô thượng Bồ đề. O
Này Xá Lợi Phất,
Các người được nghe,
Phải nên tín thọ
Lời Phật, lời Ta
Nói ra trước đó. O
Xá Lợi Phất này,
Hoặc người đời trước
Đã phát nguyện lành
Cầu sanh xứ Phật,
Thì đã được sanh;
Hoặc người hiện tại
Đang phát nguyện lành
Cầu sanh xứ Phật,
Thì đang được sanh;
Hoặc người mai hậu
Sau phát nguyện lành
Cầu sanh xứ Phật,
Thì sau được sanh.
Những người phát nguyện,**

**Trước lúc vãng sanh,
Không hề thối chuyển
Vô thượng Bồ đề. O
Này Xá Lợi Phất,
Cớ ấy cho nên
Thiện nam, tín nữ,
Nếu có lòng tin
Phải nên phát nguyện
Cực Lạc cầu sanh. O
Này Xá Lợi Phất,
Nay Ta tán dương
Công đức các Phật
Chẳng khá nghĩ bàn.
Các Phật cũng thế,
Khen công đức Ta
Chẳng khá bàn nghĩ:
“Thích Ca Mâu Ni
Làm chuyện chẳng dễ,
Ở cõi Ta Bà,
Trong đời ác thế,
Ngũ trược ê chề,
Mà chứng đạo quả**

**Vô thượng Bồ đề,
Lại vì tất cả
Nói pháp khó tin”. O
Này Xá Lợi Phất,
Người nên biết rằng:
“Trong thời ác thế,
Ngũ trước ê chê,
Ta chứng đạo quả
Vô thượng Bồ đề,
Lại vì tất cả,
Sanh chúng thế gian,
Nói pháp nan tín,
Thật khó vô vàn”. O
Phật nói kinh dứt,
Các Tỳ Khưu Tăng,
Ngài Xá Lợi Phất,
Tu La, Thiên, Nhân,
Thế gian tất cả
Nghe đều vui mừng,
Kính tin vâng thọ,
Đảnh lễ lui chân. O**

Di Đà Kinh Tán

Nam mô Giáo chủ Tây Phương,
Năng nhân Tịnh độ Pháp Vương Di Đà,
Bốn mươi tám nguyện rộng xa,
Độ sanh tất cả về tòa Kim Liên. O

1. Nam mô An Dưỡng Quốc, Cực Lạc Giới,
Di Đà Hải Hội, Vô Lượng Quang Như Lai.

O (1 lạy)

2. Nam mô An Dưỡng Quốc, Cực Lạc Giới,
Di Đà Hải Hội, Vô Biên Quang Như Lai.

O (1 lạy)

3. Nam mô An Dưỡng Quốc, Cực Lạc Giới,
Di Đà Hải Hội, Vô Ngại Quang Như Lai.

O (1 lạy)

4. Nam mô An Dưỡng Quốc, Cực Lạc Giới,
Di Đà Hải Hội, Vô Đối Quang Như Lai.

O (1 lạy)

5. Nam mô An Dưỡng Quốc, Cực Lạc Giới,
Di Đà Hải Hội, Diệm Vương Quang
Như Lai.

O (1 lạy)

6. Nam mô An Dưỡng Quốc, Cực Lạc Giới,
Di Đà Hải Hội, Thanh Tịnh Quang
Như Lai. *O (1 lạy)*
7. Nam mô An Dưỡng Quốc, Cực Lạc Giới,
Di Đà Hải Hội, Hoan Hỷ Quang Như Lai.
O (1 lạy)
8. Nam mô An Dưỡng Quốc, Cực Lạc Giới,
Di Đà Hải Hội, Trí Huệ Quang Như Lai.
O (1 lạy)
9. Nam mô An Dưỡng Quốc, Cực Lạc Giới,
Di Đà Hải Hội, Nan Tư Quang Như Lai.
O (1 lạy)
10. Nam mô An Dưỡng Quốc, Cực Lạc Giới,
Di Đà Hải Hội, Bát Đoạn Quang Như Lai.
O (1 lạy)
11. Nam mô An Dưỡng Quốc, Cực Lạc Giới,
Di Đà Hải Hội, Vô Xưng Quang Như Lai.
O (1 lạy)
12. Nam mô An Dưỡng Quốc, Cực Lạc Giới,
Di Đà Hải Hội, Siêu Nhật Nguyệt Quang
Như Lai. *O (1 lạy)*

Tán Phật

A Di Đà Phật thân vàng,
Tướng xinh, sắc tốt, minh quang ai bì?

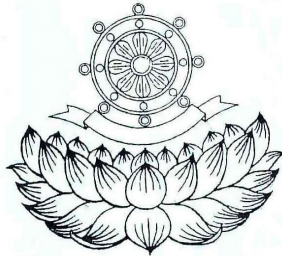
Bạch hào như núi Tu Di,
Mắt trong bốn biển so bì vẫn hơn.

Hào quang hóa Phật vô ngần,
Hóa Bồ tát chúng vô cùng vô biên.

Độ sanh bốn tám lời nguyên,
Hàm linh chín phẩm đồng lên giác ngàn. O

NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT

(3 lần) O



BÁT NHÃ TÂM KINH

Khi hành Bát Nhã Ba La,
Ngài Quán Tự Tại soi ra tột cùng.
Thấy ra năm uẩn đều không,
Bao nhiêu khổ ách khốn cùng độ qua.
Này Xá Lợi Tử xét ra,
Không là sắc đó, sắc là không đây.
Sắc cùng không, chẳng khác sai,
Không cùng sắc, cũng sánh tày như nhau.
Thọ, tưởng, hành, thức, uẩn nào,
Cũng như sắc uẩn một màu không không.
Này Xá Lợi Tử ghi lòng:
Pháp không tướng ấy, đều không
tướng hình.
Không tăng giảm, không trước thanh,
Cũng không diệt, cũng không sanh
pháp đồng.
Vậy nên trong cái chơn không,
Vốn không năm uẩn, cũng không sáu trần.
Mắt, tai, mũi, lưỡi, ý, thân,
Vị, hương, xúc, pháp, cùng phần sắc, thính.

Từ không giới hạn mắt nhìn,
Đến không ý thức, vô minh cũng đồng.
Hết vô minh cũng vẫn không,
Chết già, hết chết già không có gì.
Không khổ, tập, diệt, đạo kia,
Trí tuệ chứng đắc, cũng là không không.
Sở thành, sở đắc bởi không,
Các vì Bồ tát nương từng tuệ năng.
Tâm không còn chút ngại ngần,
Nên không còn chút băn khoăn sợ gì.
Đảo điên mộng tưởng xa lìa,
Niết bàn mới đến bên kia bến bờ.
Ba đời chư Phật sau xưa,
Đắc thành Chánh giác đã nhờ tuệ năng.
Trí tuệ năng lực vô ngần,
Đại minh vô thượng, đại thần cao siêu.
Trí tuệ năng lực có nhiều,
Thật là thần chú trừ tiêu não phiền.
Trí tuệ năng lực vô biên,
Dẫn đường giải thoát qua bên giác ngàn.
Liên theo lời chú thuyết rằng:
“Độ cho giác ngộ khắp trần chúng sanh”. O

Sám Thập Phương

Mười phương ba đời Phật,
Di Đà đệ nhất danh,
Độ sanh lên chín phẩm,
Oai đức rộng thinh thinh.
Con nay ⁽¹⁾ quy y Phật, O
Diệt ba nghiệp mê tình,
Bao nhiêu phần phước đức,
Hồi hướng khắp nhân sanh.
Nguyện cùng người niệm Phật,
Cảm ứng hiện điềm lành,
Lâm chung thấy cảnh Phật,
Trước mắt hiện dành rành.
Thấy nghe đều tinh tấn,
Cực Lạc được vãng sanh,
Thấy Phật dứt sanh tử,
Như Phật độ hàm linh.
Trừ vô biên phiền não,
Tu vô lượng pháp lành,

1. Nếu Cầu siêu thì dùng hai chữ “Hương linh”, còn bệnh thì dùng hai chữ “Bệnh nhân” thế vào hai chữ “Con nay”.

**Chúng sanh nguyên tế độ,
Phật đạo thủy viên thành.
Hư không còn có hết,
Bổn nguyên vốn không cùng,
Hữu tình vô tình khắp,
Trí tuệ chứng viên thông. O**

Thập Nguyên

**Một nguyên lễ kính Như Lai,
Hai nguyên xưng tán công dày Thế Tôn.
Ba nguyên tu phước cúng dường,
Bốn nguyên sám hối nghiệp ương tội trần.
Năm nguyên tùy hỷ công huân,
Sáu nguyên thỉnh chuyển pháp luân
độ người.
Bảy nguyên thỉnh Phật ở đời,
Tám nguyên học Phật tùy thời phát minh.
Chín nguyên hằng thuận chúng sanh,
Mười nguyên hồi hướng phước lành
khắp nơi. O**

Phúng Kinh

Tụng kinh công đức tuyệt vời,

**Xin đem hồi hương khắp người gần xa.
Chúng sanh pháp giới Ta Bà,
Mau về cõi Phật Di Đà, Tây Thiên. O**

Nguyện Tiêu

**Nguyện tiêu tam chương não phiền,
Nguyện thành trí tuệ vô biên tuyệt vời.
Nguyện bao nghiệp tội xa rời,
Nguyện hành Bồ tát đời đời độ tha. O**

Nguyện Sanh

**Nguyện về Tịnh Độ nước nhà,
Hoa sen chín phẩm là cha mẹ mình.
Hoa khai, ngộ pháp Vô sanh,
Bất thối Bồ tát bạn lành dựa nương. O ⁽²⁾**

Hồi Hương

**Nguyện đem công đức lành,
Hồi hương cho tất cả.
Chúng con ⁽³⁾ với chúng sanh,**

2. Có thể tụng thêm bài Cầu Siêu (Cuộc nhân thế...) trang sau, nếu ít thì giờ thì đọc bài Cầu Siêu (Hồng trần...).

3. Nếu Cầu siêu thì dùng hai chữ “Hương linh”, còn bệnh thì dùng hai chữ “Bệnh nhân” thế vào hai chữ “Chúng con”.

Đều chứng thành Phật quả. O

Tự Quy

**Tự quy y Phật,
Cầu cho chúng sanh,
Hiểu rõ đạo lành,
Phát lòng vô thượng. O**

* * *

**Tự quy y Pháp,
Cầu cho chúng sanh,
Kinh luật hiểu rành,
Trí tuệ như biển. O**

* * *

**Tự quy y Tăng,
Cầu cho chúng sanh,
Hiệp chúng đồng tình,
Chẳng hề trở ngại. O**

**NAM MÔ BỔN SƯ THÍCH CA MÂU NI PHẬT
O (3 lần)**

(Lễ Tổ)

Tưởng Niệm Tổ Sư

Vun trồng một cõi Bồ đề,
Để cho trăm họ trở về nương thân.
Mà người hóa kiếp cố nhân,
Tìm đâu cho thấy vết chân phi phàm.

O (3 lạy)

(Lễ Đệ Nhất Cố Ni Trưởng)

Lời Di Huấn của Đệ nhất Ni Trưởng

Ngày đã cận, cần tu gấp rút,
Giới giữ sao trong sạch như xưa.
Định Huệ không thiếu, không thừa,
Lợi ích dân chúng đúng vừa khả năng.

O (3 lạy)

(Hoặc đọc)

Nguyện xin hiến trọn đời mình,
Cho nguồn Đạo Pháp, cho tình Quê hương.

O (3 lạy)

Cầu Siêu

Cuộc nhân thế như tràng ảo mộng,
Chuỗi thời gian tựa bóng bạch cầu.
Đời người gấm có bao lâu,
Tử vong là một nhịp cầu phải qua. O
Cơn tử biệt châu sa lệ đổ,
Cảnh chia phôi thảm khổ sầu bi.
Não nề kẻ ở người đi,
Khóc than nghẹn tiếng, biệt ly nát lòng.
Những tiếc rẻ tấm công cha mẹ,
Nợ cứu mang bông bế dưỡng nuôi.
Vật trong võ trụ đắp bồi,
Hôm nay một phút thôi rồi bỏ đi.
Một thể sống đã ly cõi sống,
Đem hình hài tăm bóng về đâu?
Mênh mông trời đất nhiệm mầu,
Huyền vi máy tạo cơ cầu ai hay! O
Trong Phật Pháp giải bày tỏ rõ,
Người thế gian nếu có tâm lành,
Việc làm trong thuở bình sanh,
Giúp người, cứu vật để dành phúc to.

Ngày nhắm mắt chẳng lo chi nữa,
Khối âm công tích chứa từ xưa,
Nẻo về đã có người đưa,
Cõi riêng đã có phước thừa an vui.
Bằng có kẻ một đời qua luống,
Chưa kịp gieo miếng ruộng phước lành.
Thì người quyến thuộc chung quanh,
Thay người quá vãng làm lành gieo duyên. O
Dưới chân Phật kiên thiên đánh lễ,
Nghe câu kinh kính nể chấp tay.
Trai Tăng cung dưỡng các Thầy,
Quy y, giữ giới, ăn chay, hành thiền.
Phát tâm rộng thí tiền, thí gạo,
Thương người nghèo cho áo, cho cơm.
Những ngày cúng kiến quả đơm,
Dừng bày giết vật, oán hờn về sau.
Phải duyên cũng sửa cầu, bồi lộ,
Gặp vật thì ủng hộ phóng sanh.
Một nhân tốt, một quả lành,
Phước này hồi hướng vong linh
hưởng nhờ. O

Cõi trần thế mơ hồ giả tạm,
Kiếp nhơn loài như đám phù vân.
Hiệp tan, tan hiệp xoay vần,
Mà cơ tan hiệp là phần thương đau.
Ngao ngán nỗi thăm sâu vô tận,
Thức tỉnh cơn phiền hận vĩnh miên.
Dầu rằng khổ hải vô biên,
Hồi đầu thị ngạn, nghiệp duyên sạch lân. O
Âu cũng bởi lòng trần vọng niệm,
Để xa rời một điểm chơn như.
Đường trần từ đó ngẩn ngơ,
Càng giống ruổi bước, càng mờ mịt xa.
Do tâm ý tạo ra nghiệp cảnh,
Cho thân hình chịu lãnh đau thương.
Tỉnh ra một giấc mộng trường,
Liệu bề giải khổ, tìm đường thoát sinh.
Trước bảo tọa nghe kinh sám hối,
Lượng từ bi xả tội lỗi lầm.
Nước dương rửa sạch trần tâm,
Quy y Tam Bảo kính khâm phụng thờ. O
Hồn được nhẹ là nhờ phép nhiệm,
“A Di Đà”, ráng niệm Phật danh.

**Phật xưa sẵn có nguyện lành,
Niệm danh mười tiếng được sanh nước Ngài.
Niệm chuyên chú đừng sai chỗ diệu,
Chớ luyến trần mê trúu tiếc thương.
Luyến trần ngăn lấp con đường,
Thoát trần thức tỉnh tỏ tường lối đi.
Mê trúu dứt, tức thì nhẹ bước,
Giác ngộ xong, Phật rước theo Ngài.
A Di Đà Phật Như Lai,
Hiện thân tợ bảo liên đài độ sanh. O**



Cầu Siêu

Hồng trần vạn pháp hữu vi,
Không bền, không vững, trường kỳ
diệt sanh.

Kiếp người tạm bợ mong manh,
Đòi phen tan hoại, thường sanh não phiền.

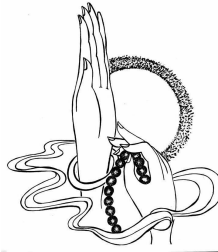
Hiệp ly, ly hiệp xoay chuyển,
Là nơi khổ hải, là miền thương bi.

Niết bàn dứt pháp hữu vi,
Không sanh, không diệt, trường kỳ
vững yên.

Lạc an, thanh tịnh, tịch nhiên,
Là nơi cứu cánh, là miền siêu sanh. O

NAM MÔ BỔN SƯ THÍCH CA MÂU NI PHẬT

(3 lần) O



HÔNG DANH BỬU SÁM

Tán Dương Chi

**Cành dương nước tịnh,
Rưới khắp các miền,
Tánh không tám đức,
Lợi lạc hơn thiên,
Phước thêm tội dứt,
Lửa hoá hồng liên. O**

**NAM MÔ THANH LƯƠNG ĐỊA BỒ TÁT
MA HA TÁT**

(3 lần) O

Khai Kinh

**Huyền diệu trên đời pháp rộng sâu,
Trăm ngàn muôn kiếp dễ chi cầu,
Nay con nghe thấy chuyên trì tụng,
Nguyện tỏ Như Lai nghĩa nhiệm mầu.**

NAM MÔ BỔN SƯ THÍCH CA MÂU NI PHẬT

O (3 lần)

HỒNG DANH BỬU SÁM

Rộng đức từ bi xót chúng sanh,

Rộng lòng hỷ xả cứu hàm linh.

Quang minh rõ rõ trang nghiêm tướng,

Đệ tử thành tâm lễ kính tin. O

Nam mô quy y Kim Cang Thượng Sư,

Quy y Phật, Quy y Pháp, Quy y Tăng. O

Nay con phát tâm,

Chẳng vì cầu phước,

Ở cõi Thiên, Nhân,

Thinh văn, Duyên giác,

Bồ tát quyền thừa;

Chỉ mong cầu được,

Bậc Tối thượng thừa,

Phát lòng Chánh Giác,

Nguyện cùng chúng sanh,

Khắp cùng pháp giới,

Một lúc được thành,

Bồ đề Vô thượng. O

Nam mô Quy y thập phương tận hư không

giới nhất thiết chư Phật. O

**Nam mô Quy y thập phương tận hư không
giới nhất thiết Tôn Pháp. O**

**Nam mô Quy y thập phương tận hư không
giới nhưt thiết Hiền Thánh Tăng. O**

**Nam mô Như Lai, Ứng Cúng, Chánh Biến,
Tri, Minh Hạnh Túc, Thiện Thệ, Thế Gian
Giải, Vô Thượng Sĩ, Điều Ngự Trượng Phu,
Thiên Nhân Sư, Phật, Thế Tôn. O**

Nam mô Phổ Quang Phật. O

Nam mô Phổ Minh Phật. O

Nam mô Phổ Tịch Phật. O

Nam mô Đa Ma La Bát Chiên Đàn

Hương Phật. O

Nam mô Chiên Đàn Quang Phật. O

Nam mô Ma Ni Tràng Phật. O

Nam mô Hoan Hỷ Tạng Ma Ni Bảo

Tích Phật. O

**Nam mô Nhưt Thiết Thế Gian Nhạo Kiến
Thượng Đại Tinh Tấn Phật. O**

Nam mô Ma Ni Tràng Đẳng Quang Phật. O

Nam mô Huệ Cự Chiếu Phật. O

Nam mô Hải Đức Quang Minh Phật. O

**Nam mô Kim Cang Lao Cường Phổ Tán
Kim Quang Phật. O**

**Nam mô Đại Cường Tinh Tấn Đồng Mãnh
Phật. O**

Nam mô Đại Bi Quang Phật. O

Nam mô Từ Lực Vương Phật. O

Nam mô Từ Tạng Phật. O

**Nam mô Chiên Đàn Khốt Trang Nghiêm
Thắng Phật. O**

Nam mô Hiền Thiện Thủ Phật. O

Nam mô Thiện Ý Phật. O

**Nam mô Quảng Trang Nghiêm Vương
Phật. O**

Nam mô Kim Hoa Quang Phật. O

**Nam mô Bảo Cái Chiếu Không Tự Tại
Lực Vương Phật. O**

Nam mô Hư Không Bảo Hoa Quang Phật. O

**Nam mô Lưu Ly Trang Nghiêm Vương
Phật. O**

Nam mô Phổ Hiện Sắc Thân Quang Phật. O

Nam mô Bất Động Trí Quang Phật. O

**Nam mô Hàng Phục Chúng Ma Vương
Phật. O**

Nam mô Tài Quang Minh Phật. O
Nam mô Trí Huệ Thắng Phật. O
Nam mô Di Lạc Tiên Quang Phật. O
Nam mô Thiện Tịch Nguyệt Âm Diệu Tôn
Trí Vương Phật. O
Nam mô Thế Tịnh Quang Phật. O
Nam mô Long Chưởng Thượng Tôn Vương
Phật. O
Nam mô Nhứt Nguyệt Quang Phật. O
Nam mô Nhứt Nguyệt Châu Quang Phật. O
Nam mô Huệ Tràng Thắng Vương Phật. O
Nam mô Sư Tử Hổ Tự Tại Lực Vương Phật. O
Nam mô Diệu Âm Thắng Phật. O
Nam mô Thường Quang Tràng Phật. O
Nam mô Quang Thế Đăng Phật. O
Nam mô Huệ Oai Đăng Vương Phật. O
Nam mô Pháp Thắng Vương Phật. O
Nam mô Tu Di Quang Phật. O
Nam mô Tu Ma Na Hoa Quang Phật. O
Nam mô Ưu Đàm Bát La Hoa Thủ Thắng
Wương Phật. O
Nam mô Đại Huệ Lực Vương Phật. O

Nam mô A Súc Tỳ Hoan Hỷ Quang Phật. O
Nam mô Vô Lượng Âm Thanh Vương Phật. O
Nam mô Tài Quang Phật. O
Nam mô Kim Hải Quang Phật. O
**Nam mô Sơn Hải Huệ Tự Tại Thông Vương
Phật. O**
Nam mô Đại Thông Quang Phật. O
**Nam mô Nhứt Thiết Pháp Tràng Mãn Vương
Phật. O**
Nam mô Thích Ca Mâu Ni Phật. O
Nam mô Kim Cang Bất Hoại Phật. O
Nam mô Bảo Quang Phật. O
Nam mô Long Tôn Vương Phật. O
Nam mô Tinh Tấn Quân Phật. O
Nam mô Tinh Tấn Hỷ Phật. O
Nam mô Bảo Hoả Phật. O
Nam mô Bảo Nguyệt Quang Phật. O
Nam mô Hiện Vô Ngu Phật. O
Nam mô Bảo Nguyệt Phật. O
Nam mô Vô Cấu Phật. O
Nam mô Ly Cấu Phật. O
Nam mô Đông Thích Phật. O

Nam mô Thanh Tịnh Phật. O
Nam mô Thanh Tịnh Trí Phật. O
Nam mô Ta Lưu Na Phật. O
Nam mô Thủy Thiên Phật. O
Nam mô Kiên Đức Phật. O
Nam mô Chiên Đàn Công Đức Phật. O
Nam mô Vô Lượng Cúc Quang Phật. O
Nam mô Quang Đức Phật. O
Nam mô Vô Ưu Đức Phật. O
Nam mô Na La Diên Phật. O
Nam mô Công Đức Hoa Phật. O
Nam mô Liên Hoa Quang Du Hý
Thần Thông Phật. O
Nam mô Tài Công Đức Phật. O
Nam mô Đức Niệm Phật. O
Nam mô Thiện Danh Xưng Công Đức Phật. O
Nam mô Hồng Diệm Đế Tràng Vương Phật. O
Nam mô Thiện Du Bộ Công Đức Phật. O
Nam mô Đấu Chiến Thắng Phật. O
Nam mô Thiện Du Bộ Phật. O
Nam mô Châu Tráp Trang Nghiêm
Công Đức Phật. O

Nam mô Bảo Hoa Du Bộ Phật. O

Nam mô Bảo Liên Hoa Thiện Trụ Ta La

Thọ Vương Phật. O

Nam mô Pháp Giới Tàng Thân

A Di Đà Phật. O

Xin chư Phật mười phương thế giới,

Tại thế gian thương đoái đến con.

Đời này, đời trước tội dôn,

Tử sanh vô thủy, nghiệp tồn đến nay.

Tội con tạo hoặc bày kẻ khác,

Tội thấy người làm ác mừng vui.

Của chùa, của sãi khắp nơi,

Tự lấy, xúi lấy, tươi cười mừng theo.

Tội vô gián năm điều tự tạo,

Thấy mừng theo, hoặc bảo người làm.

Mười điều bất thiện tự can,

Xúi người can phạm, thấy làm mừng theo

Bày hoặc giấu, bao nhiêu tội ấy,

Đáng đọa vào ngạ quỷ, súc sanh,

Địa ngục, ác thú phạt hành,

Biên địa, ác kiến hoặc thành tiện nhờn.

Các tội ấy nay con sám hối,
Phật chứng tri thương đoái đến con. O
Thành tâm quỳ trước Thế Tôn,
Sự tình mọi nỗi nguồn cơn giải bày:
Hoặc đời trước, đời này, đời khác,
Con giữ gìn giới pháp tịnh thanh.
Hạnh tu bố thí thường hành,
Hoặc cơm một vắt nhịn dành muông chim.
Hoặc tịnh hạnh căn hiền sẵn có,
Sẵn căn hiền hộ độ chúng sanh.
Bồ đề tu sẵn căn lành,
Căn lành sẵn có phát sanh trí mầu.
Căn lành ấy nhóm so đếm lượng,
Thảy đều xin hồi hướng Bồ đề.
Con xin hồi hướng một bề,
Theo ba đời Phật con y một chiều.
Những tội lỗi, con đều sám hối,
Các phước lành, con thảy vui theo.
Xin đem thỉnh Phật công nhiều,
Nguyện thành bậc trí cao siêu trên đời.
Phật quá khứ, vị lai, hiện tại,
Trong chúng sanh Tối Đại Thắng Vương.

**Biển khơi công đức không lường,
Nay con quy mạng cúng dường kính cung. O
Trong tất cả mười phương thế giới,
Trong ba đời các vị Pháp Vương.**

**Miệng, lòng, thân sạch kính dựng,
Chí tâm đánh lễ mười phương vẹn tuyền.
Oai thần lực Phổ Hiền hạnh nguyện,
Trước Như Lai phổ hiện chơn thân.**

**Mỗi thân thể hiện vô ngân,
Mỗi thân đánh lễ nhiều thân Phật Đà. O
Trong mảnh bụi Hằng sa số Phật,
Khắp nơi nơi Bồ tát hội vào.**

**Bụi trần Pháp giới biết bao,
Càng tin có Phật dồi dào nơi nơi.
Biển âm thanh khắp vời xưng tụng,
Lời diệu huyền hết giọng đề cao.**

**Trải bao thế kiếp mai sau,
Tán dương công Phật dạt dào biển khơi.
Tràng hoa đẹp xinh tươi bát ngát,
Cùng lọng tàn, kỹ nhạc, trầm hương,
Vật mầu, thức quý trang hoàng,
Con xin cúng Phật mười phang xa gần. O**

**Y tối thắng, hương trầm tối thắng,
Đèn đuốc cùng hương phấn, hương xông.
Của nhiều như núi chất chồng,
Con xin cúng Phật với lòng kính tin.
Lòng con mở rộng tinh thăm thăm,
Phật ba đời khẩn khẩn niềm tin.
Nương theo hạnh nguyện Phổ Hiền,
Con xin cúng Phật trọn niềm kính tin. O
Các nghiệp ác tạo thành từ trước,
Tham, sân, si, đã trót gieo nhân,
Từ lời, từ ý, từ thân,
Nay con sám hối một lần trọn xong. O
Bực Nhị thừa học cùng dứt học,
Chúng sanh gồm các bực mười phang,
Như Lai, Bồ tát các hàng,
Bao nhiêu công đức con toàn mừng nương. O
Đèn Chiếu Thế mười phương Phật Bảo,
Lúc tối sơ thành đạo Bồ đề.
Nay con thành kính thỉnh về,
Chuyển Vô thượng diệu Bồ đề pháp luân. O
Chư Phật muốn Niết bàn nhập diệt,
Con chí thành, chí thiết cầu van:**

Cúi mong Phật ở trần hoàn,
Làm cho lợi lạc các hàng chúng sanh. O
Lễ tán cúng phước dành thỉnh Phật,
Tại thế gian chuyển pháp độ sanh.
Vui theo, sám hối, căn lành,
Xin hồi hướng đến chúng sanh đạo tràng. O
Nguyện công đức vô vàn thắng lợi,
Hồi hướng về Pháp giới cao xa.
Tánh tướng Phật, Pháp, Tăng già,
Ấn Tam muội được dung hòa tục chơn.
Biển công đức mênh mông vô lượng,
Con xin đem hồi hướng tận cùng,
Cho người tội miệng, thân, lòng,
Khinh chê Chánh Pháp trong vòng lầm sai.
Các nghiệp chướng tạo gây thế ấy,
Nguyện diệt tiêu một mảy chẳng còn.
Trí minh niệm khắp đầy tròn,
Độ sanh bất thối, sắt son một lòng. O
Dầu cùng tận hư không thế giới,
Tận chúng sanh tội lỗi não phiền,
Phước con hồi hướng khắp miền,
Cũng như bốn Pháp vô biên, vô cùng. O

Hồng Danh Tán

**Chúng con hoan hỷ
Tín thọ phụng hành,
Tám mươi chín Phật,
Bửu Sám Hồng Danh,
Thích Ca Văn Phật
Mười hiệu đàn rành,
Nương nhờ lực Phật,
Sám hối tội mình. O**

**NAM MÔ CẦU SÁM HỐI BỒ TÁT
MA HA TÁT**

(3 lần) O

Bát Nhã Tâm Kinh

(Xem trang 30)

Sám Thập Phương

*(Xem trang 32 và tụng đến hết trang 35
mới xong).*

KINH VU LAN BỒN

Tán Hương

Lư vàng vừa đốt hương thanh,
Khói xông Pháp giới kết thành tường vân.
Chí tâm thỉnh nguyện ân cần,
Ngưỡng mong chư Phật hiện thân
chứng lòng. O

NAM MÔ HƯƠNG VÂN CÁI BỒ TÁT

MA HA TÁT O (3 lần)

Khai Kinh

Huyền diệu trên đời Pháp rộng sâu,
Trăm ngàn muôn kiếp dễ chi cầu.
Nay con nghe thấy chuyên trì tụng,
Nguyện tỏ Như Lai nghĩa nhiệm mầu. O
NAM MÔ BỐN SỨ THÍCH CA MÂU NI PHẬT
O (3 lần)

KINH VU LAN BỒN

Thế Tôn thuở nọ trụ yên,
Tại thành Xá Vệ Kỳ Viên tinh dàng.
Mục Liên đạo hạnh rõ ràng,
Lục thông vừa đắc vẹn màn vô minh.
Cù lao dốc báo ơn sanh,
Nguyên đưa phụ mẫu thoát vành trâm luân.
Nhân quan vận dụng phép thần,
Thế gian khắp cõi kiếm tầm lương công.
Nào hay nọ quở mắc vòng,
Thấy ra vong mẫu lao lung đọa đày.
Da khô bọc lấy xương gầy,
Tuyệt nhiên cơm nước hình hài ốm o.
Mục Liên buồn bã âu lo,
Bát cơm dâng mẹ mong cho đỡ lòng.
Mẹ vừa tiếp bát cơm xong,
Tay lo che đậy, tay hòng bốc ăn.
Than ôi! Nghiệp quả tiên căn,
Cơm đưa tới miệng, lửa bùng cháy cao.
Mẹ không dùng được nghẹn ngào,
Mục Liên than khóc kêu gào thảm thương.

Trở về bạch Phật tỏ tường,
Cầu phương giải thoát khỏi đường ngục lao. O
Phật rằng: “Tội chướng thâm sâu,
Mẹ người tạo kết từ lâu đầy tràn.
Một người khó được cứu an,
Dầu người hiếu thuận tiếng vang ai bì.
Động tâm Thần thánh, Địa kỳ,
Tà ma, ngoại đạo, bốn vì Thiên vương.
Cùng là đạo sĩ tứ phương,
Cũng không cứu nổi nghiệp ương
nặng phần. O

Người mong cứu mẹ khỏi căn,
Phải nhờ Tăng chúng hiệp thần độ an.
Nay ta nói Pháp cứu nàn,
Tiêu ma tai ách, giải tan khổ sâu.
Ngày Rằm tháng Bảy từ lâu,
Ngày Tăng tự tứ đâu đâu quy hồi.
Vì cha, vì mẹ bảy đời,
Vì cha, vì mẹ hiện thời nạn tai.
Thức ăn trăm món thanh trai,
Trái cây năm thứ, sắm bày lễ nghi.

Cùng là hương, nển, trầm, kỳ,
Giường nằm, chiếu lót, bát, y, thau, bồn.
Phải là thức quý vật ngon,
Hồng trần tuyệt phẩm lòng son, tâm vàng.
Sắp vào trong tiệc Vu Lan,
Cúng dường Tăng chúng mười phang hội về.
Thánh Tăng ngày ấy tự tề,
Nào người ẩn nấu sơn khê định thiên.
Nào người tứ quả hiện tiền,
Nào người thọ hạ cần chuyên kinh hành.
Nào người giáo hóa môn sinh,
Lục thông chứng đắc, phép linh cao vời.
Nào người Bồ tát nhiều đời,
Kiếp này quyền hiện làm thầy Tỳ kheo.
Ở trong đại chúng đông nhiều,
Nhứt tâm thọ bát, giới điều tịnh thanh.
Các vì Thánh chúng hạnh lành,
Đạo cao đức trọng, nhân sanh kính nhường.
Những ai phát nguyện cúng dường,
Chư Tăng tự tứ mười phương hội này.
Thì cha mẹ khuất đời nay,
Cùng hàng quyến thuộc thoát ngay tam đồ.

Được phân vui sướng khỏi lo,
Tự nhiên y thực sẵn kho vô lường.
Mẹ cha hiện tại kiệן khương,
Thọ lên trăm tuổi, lòng thường vui yên.
Mẹ cha thất thế sanh thiên,
Hóa sanh tự tại, nhập miền Hoa quang”. O
Bấy giờ lời Phật truyền ban,
Mười phương Tăng chúng, các hàng dạy qua:
“Trước nên chú nguyện đồng hoà,
Cầu cho thí chủ mẹ cha bảỷ đời.
Hành thiền định ý không lời,
Sau rồi thọ thực, sau rồi niệm kinh.
Trước khi thọ thực chí thành,
Cúng dâng phẩm thực, trai thanh Phật tiên.
Chúng Tăng chú nguyện kiên thiềng
Xong rồi mới thọ trai diên ngộ thời”. O
Mục Liên nghe dạy mừng vui,
Và chư Bồ tát nghe rồi hân hoan.
Mục Liên cảm thấy nhẹ nhàng,
Khổ sâu đau đớn tiêu tan tức thì.
Liên vâng phép Phật hành y,
Cúng dường xong, mẹ thoát ly khổ hình. O

Mục Liên bạch Phật sự tình:
“Nhờ ơn Tam Bảo, thân sinh thoát nàn.
Đời sau Phật tử các hàng,
Có nên theo phép Vu Lan Bồn này.
Cứu an cha mẹ đời nay,
Bảy đời cha mẹ, bạch Thầy được chăng?” O
Bấy giờ Đức Phật khen rằng:
“Ta vừa muốn nói, người phăng mở đường.
Thiện nam tử! Khá nghe tường,
Tỳ kheo, nam, nữ, quốc vương, đại thần.
Tam công, tể tướng, hoàng thân,
Bá quan, lê thứ, vạn dân chí thành.
Theo gương từ hiếu thực hành,
Trước vì cha mẹ sở sanh hiện thời.
Sau vì cha mẹ bảy đời,
Ngày Rằm tháng Bảy là thời Vu Lan.
Là ngày Tăng chúng hiệp đoàn,
Là ngày hoan hỷ Phật ban vui vầy.
Sấm sanh các thức đủ đầy,
Cơm canh bá vị, sắp bày Vu Lan.
Cúng dường Tăng chúng mười phang,
Cầu cho cha mẹ bình an thọ trường.

**Khỏi điều bệnh hoạn nhiều nhường,
Khỏi điều khổ não bi thương cơ cầu.**

**Bảy đời cha mẹ xa lâu,
Lìa nơi nạ quở khổ sầu truân chuyên.**

**Được sanh về cõi nhưn thiên,
Hưởng điều phước lạc vô biên vô vàn. O**

**Môn sinh Phật tử các hàng,
Biết tu hiếu thuận, nhớ đàng nghĩa ân.**

**Phải nên tưởng niệm chuyên cần,
Nhớ ân cha mẹ sanh thân đời này.**

**Mẹ cha thất thế xa dài,
Nguồn xưa, cội cũ, ân dày kính khâm.**

**Mỗi năm tháng Bảy ngày Rằm,
Đem lòng hiếu tử, niệm ân sanh thành.**

**Vu Lan thiết lễ trai thanh,
Cúng dường chư Phật, kính thành chư Tăng.**

**Báo ân sanh dưỡng nhọc nhằn,
Hỡi chư Phật tử khá vâng pháp này!"**

**Phật vừa nói dứt kinh đây,
Mục Liên, tứ chúng vui vầy phụng cung.**

O (1 lạy)

Vu Lan Kinh Tán

Vu Lan chánh giáo,

Tự tứ oai thân,

Mục Liên sâu khổ,

Xin cứu từ thân.

Oai linh Phật Tổ,

Tế độ vong nhân,

U minh thoát khổ,

Vạn cổ danh xưng. O (1 lay)

**NAM MÔ ĐẠI HIẾU MỤC KIÊN LIÊN
BỒ TÁT MA HA TÁT**

(3 lần) O

Bát Nhã Tâm Kinh

(Xem trang 30)

Sám Thập Phương

*(Xem trang 32 và tụng đến hết trang 35
mới xong)*

Cảm Niệm Vu Lan

**Chân lý viên thông, đạo quả thành,
Chạnh niềm hồi tưởng tấm ơn sanh.
Giương đôi mắt tuệ đèn soi khắp,
Se tác lòng son bóng vắng tanh.
Chợt thấy nhà huyền đường ngạ quỷ,
Đang đèn thân tội cõi u minh.
Bát cơm dâng mẹ, chưa chi đã...
Hóa lửa, than ôi! Thảm sự tình.**

* * *

**Sự tình ơn Phật tỏ căn nguyên,
Đức Mục nghe qua phỉ ước nguyên.
Thừa hội Vu Lan ban phước báu,
Nhân tuần Tự Tứ động cơ huyền.
Hiên Tăng gỡ tội, thi ân phước,
Vong mẫu hồi đầu, thoát nghiệp duyên.
Liên tưởng xưa sau niềm hiếu nghĩa,
Dư âm muôn thuở tiếng lưu truyền.**

* * *

**Lưu truyền sự tích mấy ngàn năm,
Mỗi độ thu sang mỗi độ Rằm.
Sáng lễ Vu Lan gương hiếu tử,
Nồng hương Tự Tứ khách thành tâm.
Mẹ cha kiếp trước gieo nhân thảo,
Con cháu đời sau đáp nghĩa thâm.
Mãn nguyện nhân sinh tròn chín chữ,
Nhớ ơn Tôn Giả lụy khôn cầm.**



NGHI THỨC CẦU AN

Niệm Hương

**Cầu nguyện nén hương thanh,
Khấp côi kết mây lành,
Cúng dường ngôi Tam Bảo,
Duyên khởi đài quang minh.
Theo tánh, làm Phật sự,
Cùng chúng, thoát mê tình.
Phát Bồ đề, lìa nghiệp,
Đạo Vô thượng viên thành. O (1 lay)**

Tán Phật

**Đấng Vô thượng Pháp Vương,
Ba cõi chẳng sánh đương.
Cha lành chung bốn loại,
Thầy dạy khắp Thiên nhơn.
Quy y tròn một niệm,
Nghiệp dứt sạch ba đường.
Xưng dương cùng tán thán,
Ức kiếp vẫn miên trường. O (1 lay)**

Kỳ Nguyện

**Đệ tử chúng con
Phụng trì Chánh giáo.
Ngưỡng mong Tam Bảo
Gia hộ hồng ân,
Đoạn dứt nghiệp trần,
Xa lìa nạn chướng,
Phước duyên tăng trưởng,
Hạnh nguyện phát sanh,
Khấp chúng viên thành
Bồ đề Vô thượng. O**

Quán Tưởng

**Đạo, đời tánh vốn không không,
Thần giao cảm ứng khó mong nghĩ bàn.
Đế châu rục rở đạo tràng,
Mười phương chư Phật thân vàng hiện ra.
Thân con đến trước Phật Đà,
Một là đánh lễ, hai là quy y. O**

Sám Hối

**Các nghiệp ác tạo thành từ trước,
Tham, sân, si đã trót gieo nhân,**

Từ lời, từ ý, từ thân,
Nay con sám hối một lần trọn xong. O

Nguyện Kiết Tường

Ngày kiết tường, đêm kiết tường,
Sáu lượt ngày đêm thả kiết tường.
Tất cả kiết tường trong mỗi lúc,
Từ bi nguyện Phật phước ban thường.

(Bài này đọc 3 lần) O

Nam mô Dược Sư Lưu Ly Quang

Vương Phật. *(10 lần) O*

Nam mô A Di Đà Phật. *(10 lần) O*

Nam mô Quán Thế Âm Bồ tát. *(3 lần) O*

Nam mô Đại Thế Chí Bồ tát. *(3 lần) O*

Nam mô Địa Tạng Vương Bồ tát. *(3 lần) O*

Nam mô Thanh Tịnh Đại Hải Chúng

Bồ tát. *(3 lần) O*

*Đến đây tụng qua bài Khai Kinh (trang 68),
còn tóm tắt thì tiếp bài Bát Nhã Tâm Kinh
(trang 30) và bài Hồi Hướng (trang 34).*

KINH PHỔ MÔN

Tán Hương

Lư vàng vừa đốt hương thanh,
Khói xông Pháp giới kết thành tường vân.
Chí tâm thỉnh nguyện ân cần,
Ngưỡng mong chư Phật hiện thân
chứng lòng. O

NAM MÔ HƯƠNG VÂN CÁI BỒ TÁT

MA HA TÁT O (3 lần)

Khai Kinh

Huyền diệu trên đời Pháp rộng sâu,
Trăm ngàn muôn kiếp dễ chi cầu.
Nay con nghe thấy chuyên trì tụng,
Nguyện tỏ Như Lai nghĩa nhiệm mầu.
NAM MÔ BỐN SỨ THÍCH CA MÂU NI PHẬT
O (3 lần)

KINH PHỔ MÔN

Có Bồ tát là Vô Tận Ý,
Từ chỗ ngồi đứng dậy khoan thai,
Kính thành trịch áo bày vai,
Hướng về Đức Phật chấp tay bạch rằng:
“Bạch Đức Phật, Quán Âm Bồ tát,
Nhơn duyên gì tên đặt Quán Âm?” O
Phật rằng: “Này gã thiện nam,
Nếu như muôn ức trăm ngàn chúng sanh,
Bị khổ não điều linh tai ách,
Nghe Quán Âm Bồ tát oai linh.
Một lòng khẩn thiết xưng danh,
Thời Bồ tát quán âm thanh cứu nạn.
Hoặc có kẻ thân lâm hỏa nạn,
Niệm Quán Âm lửa chẳng đốt thiêu.
Oai thần Bồ tát cao siêu,
Chúng sanh xưng niệm thoát điều nguy nan.
Hoặc có kẻ thân lâm thủy nạn,
Niệm Quán Âm chỗ cạn gặp liền.
Oai thần Bồ tát diệu huyền,
Chúng sanh xưng niệm thoát miền nguy nan.

Hoặc sanh chúng trăm ngàn muôn ức,
Cầu bạc vàng, bảo vật, trân châu,
Xa cừ, mã não, san hô,
Lưu ly, hổ phách, lộ đồ gian nguy.
Vào biển cả gặp khi gió bạt,
Thuyền tấp bờ La Sát nguy nan.
Một người xưng niệm Quán Âm,
Mọi người nương cậy oai thần cứu an.
Hoặc có kẻ thân lâm đao nạn,
Niệm Quán Âm gãy đoạn gươm đao.
Oai thần Bồ tát nhiệm mầu,
Chúng sanh xưng niệm, nạn nào cũng qua.
Hoặc có quỷ Dạ Xoa, La Sát,
Khấp tam thiên toan bắt chúng nhân.
Nghe xưng danh Quán Thế Âm,
Mắt không dám ngó, hướng tâm hại ai!
Hoặc kẻ tội, hoặc người vô tội,
Bị gông cùm ràng trói tẩm thân,
Xưng danh Bồ tát Quán Âm,
Gông cùm rời rã, tẩm thân nhẹ nhàng.
Hoặc thương khách trên đàng hiểm trở,
Dắt gia nhân chuyên chở báu trân.

Đầy dàng oán tặc ác nhân,
Một người trong bọn bình tâm xưng rằng:
“Các nam tử xin đừng hốt hoảng,
Phải một lòng niệm tưởng Quán Âm,
Ngài ban vô úy diệu thâm,
Chúng ta xưng niệm, nhứt tâm thoát nạn”.
“Nam mô Quán Thế Âm Bồ tát!” O
Các thương nhân đồng phát tiếng xưng.
Nhờ xưng danh hiệu ân cần,
Đoàn thương nhân được thoát phần
nguy nan.

Vô Tận Ý, Quán Âm Bồ tát,
Sức oai thần to tát dường kia,
Nếu người dâm dục nhiều bề,
Niệm danh Bồ tát dứt lìa dâm tâm.
Nếu có kẻ nhiều sân, lấm hận,
Niệm Quán Âm hận tận, sân lìa.
Nếu người si chướng nhiều bề,
Niệm danh Bồ tát dứt lìa si tâm.
Vô Tận Ý, Quán Âm Bồ tát,
Sức oai thần to tát dường kia,
Năng làm lợi ích nhiều bề,
Chúng sanh tâm niệm chớ hề lãng xao. O

Nếu phụ nữ muốn cầu con cái,
Năng cúng dường lễ bái Quán Âm.

Cầu nam thì đặng sanh nam,
Cầu nữ, sanh nữ, thành tâm đắc thành.

Cầu nam, đặng trai lành đức trí,
Cầu nữ, sanh gái quý đẹp xinh.

Trước trông cội đức nhân lành,
Ai ai nhìn thấy kính thành ái thâm.
Vô Tận Ý, Quán Âm Bồ tát,
Sức oai thần to tát dường kia,
Cúng dường lễ bái chi chi,
Chẳng hao mất phước, nên trì niệm danh. O
Ví ai tưởng muôn nghìn Bồ tát,
Niệm nhiều tên như cát sông Hằng.

Sáu mươi hai ức gia tăng,
Sấm sanh tứ sự cúng dâng trọn đời.
Vô Tận Ý, vậy người suy nghĩ,
Công đức người dường ấy nhiều chăng?”

Ngài Vô Tận Ý thưa rằng:
“Thế Tôn, phước ấy vô ngần xiết chi”.

Phật lại nói: “Bằng khi có kẻ,
Niệm Quán Âm cho chí một thời.

Cúng dường lễ bái Đức Ngài,
Phước so người ấy, kẻ này như nhau.
Ngàn muôn ức kiếp sau chẳng dứt,
Niệm Quán Âm phước đức vô vàn”. O

Ngài Vô Tận Ý bạch rằng:
“Thế Tôn, Bồ tát Quán Âm sao là,
Dạo khắp cõi Ta Bà thế giới,
Vì chúng sanh giảng nói pháp lành.

Sức mầu phương tiện độ sanh,
Đâu là duyên cố, cúi xin giải bày?”

Phật mới bảo: “Hỡi này nam tử,
Có chúng sanh quốc độ xa gần,
Muốn cầu thân Phật độ dân,
Quán Âm liền hiện Phật thân hộ trì.

Cõi muốn được Bích Chi hóa độ,
Hiện Bích Chi vì đó giảng kinh.

Muốn Thịnh Văn đến độ sanh,
Hiện Thịnh Văn đến pháp lành tuyên dương.
Cõi muốn được Phạm Vương hóa độ,
Hiện Phạm Vương vì đó giảng kinh.

Muốn cầu Đế Thích độ sanh,
Hiện thân Đế Thích pháp lành giảng phân.

**Muốn Tự Tại Thiên thân hóa độ,
Hiện thân này vì đó giảng kinh.**

**Muốn Đại Tự Tại thân hình,
Hiện Đại Tự Tại thuyết minh độ trần.**

**Muốn Thiên Đại Tướng Quân hóa độ,
Hiện Tướng Quân vì đó giảng kinh.**

**Muốn Tỳ Sa đến độ sanh,
Hiện Tỳ Sa đến pháp lành giảng phân.**

**Muốn Tiểu Vương dùng thân hóa độ,
Hiện Tiểu Vương vì đó giảng kinh.**

**Muốn cầu Trưởng Giả độ sanh,
Hiện thân Trưởng Giả thuyết trình lý chân.**

**Muốn Cư Sĩ dùng thân hóa độ,
Hiện thân này vì đó giảng phân.**

**Cõi nào muốn bực Tể Quan,
Hiện Tể Quan đến luận bàn cao xa.**

**Cõi muốn được Bà La Môn độ,
Hiện thân này vì đó giảng kinh.**

**Muốn cầu Tứ chúng độ sinh,
Hiện thân Tứ chúng thuyết minh luận bàn.**

**Muốn Phụ Nữ của hàng Trưởng Giả,
Bà La Môn, Cư Sĩ, Tể Quan,**

Tức thì hiện Phụ Nữ thân,
Tùy cơ nói pháp độ dân muôn ngàn.
Cõi muốn được Đồng Nam hóa độ,
Hiện Đồng Nam vì đó giảng kinh.
Muốn cầu Đồng Nữ độ sanh,
Hiện thân Đồng Nữ pháp lành giảng ra.
Muốn Thiên, Long, Dạ Xoa, Càn Thát,
Ca Lâu La cùng các Tu La,
Khẩn Na La, Ma Hầu La,
Muốn cầu tất cả Nhân và Phi Nhân.
Hiện thân đó ân cần nói pháp,
Phương tiện này độ khắp thế gian.
Muốn cầu Thần Chấp Kim Cang,
Hiện thân Thần Chấp Kim Cang độ trần. O
Vô Tận Ý, Quán Âm Bồ tát,
Thành tựu phần công đức oai linh,
Thần thông hiện các thân hình,
Dạo cùng các cõi độ sinh thoát nần.
Các người phải cúng dường chăm chỉ,
Chỗ nguy nan, vô úy ban ra.
Cho nên trong cõi Ta Bà,
Gọi vô úy thí đó là Quán Âm”. O

**Vô Tận Ý thưa rằng: “Bạch Phật,
Con cúng dường Bồ tát Quán Âm”.**

**Cối xâu Anh lạc bảo trân,
Báu mầu đáng giá nghìn trăm lượng vàng.
Dưng Bồ tát thưa rằng: “Nhơn giả
Nhận của này pháp thí bảo trân”.**

**Nhưng Ngài Bồ tát Quán Âm,
Không ưng thọ lãnh bảo trân cúng dường.
Vô Tận Ý thưa cùng Bồ tát:**

“Xin từ bi thọ nạp bảo trân!” O

**Bấy giờ Phật bảo Quán Âm:
“Phải thương tứ chúng cùng hàng Thiên, Long
Vô Tận Ý trong vòng Bồ tát,
A Tu La, Càn Thát, Dạ Xoa,
Ca Lâu La, Khẩn Na La,
Ma Hâu La với Nhân và Phi Nhân,
Mà thọ lãnh bảo trân Anh Lạc”.**

**Tức thời Ngài Bồ tát Quán Âm,
Thương trong tứ chúng các hàng,
Thiên, Long, Nhân, với các đoàn Phi Nhân,
Nhận Anh lạc hai phần phân tách,
Kính dâng lên hai Đức Phật Đà:**

Một phần dâng Phật Thích Ca. O
Một phần phụng tháp Phật Đa Bảo gần. O
Vô Tận Ý, Quán Âm Bồ tát,
Có sức thần to tát dường kia,
Ta Bà tự tại đi về. O
Ngài Vô Tận Ý kệ thi hỏi rằng:

* * *

“Đức Thế Tôn tướng tốt,
Con xin hỏi lại rằng:
Nhơn duyên gì Bồ tát,
Tên gọi Quán Thế Âm?” O

* * *

Phật hoàn toàn tướng quý,
Kệ đáp Vô Tận Ý:
“Người nghe lực Quán Âm,
Khắp nơi nơi hiện thị.

* * *

Hầu nhiều ngàn ức Phật,
Nhiều kiếp khó lường biên,
Quán Thế Âm Bồ tát,
Phát rộng thanh tịnh nguyên.

* * *

**Ta vì người lược thuyết:
Nghe, thấy, niệm Quán Âm,
Các khổ não tiêu diệt,
Nếu một niệm thành tâm. O**

* * *

**Dầu ai có ác tâm,
Xô té hầm lửa độc,
Nhờ lực niệm Quán Âm,
Hầm lửa thành ao nước.**

* * *

**Hoặc ai chìm biển cả,
Mắc nạn quỷ rồng cá,
Nhờ lực niệm Quán Âm,
Sóng gió không gây họa.**

* * *

**Hoặc có kẻ ác tâm,
Từ Tu Di xô ngã,
Nhờ lực niệm Quán Âm,
Như mặt trời không hạ.**

* * *

**Hoặc có kẻ đuổi phăng,
Từ Kim Cang té xuống,**

**Nhờ lực niệm Quán Âm,
Một mảy lông chẳng tổn.**

* * *

**Hoặc giặc oán vây gần,
Đều cầm gươm muốn hại,
Nhờ lực niệm Quán Âm,
Lòng lành kia bỗng khởi.**

* * *

**Hoặc tội vua phạm nhằm,
Sắp thọ hình tuyệt mạng,
Nhờ lực niệm Quán Âm,
Dao liền gãy từng đoạn.**

* * *

**Hoặc mắc cảnh giam cầm,
Tay chân bị còng trói,
Nhờ lực niệm Quán Âm,
Tự nhiên đặng thoát khỏi.**

* * *

**Hoặc bị đầu độc ngấm,
Ai mưu hại mình khổ,
Nhờ lực niệm Quán Âm,
Mưu hại hườn về đó.**

* * *

**Hoặc gặp La Sát gân,
Rồng độc cùng quỷ quái,
Nhờ lực niệm Quán Âm,
Thảy đều không dám hại.**

* * *

**Bị thú dữ vây quân,
Nhãn nanh xoè vút đón,
Nhờ lực niệm Quán Âm,
Vội tìm đường chạy trốn.**

* * *

**Rắn độc và bò cạp,
Hà hơi độc đốt khắp,
Nhờ lực niệm Quán Âm,
Nghe tiếng liền ẩn nấp.**

* * *

**Mây giăng sấm sét nháng,
Mưa đá tuôn hỗn loạn,
Nhờ lực niệm Quán Âm,
Tức thời đều tiêu tán.**

* * *

**Chúng sanh vướng tai nạn,
Thân khổ bức gian nan,**

**Quán Âm sức trí diệu,
Năng cứu khổ thế gian.**

* * *

**Thần thông lực phi thường,
Quán Âm nhiều phương tiện,
Các quốc độ mười phương,
Không cõi nào chẳng hiện.**

* * *

**Các loài trong đường dữ,
Nhờ diệu lực Quán Âm,
Tam đồ cùng tứ khổ,
Khiến thoát khỏi lần lần.**

* * *

**Chơn quán, thanh tịnh quán,
Trí tuệ quán rộng lớn,
Bi quán, từ quán chung,
Thường nguyện, thường chiêm ngưỡng.**

* * *

**Thế sáng suốt không dơ,
Mặt trời tuệ phá mờ,
Năng trừ tai gió lửa,
Soi sáng khắp trần nhơ.**

* * *

**Thế bi như sấm nổ,
Lòng từ tợ mây giăng,
Rưới mưa pháp cam lộ,
Diệt lửa phiền lao trần.**

* * *

**Kiện thưa đến cửa quan,
Trong trận quân kinh hoảng,
Nhờ lực niệm Quán Âm,
Kẻ oán đều lui tán.**

* * *

**Tiếng Diệu, tiếng Quán Thế,
Tiếng Phạm, tiếng Hải triều,
Tiếng thế gian khó tử,
Nên phải niệm thường nhiều.**

* * *

**Niệm niệm chớ nghi nan,
Quán Âm là Tịnh thánh,
Hay làm chốn tựa nương,
Cho kẻ trong khổ cảnh.**

* * *

**Đủ tất cả công đức,
Mắt lành trông chúng sanh,**

Thập Nhị Nguyên

1. Nam mô hiệu Viên Thông, danh Tự Tại, Quán Âm Như Lai quảng phát hoằng thệ nguyện. O (1 lạy)
2. Nam mô nhứt niệm tâm vô quái ngại, Quán Âm Như Lai thường cư Nam Hải nguyện. O (1 lạy)
3. Nam mô trụ Ta Bà, U minh giới, Quán Âm Như Lai tầm thính cứu khổ nguyện. O (1 lạy)
4. Nam mô hàng tà ma, trừ yêu quái, Quán Âm Như Lai năng trừ nguy hiểm nguyện. O (1 lạy)
5. Nam mô thanh tịnh bình thù dương liễu, Quán Âm Như Lai cam lồ sái tâm nguyện. O (1 lạy)
6. Nam mô đại từ bi, năng hỷ xả, Quán Âm Như Lai thường hành bình đẳng nguyện. O (1 lạy)

7. Nam mô trú dạ tuần vô tổn hoại,
Quán Âm Như Lai thệ diệt tam đồ
nguyện. O (1 lạy)
8. Nam mô vọng Nam Nham cần lễ bái,
Quán Âm Như Lai già tỏa giải thoát
nguyện. O (1 lạy)
9. Nam mô tạo pháp thuyền du khổ hải,
Quán Âm Như Lai độ tận chúng sanh
nguyện. O (1 lạy)
10. Nam mô tiền tràng phan, hậu bảo
cái, Quán Âm Như Lai tiếp dẫn Tây
Phương nguyện. O (1 lạy)
11. Nam mô Vô Lượng Thọ Phật cảnh
giới, Quán Âm Như Lai Di Đà thọ ký
nguyện. O (1 lạy)
12. Nam mô đoan nghiêm thân, vô tỉ trại
Quán Âm Như Lai quả tu thập nhị
nguyện. O (1 lạy)

Quán Âm Tán

**Viên Thông hiệu quý,
Đại sĩ Quán Âm,
Mười hai nguyện lớn,
Quảng đại cao thâm,
Vào nơi khổ hải,
Độ khỏi mê tân,
Tâm thanh cứu khổ,
Chốn chốn hiện thân. O**

NAM MÔ QUÁN THẾ ÂM BỒ TÁT

O (3 lần)

Bát Nhã Tâm Kinh

(Xem trang 30)

Sám Thập Phương

*(Xem trang 32 và tụng đến hết trang 35
mới xong)*

KINH BẢO HIẾU

Tán Hương

Lư vàng vừa đốt hương thanh,
Khói xông Pháp giới kết thành tường vân.
Chí tâm thỉnh nguyện ân cần,
Ngưỡng mong chư Phật hiện thân
chứng lòng. O

NAM MÔ HƯƠNG VÂN CÁI BỒ TÁT

MA HA TÁT O (3 lần)

Khai Kinh

Huyền diệu trên đời Pháp rộng sâu,
Trăm ngàn muôn kiếp dễ chi cầu.
Nay con nghe thấy chuyên trì tụng,
Nguyện tỏ Như Lai nghĩa nhiệm mầu. O
NAM MÔ BỐN SỨ THÍCH CA MÂU NI PHẬT
O (3 lần)

KINH BÁO HIẾU

Thế Tôn thuở nọ trụ yên,
Tại thành Xá Vệ Kỳ Viên tinh dàng.
Cùng chư môn đệ các hàng,
Cả hai muôn lẻ tám ngàn Tỳ kheo.
Lại chư Bồ tát cũng nhiều,
Là hàng đại chúng cùng theo Ngài thường.
Bấy giờ Đức Phật lên đường,
Cùng chư môn đệ Nam phương tiến hành.
Gót vàng lần bước dặm xanh,
Mắt sen⁽⁴⁾ chợt thấy rành rành đóng xương.
Thế Tôn dừng bước bên đường,
Chấp tay kính lễ đóng xương vô tình.
A Nan ngơ ngẩn bạch trình:
“Ngài là Từ phụ chúng sanh muôn loài.
Thân vàng quy kính ai ai,
Thân vàng đâu lẽ xá dài xương khô?” O
Phật rằng: “Xương chất bấy lâu,
Ông bà cha mẹ từ đâu nhiều đời.

4. Mắt Phật như lá sen cuốn

Trải qua mấy kiếp luân hồi,
Sanh đây, thác đó, ai rồi biết ai.
Chỉ còn phân biệt gái trai,
Mẹ cha nhiều kiếp mượn vay thân hình.
Nay ta kính lễ chí thành,
Ấy là kính trọng ơn sanh nhiều đời.
A Nan muốn hiểu rõ rồi,
Để tâm phân biệt, biết người nữ nam.
Đàn ông xương nặng trắng lam,
Đàn bà xương nhẹ đen thâm dễ nhìn”. O
A Nan nghi ngại kính trình:
“Thế Tôn xin giải cho minh lẽ này.
Thường thường phân biệt gái trai,
Là nhờ trang sức hình hài điểm tô.
Chết rồi một năm xương khô,
Nhìn xương khô ấy dễ hồ biện phân!” O
Phật rằng: “Xương kẻ nữ nhân,
Sắc đen, chất nhẹ, vì thân hao mòn.
Thời kỳ thai nghén sanh con,
Ba tháng, ba đấu huyết tuần như ngòi.
Thời kỳ bú mớm dưỡng nuôi,
Tám thùng, bốn đấu sữa bồi thân con.

Huyết lưu sữa vắt cạn mòn,
Xương kia đã nhẹ lại còn đen thâm”. O

A Nan nghe nói thương tâm,
Ruột đau như cắt, lệ dầm như mưa.

Khấu đầu lạy Phật lời thưa:
Làm sao báo đáp ơn xưa mẫu từ?”

Phật rằng: “Người lắng tâm tư,
Nghe ta giảng giải thiệt hư tỏ tường:

Ởn dày mười tháng cứ mang,
Mẫu thân cực khổ trăm đàng vì con.

Tháng đầu mới dựng thai non,
Như sương ngọn cỏ, mát còn nào hay.

Giữ gìn đến tháng thứ hai,
Mong manh như váng sữa dày lỏng chun.

Ba tháng tự khối huyết ngưng,
Bốn tháng thì tượng châu thân hình hài.

Năm tháng ngũ thể hiện bày,
Sáu tháng khai mở đủ đầy lục căn.

Bảy tháng xương cốt gia tăng,
Tám tháng tạng phủ công năng viên thành.

Chín tháng đầy đủ vóc hình,
Mười tháng đã đúng kỳ sinh hoàn toàn.

Nếu con hiếu thuận, sanh an,
Bằng con ngỗ nghịch ngược ngang, thôi rồi!
Quặn đau bụng mẹ vô hồi,
Như ngàn mũi nhọn khoan dùi tâm trung.
Đau đớn ấy, nói khôn cùng,
Đau này, đau thiệt lạ lòng kinh nghi!
Phước lành, trở được anh nhi,
Mừng vui chi xiết, xiết chi vui mừng! O
A Nan, người có tổ tường,
Ởn cha, nghĩa mẹ cảm thương mười điều:
MỘT LÀ thai nghén nâng niu,
HAI LÀ sanh sản trăm chiều đớn đau.
BA LÀ có trẻ quên sầu,
BỐN LÀ mớm ngọt, nuốt dầu đắng thô.
NĂM LÀ nằm ướm, nhường khô,
SÁU LÀ bú mớm công đồ dưỡng thơ.
BẢY LÀ giặt rửa uế nhơ,
TÁM LÀ vắng trẻ mong chờ héo don.
CHÍN LÀ tạo nghiệp vì con,
MƯỜI LÀ yêu dấu lòng son đậm đà. O

* * *

1) **LẠI MUỖI ỚN TRỌNG** kể ra,
Cứu mang thứ nhứt thiết tha ai tà.
Nhân duyên nhiều kiếp sâu dày,
Nên chi mượn gá mẫu thai buổi này.
Từ khi ngũ thể hiện bày,
Lục căn chùng đã mở khai đủ rồi.
Gìn thai giữ nghén không thôi,
Khi đi đứng, lúc nằm ngồi, chăm nom.
Yếm khăn chẳng thiết đẹp giòn,
Đài gương hồ hững, phấn son lạnh lùng. O

* * *

2) **THỨ HAI ỚN TRỌNG** vô cùng,
Bước đường sanh sản hải hùng xiết bao.
Hoài thai mười tháng nôn nao,
Trông cho hoa nở, giờ nào biết đâu?
Ban mai đã dợi lo âu,
Chiều hôm mỗi mệt, canh thâu ai hoài.
Nghĩ càng sợ, khó trở day,
Buồn riêng lẻ chiếc, lệ dài sóng đôi.
Nỗi niềm khẽ tỏ khúc nôi:
“Những e đi biển mô côi một mình!” O

* * *

3) THỨ BA Ở TRỌNG thâm tình,
Sanh con mừng được, khổ mình quên lo.
Mẫu từ nằm xếp co ro,
Toàn thân bại hoại cơ hồ rã tan.
Bụng đau như cắt ruột gan,
Huyết lưu như xối, nước tràn lảng lai.
“Tu oa” tiếng lọt vào tai,
Nỗi mừng chi xiết, dễ ai mừng bằng!
Mừng rồi mặt lộ nét nhăn,
Đau như cắt cửa guôn phẳng can trường. O

* * *

4) THỨ TƯ Ở TRỌNG khôn lường,
Mớm luôn ngon ngọt, nuốt thường đắng cay.
Thiên liêng tình mẹ sâu dày,
Lòng thương đâu dễ lọt phai bao giờ.
Đút ngon, mớm ngọt con thơ,
Ăn cay, uống đắng dấm sơ phận mình.
Trời cao biển rộng thình thình,
Trọng ân khó cạn, thâm tình khôn vơi.
Trông con no ấm ăn chơi,
Mẹ dầu đói khát, tả tơi sá gì! O

* * *

5) THỨ NĂM ỚN TRỌNG xiết chi,
Nường khô, nằm ướn, nghĩ suy chạnh lòng.
Mẹ nằm chỗ ướn cũng xong,
Nường con chỗ ráo ấm nồng khỏi lo.
Đói lòng sữa mẹ bú no,
Gió lòn, áo mẹ che cho đỡ hàn.
Thương con mẹ phí giắc vàng,
Cứng con, mẹ những miên man cột đũa.
Miễn con ăn ngủ lu bù,
Mẹ dầu cực khổ công phu chi nài! O

* * *

6) TRỌNG ỚN THỨ SÁU cao dày,
Dưỡng nuôi bú mớm chầy ngày công lao.
Ớn cha như thể trời cao,
Đất dày nghĩa mẹ sánh nhau tương đồng.
Trời che, đất chở mênh mông,
Mẹ cha thương trẻ tấm lòng khác đâu.
Rủ con tàn tật mặc dầu,
Rủ con thiếu mắt, niếng dầu, quẹo tay.
Vốn con sanh đẻ ngày rày,
Lòng thương há dễ đổi thay bao giờ. O

* * *

7) TRỌNG ƠN THỨ BẢY kính thờ,
Thương con giặt rửa ướ như vui lòng.

Phong tư tựa đóa phù dung,
Tô son, điểm phấn, mặt nồng đẹp xinh.

Mây xuân như lá liễu xanh,
Mặt hoa như đóa sen thanh tuyệt vời.

Nhọc nhàn giặt rửa tanh hôi,
Dung nhan tiêu tụy lân hôi khá thương.

Tóc tai chẳng thiết sửa sang,
Chỉ mong sạch sẽ, gọn gàng áo xiêm. O

* * *

8) TRỌNG ƠN THỨ TÁM nỗi niềm,
Con đi xa vắng, trông đêm nhớ ngày.

Thà rằng tử biệt còn hay,
Chớ sanh ly, cảnh thêm bày đau thương.

Con vừa để bước lên đường,
Lòng sầu mẹ gởi tha hương cõi ngoài.

Tâm tư với vợ đêm ngày,
Nhớ thương, tựa cửa, trông mai ngóng chiều.

Não lòng vượn hú, chim kêu,
Nhớ con thốn thức như khêu can trường. O

* * *

**9) TRỌNG ƠN THỨ CHÍN càng thương,
Vì con tạo nghiệp vẩn vương tội tình.**

**Mẹ cha vất vả mưu sinh,
Trần gian hỏa trạch dẫn mình khó khăn.**

**Chắt chiu nuôi dưỡng nhọc nhằn,
Định bày hôn giá bốn căn vững vàng.**

**Trời đông thêm áo ngự hàn,
Bữa ăn nhịn miệng sẵn sàng cho con.**

**Kiểm tìm vật lạ món ngon,
Sát sanh tạo nghiệp như non chất chồng. O**

* * *

**10) THỨ MƯỜI ƠN TRỌNG vô song,
Tình thương không tột không cùng trước sau**

**Tình thương biết ví thế nào,
Đất dày thăm thẳm, trời cao trùng trùng.**

**Hành tàng tâm dỗi theo chùng,
Gần xa ý những băng khuâng lo lường.**

**Mẹ già trăm tuổi tóc sương,
Lo con tám chục năm trường chưa thôi.**

**Tình thương đâu nỡ dứt rời,
Phân ly họa lúc số trời đổi sang". O**

* * *

Phật rằng: “Này hỡi A Nan,
Ta xem trong cõi trần gian hơn loài.
Lắm người tuy được phẩm người,
Nhưng lòng mê muội tội đời vương mang.
Ốn cha nghĩa mẹ không màng,
Chẳng lòng cung kính nghiêm dàng từ thân.
Ra tuồng bội nghĩa vong ân,
Ra tuồng bất hiếu, vô nhân, lỗi nghì.
Mẹ xưa cực khổ xiết chi,
Cư mang mười tháng đứng đi nhọc nhằn.
Như mang gánh nặng trần trần,
Như người trọng bệnh, uống ăn bất thường.
Đúng kỳ sanh nở càng thương,
Ban da xé thịt can trường đón đau.
Rủi may giây phút biết đâu?
Vô thường lảng vảng nghĩ âu rợn người!
Huyết lưu đầy đất đỏ tươi,
Khác nào huyết thú bị người thọc dao.
Đã chịu ngàn ấy khổ đau,
Sanh con ra được biết bao hải hùng!
Còn lo nuôi dưỡng ẵm bồng,
Ngọt ngon mớm trẻ, mẹ dùng đắng cay.

Rửa lau ô ố hằng ngày,
Chẳng từ khó nhọc, chẳng nài công lao.
Mẹ nằm chỗ ướt quần bao,
Nhường con khô ráo, nghĩ nao nao lòng.
Chịu nung nóng, chịu lạnh lùng,
Chẳng từ khổ sở, dám mong thanh nhàn!
Ba năm đằng đẵng thời gian,
Bú nhờ sữa mẹ nở nang thân hình.
Từ thơ ấu đến trưởng thành,
Mẹ cha dạy dỗ, tập tành lễ nghi.
Học hành nung thúc bôn phi,
Hôn nhân lựa chọn, môn mi nếp nhà.
Mong con lập nghiệp thành gia,
Mong con đẹp phận, mẹ cha hài lòng.
Chăm nom cần khổ đến cùng,
Lao tâm tiêu tứ dễ hòng kể ân!
Nếu con bệnh vướng vào thân,
Mẹ cha rồi cũng bệnh lần theo con.
Bằng con bệnh hết, tật mòn,
Mẹ cha mới thiệt chẳng còn lo âu.
Nuôi con lòng chỉ mong cầu,
Con mau khôn lớn ngõ hầu thành nhân.

Trưởng thành con lại chẳng cần,
Trên đầu bất hiếu, trong thân bất hoà.
Khinh khi chú bác ông bà,
Đánh xua em út, rầy rà chị anh.
Lung lẳng huỷ nhục thâm tình,
Lẽ nghi phép tắc đã đành không ngờ.
Mẹ cha răn dạy bấy giờ,
Chẳng hề đếm xỉa tởm lờ như không.
Anh em khuyên nhủ tiếng lòng,
Không cần lưu ý, buông lung tánh tình.
Ra vào đi đứng ngông nghênh,
Quên bẽ cung kính, thừa trình người trên.
Việc làm, lời nói đảo điên,
Tự kiêu, tự phụ, tự chuyên tung hoành.
Thuở còn thơ, lúc tuổi xanh,
Cha răn, mẹ dạy, tập tành chẳng tuân.
Đến khi khôn lớn thành nhân,
Chứng nào tật nấy quen thân, hư đời.
Bạn hiền thì lại tách rời,
Theo cùng chúng dữ, học đòi nét hung.
Hành vi ngang trái lung tung,
Ở ăn theo bọn vô luân hoang đàng.

Bị người dụ dẫn mối mang,
Lìa cha, tách mẹ, bỏ làng ra đi.
Quê người mưu sống qua thì,
Hoặc vào binh ngũ, hoặc vì bán buôn.
Ngày hao, tháng lụn, năm mòn,
Thất gia gầy dựng, vợ con buộc ràng.
Cách ngăn muôn dặm quan san,
Băng xa vắng vặc thời gian không về.
Rồi nơi xứ lạ xa quê,
Không hay cần thận, chịu bẽ nạn tai.
Hình oan, tội phạt, tù đày,
Gông cùm, xiềng xích, tháng ngày lao đao.
Rồi khi bệnh hoạn vướng vào,
Không người săn sóc cháo rau đỡ dần.
Ốm gầy trong bước khổ tân,
Đầu đường, xó chợ, lê thân qua ngày.
Rồi khi bỏ xác đọa đày,
Không người thương xót liệu bày cất chôn.
Xương tan, thịt nát lẫn mòn,
Nắng mưa sương tuyết đâu còn chi chi.
Cốt hài tiêu tán chi li,
Bón phân đất khách, bỏ đi xứ người.

Mẹ cha già yếu thêm râu,
Hình suy, vóc kém, trí hầu lãng quên.
Hổ hang gặp khách lạ quen,
Sợ e lâm vấp giận phiền rẻ khinh.
Hoặc khi cha mẹ khổ tình,
Một thân góa bụa, một mình cô đơn.
Con như khách lạ qua đàng,
Ở riêng nhà khác, chẳng màng thị phi.
Mẹ cha đói khát, kể gì,
Mẹ cha nóng lạnh, biết chi đến rày.
Tủi thân khóc lóc đêm ngày,
Tủi thân thở vắn, than dài vì con.
Lẽ ra đạo hiếu cho tròn,
Cung dựng vật lạ miếng ngon cho thường.
Nhưng con nào kể song đường,
Ra tuồng hổ thẹn, sợ đường cười khi.
Nhược bằng cung cấp thê nhi,
Bao nài tốn kém, quản chi nhọc nhằn.
Vợ con bắt buộc thì vâng,
Mẹ cha khiển trách, chẳng tuân, chẳng vì.
Còn như thân phận nữ nhi,
Lúc chưa gả bán thời y, thời tùng.

Một khi xuất giá theo chồng,
Chút tình hiếu thuận, tắc lòng lưng với.
Mẹ cha giận mắng lời thô,
Sanh lòng oán hận, buông lời ngỗ ngang.
Chồng dẫu đánh đập phũ phàng,
Cam tâm nhịn nhục, giữ dèng ngời nhân.
Người dưng khác họ, tình thân,
Người thân cốt nhục, tình lặn nhạt phai.
Theo chồng ra ở xứ ngoài,
Cách xa cha mẹ, không ngày viếng thăm.
Lại thêm thơ tín vắng âm,
Chẳng tình thương nhớ, chẳng tâm lo lường.
Mẹ cha thắc mắc tư lương,
Nhớ thương con trẻ, ruột dường lửa thiêu.
Ân cha, đức mẹ quá nhiều,
Vô biên, vô lượng, khó miêu tả cùng!
Tội con bất hiếu non chồng,
Nước dương mấy biển dể hòng rửa phai!" O

* * *

Bấy giờ đại chúng ai ai,
Nghe lời Phật nói chân tay rụng rời.

Ngán ngơ xúc động đôi hồi,
Cùng nhau rập tiếng thốt lời vang tai:
“Khổ thay! Tội khổ, khổ thay!
Đau thay cát phế, đau thay đoạn trường.
Chúng con đắ tội phi thường,
Ngày xưa ngu tối lạc đường trong đêm.
Bây giờ thấy rõ tội thêm,
Kể sao cho xiết nỗi niềm khổ đau!
Phật thương giảng pháp nhiệm mầu,
Dạy con báo đáp ơn sâu song đường”. O
Bấy giờ tiếng Phật du dương,
Phạm âm bát đức thanh lương dịu dàng:
“Các người nghe lại kỹ càng,
Ví như trong cõi nơn gian có người.
Một vai đã cống Cha rồi,
Một vai cống Mẹ lần hồi bước đi.
Vòng quanh theo núi Tu Di,
Trải trăm ngàn kiếp lần suy thân hình.
Mòn da cho đến xương mảnh,
Mòn xương đến tuỷ, huyết lạnh chảy tuôn.
Cũng chưa đáp xứng công ơn,
Mẹ cha sanh dưỡng sánh hơn biển trời. O

* * *

Ví như lại có một người,
Gặp cơn đói rét cảnh đời nguy vong,
Cù lao dốc trả ân hồng,
Dem thân lóc thịt đỡ lòng mẹ cha.
Nghiền xương như bụi tán ra,
Trải trăm ngàn kiếp gần xa dập dồn.
Cũng chưa đáp xứng công ơn,
Mẹ cha sanh dưỡng sánh hơn biển trời. O

* * *

Ví như lại có một người,
Vì cha, vì mẹ, vì bài thuốc thang.
Cầm dao khoét mắt vội vàng,
Cung dưỡng cha mẹ lương phương
nhiệm mầu.

Cù lao dốc trả ơn sâu,
Trải trăm ngàn kiếp khổ đau chẳng sờn.
Cũng chưa đáp xứng công ơn,
Mẹ cha sanh dưỡng sánh hơn biển trời. O

* * *

Ví như lại có một người,
Vì cha, vì mẹ, cắt rời tim gan.

Huyết lưu mặt đất dầy tràn,
Chẳng từ thống khổ, gian nan quản gì.
Cù lao dốc trả vẹn nghì,
Trải trăm ngàn kiếp lòng ghi không sờn.
Cũng chưa đáp xứng công ơn,
Mẹ cha sanh dưỡng sánh hơn biển trời. O

* * *

Ví như lại có một người,
Vì cha, vì mẹ, chịu nơi khổ hình.
Đao luân đâm bổ vào mình,
Hai bên tả hữu, vòng quanh gót đầu.
Cù lao dốc báo ơn sâu,
Trải trăm ngàn kiếp hèn lâu chẳng sờn.
Cũng chưa đáp xứng công ơn,
Mẹ cha sanh dưỡng sánh hơn biển trời. O

* * *

Ví như lại có một người,
Vì cha, vì mẹ, đắp bồi phước duyên.
Dem thân thể đốt treo lên,
Cúng dường chư Phật diệu huyền pháp đấng.
Cù lao dốc trả nghĩa hàng,
Trải trăm ngàn kiếp khăng khăng tâm hồn.

**Cũng chưa đáp xứng công ơn,
Mẹ cha sanh dưỡng sánh hơn biển trời. O**

*** * ***

**Ví như lại có một người,
Vì cha, vì mẹ, đập tơi thân mình.**

**Vỡ xương, nước tuỷ chảy quanh,
Trăm ngàn dao mác xuyên phanh một lần.**

**Cù lao dốc báo thâm ân,
Trải trăm ngàn kiếp khổ thân chẳng sờn.**

**Cũng chưa đáp xứng công ơn,
Mẹ cha sanh dưỡng sánh hơn biển trời. O**

*** * ***

**Ví như lại có một người,
Vì cha, vì mẹ, nuốt bồi sắt nung.**

**Châu thân cháy rục lửa hồng,
Tiêu ra tro mạt, tản trong vi trần.**

**Cù lao dốc báo thâm ân,
Trải trăm ngàn kiếp khổ thân chẳng sờn.**

**Cũng chưa đáp xứng công ơn,
Mẹ cha sanh dưỡng sánh hơn biển trời. O**

*** * ***

**Vừa nghe Phật nói mấy lời,
Khấp trong đại chúng rã rời tâm can.**

**Khóc thôi nước mắt tuôn tràn,
Cùng nhau rập tiếng nài van khẩn cầu:
“Phật thương giảng pháp nhiệm mầu,
Dạy con báo đáp ơn sâu song đường ”. O**

*** * ***

**Phật rằng: “Phật tử khá tường,
Kinh này duyên khởi mở đường báo ân.
Vì cha, vì mẹ đôi thân,
Chép biên kinh quý, dành phần phước duyên.
Vì cha, vì mẹ hiện tiền,
Thọ trì kinh quý, cầu nguyện phước ban.
Vì cha, vì mẹ khổ nàn,
Ăn năn sám hối, cầu tan tội tình.
Vì cha, vì mẹ ân lành,
Cúng dường Tam Bảo, phước dành về sau.
Vì cha, vì mẹ công lao,
Ăn chay, giữ giới, giỏi trau vun bồi.
Vì cha, vì mẹ thiệt thòi,
Tu duyên bố thí, sắm soi phước điền.
Hành y, là kẻ hiếu hiền,
Không y, là kẻ lợt miên Âm Ty.**

Bất hiếu vào ngục A Tỳ,
Do tuần tám vạn, ngục này rộng ghê.
Thành vây lưới sắt bốn bề,
Đất hừng lửa đỏ, chớp loè sấm vang.
Nước đồng sôi sục xối tràn,
Chó đồng phun lửa, thịt vàng mỡ tươm.
Những là non kiếm, rừng gươm,
Như mưa rơi xuống, giọt tuôn không ngừng.
Tội như đau khổ trăm đường,
Phạt hành nhiều kiếp, dễ thường tạm yên.
Lại vào ngục khác khổ thêm,
Đầu đội chậu lửa, xe nghiền nát thân.
Cháy tan gan, ruột, tay, chân,
Một ngày phải chịu muôn lần tử sanh.
Sanh thời bất hiếu, tội hành,
Còn người báo hiếu tạo kinh pháp này.
Tạo nên một quyển kinh hay,
Tức là thấy đặng một vì Thế Tôn.
Tạo nên mười quyển kim ngôn,
Tức là thấy đặng Thế Tôn mười vì.
Tạo trăm ngàn quyển vân vi,
Thế Tôn tức đặng thấy y trăm ngàn.

Phước duyên sắm tạo kinh vàng,
Phật ân gia hộ bình an song đường.
Đến khi mãn kiếp trần dương,
Được sanh thiên thượng, an khương đời đời”.

Vừa nghe Phật dạy rõ ròi,
Khấp trong đại chúng phát lời nguyện chung:
“Vị lai đến kiếp cuối cùng,
Thân con dầu nát hòa chung vi trần.
Lưỡi con thà bị kéo phăng,
Bị cày máu chảy ngập bằng biển sông.
Đao luân thà bị trăm vòng,
Đâm cùng tả hữu, khắp trong thân hình.
Lưỡi sắt thà bị vắn quanh,
Cối dao thà bị hành hình đâm xay.
Trong trăm ngàn kiếp đọa đày,
Thệ không dám trái lời Thầy chỉ phân”. O
A Nan bạch Phật ân cần:
“Thế Tôn xin dạy kinh văn hiệu gì?
Chúng con chưa biết phụng trì,
Cầu Ngài chỉ bảo vân vi cho tàng”.

Bấy giờ Phật bảo A Nan:
“Kinh này báo đáp vẹn toàn nghĩa nhân.

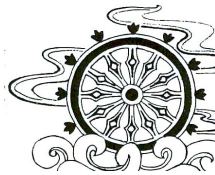
**Gọi tên Đại Báo Trọng Ân,
Phụng trì danh tự về phần các người”.
Nghe rồi đại chúng đều vui,
Phụng hành đảnh lễ cùng lui ra ngoài. O**

Bát Nhã Tâm Kinh

(Xem trang 30)

Sám Thập Phương

*(Xem trang 32 và tụng đến hết trang 35
mới xong)*



KINH XỨNG TỤNG TAM BẢO

TÁC BẠCH CẦU AN

NAM MÔ BỔN SƯ THÍCH CA MÂU NI PHẬT

Kính bạch Sư cô và quý Ni cô,

**Hôm nay, ngày... đệ tử là ... thiết lễ
Trai Tăng, cúng dường Tam Bảo, cầu
nguyện cho ... của đệ tử tên ... pháp
danh ... được tiêu tai giải bệnh.**

**Kính mong Sư cô cùng quý Ni cô
chứng minh, hồi hướng phước lành, đệ
tử được sở cầu thành tựu.**

**Cầu xin cho tất cả chúng sanh, âm
siêu dương thối. O**

NAM MÔ BỔN SƯ THÍCH CA MÂU NI PHẬT

O (3 lần)

TÁC BẠCH CẦU SIÊU

NAM MÔ BỔN SƯ THÍCH CA MÂU NI PHẬT

Kính bạch Sư cô và quý Ni cô,

**Hôm nay, ngày ... đệ tử là ... thiết lễ
Trai Tăng, cúng dường Tam Bảo, cầu
nguyện cho hương linh ... của đệ tử
tên ... pháp danh ... được siêu sanh Tịnh
độ.**

**Kính mong Sư cô cùng quý Ni cô
chứng minh, hồi hướng phước lành, đệ
tử được sở cầu thành tựu.**

**Cầu xin cho tất cả chúng sanh, âm
siêu dương thối. O**

NAM MÔ BỔN SƯ THÍCH CA MÂU NI PHẬT

O (3 lần)

NGHI THỨC CÚNG DƯỜNG

*(Cư sĩ cúng nọ tại Tịnh xá trong những
ngày cúng Hội)*

Dâng Hương

**Khói hương xông thấu mấy tầng xanh,
Rốt ráo tâm con bốn nguyện lành,
Trên khói hương này xin Phật nự,
Chứng minh đệ tử tác lòng thành.**

O (lạy)

Lễ Phật

**Kính lạy Phật từ bi cứu thế,
Dem đạo lành phổ tế chúng sanh,
Trần gian biết nẻo tu hành,
Nhờ đèn trí huệ quang minh soi đường.**

O (lạy)

Lễ Pháp

Kính lạy Pháp là phương giải thoát,
Gốc chơn truyền Y bát từ xưa,
Pháp tu chứng đắc kịp giờ,
Độ người qua đến bến bờ bên kia.

O (lạy)

Lễ Tăng

Kính lạy Tăng nghiêm trì giới luật,
Hạnh Tăng vô nhứt vật thanh bần,
Tự mình giác ngộ lý chân,
Giúp người giác ngộ chuyên cần công tu.

O (lạy)

Cúng Dường Tam Bảo

Kính lạy Phật, Pháp, Tăng Tam Bảo,
Chứng lòng con hiếu thảo cúng dường.
Của này vốn của thiện lương,
Chúng con tạo sấm bằng phương pháp lành.
Nay phát nguyện lòng thành dâng cúng,
Xin ơn trên hưởng dụng chứng minh.

Nguyện cầu cho cả chúng sinh,
Cùng là quyến thuộc gia đình chúng con.
Kẻ hiện tại vẹn tròn quả phước,
Người thác rồi lại được siêu sinh.
Ngưỡng nhờ Phật Pháp oai linh,
Ôn dầy Tam Bảo phước lành ban ra. O (lay)

Hồi Hương Cầu Nguyện

Làm xong được chút phước lành,
Con xin hồi hương chúng sanh hưởng nhờ.
Mênh mông biển khổ không bờ,
Trần gian chìm đắm mịt mờ tối đen.
Bồng đâu núi báu hiện lên,
Tháp vàng rực rỡ vượt trên cao vời.
Cơ duyên Chánh pháp ra đời,
Lối tu tối thượng độ người trầm mê.
Tinh thần nẻo thẳng cao xuê,
Mà đường vật chất thấp nê bùn lầy.
Càng buông bỏ dưới chân này,
Ấy là chỗ đứng càng ngày càng cao.
Nhiều người chung sức với nhau,
Công phu tứ chúng góp vào điểm tô.

**Đạo vàng cao quý bày phô,
Cũng vì lợi ích chung cho thế trần.
Hôm nay con mới góp phần,
Nguyện xin tất cả xa gần hưởng chung.
Mỗi người học đạo tỏ thông,
Tặng Ni Khất sĩ ra công thuyết bài,
Cầu xin Giáo pháp hoàng khai,
Được thưởng tỏ sáng, lại hay thơm lành.
Nguyện cho đạo đức thanh hành,
Cảnh đời Đông độ đổi thành Tây phương.
O (lạy)**

NAM MÔ BỔN SƯ THÍCH CA MÂU NI PHẬT

O (3 lần 3 lạy)



NGHI THỨC THỌ TRÌ

*(Cư sĩ thọ trì mỗi đêm, tại gia hoặc
Tịnh xá...)*

Dâng Hương

Khói hương xông thấu mấy tầng xanh,
Rốt ráo tâm con bốn nguyện lành,
Trên khói hương này xin Phật ngự,
Chứng minh đệ tử tác lòng thành.

O (lạy)

Khai Chuông

Nguyện tiếng chuông này thấu cõi pháp,
Thiết vi u ám đều nghe khắp.
Nghe rồi thanh tịnh chứng Viên Thông,
Tất cả chúng sanh thành Chánh Giác.

O (lạy)

Nghe Chuông

Nghe chuông nhẹ bớt não phiền,
Giác tâm, huệ trí, giọng thiên ngân nga.
Kìa nơi địa ngục tránh xa,
Kìa nơi hầm lửa thoát ra tu hành.

**Tâm nguyên như Phật viên thành,
Độ về bến giác chúng sanh mê lầm.**

O (lạy)

Lễ Phật

**Kính lạy Phật từ bi cứu thế,
Đem đạo lành phổ tế chúng sanh,
Trần gian biết nẻo tu hành,
Nhờ đèn trí huệ quang minh soi đường.**

O (lạy)

Lễ Pháp

**Kính lạy Pháp là phương giải thoát,
Gốc chơn truyền Y bát từ xưa,
Pháp tu chúng đắc kịp giờ,
Độ người qua đến bến bờ bên kia.**

O (lạy)

Lễ Tăng

**Kính lạy Tăng nghiêm trì giới luật,
Hạnh Tăng vô nhứt vật thanh bần,
Tự mình giác ngộ lý chân,
Giúp người giác ngộ chuyên cần công tu.**

O (lạy)

Xưng Tụng Phật Bảo

**Phật là đấng tối cao giác ngộ,
Lập đạo tràng tế độ chúng sanh,
Luật nghiêm giới cấm ban hành,
Làm người dẫn lộ chỉ rành nẻo tu.
Cõi trần thế mịt mù tăm tối,
Biết đâu là đường lối thoát thân,
Đầu tiên một bậc siêu nhân,
Cắt mình thoát tục bước chân lìa đời.
Đây đệ tử là người mong mỏi,
Dứt trần duyên theo dõi học hành,
Kính dâng một tấm lòng thành,
Phụng thờ Đức Phật đạo lành cao siêu.
O (lay)**

Xưng Tụng Pháp Bảo

**Pháp của Phật giáo điều chánh lý,
Hạnh xuất gia Khất sĩ thanh bần,
Tam y, nhứt bát tùy thân,
Pháp môn khất thực giáo dân độ đời.
Pháp giải thoát khỏi nơi thế sự,
Vãng sanh về Phật xứ đạo tràng,**

Sống chung tu học dễ dàng,
Tham thiên nhập định mở đường huyền môn.
Lời thuyết pháp hùng hồn cảnh tỉnh,
Độ chúng sanh dứt bịnh hôn trầm,
Quý thay diệu pháp thậm thâm,
Chúng con hết dạ thành tâm phụng thờ.
O (lạy)

Xưng Tụng Tăng Bảo

Tăng là các nhà sư thanh tịnh,
Thể không không, chẳng dính bụi trần,
Ly gia, cát ái, khinh thân,
Dứt trừ bốn ngã, lãnh phần độ sanh.
Tăng là kẻ thừa hành Phật pháp,
Đem đạo mâu dạy khắp thế gian,
Hong trần đám lửa cháy lan,
Nước mưa cam lộ xối tràn tất ngay.
Chư Thánh Tăng công dày vô hạn,
Độ chúng sanh bao quản nhọc nhằn,
Đội ơn cảm đức vô ngần,
Chúng con thờ kính lễ hằng dám sai. O (lạy)

Sám Hối Tam Bảo

Phật, Pháp, Tăng ngôi nhà tế độ,
Để thế gian làm chỗ dựa nương,
 Những ai hủy báng khinh thường,
Ấy là cắt đứt con đường vãng sanh.
Nay đệ tử lòng thành sám hối,
Xét lại mình tội lỗi từ xưa,
 Hoặc là nhiều kiếp dây dưa,
Chập chồng nghiệp quấy có thừa núi cao.
 Thân đưng chứa biết bao tật xấu,
Các việc làm theo dấu tệt hư,
 Hoặc là phỉ ố nhà sư,
Hoặc là cử chỉ dường như hợm mình.
 Nào những lúc vô tình nói quấy,
Bởi thói quen chỗ thấy lạc lầm,
 Khinh chê diệu pháp thậm thâm.
Buông lung nghiệp miệng, vương lâm
 tội Trời.
Cùng tâm ý khi đời, ngạo vật,
 Tính cho rằng không Phật, Thánh, Tiên,
 Hoặc là tin tưởng quàng xiên,
Mà đường chánh tín lãng quên tấm lòng.

Từ vô thí chập chồng tội lỗi,
Nay con nguyên sám hối ăn năn,
Quấy xưa xin quyết chừa răn,
Ngưỡng mong đầy đủ thiện căn trở về.

O (lạy)

Quy Y Tam Bảo

QUY Y PHẬT, con hết lòng kính Phật,
Lượng từ bi, con nguyện học theo Ngài,
Thương chúng sanh khắp vũ trụ muôn loài,
Một tánh giác, thể đại đồng vạn vật.

O (lạy)

QUY Y PHÁP, con gắng tu học Pháp,
Được thức tâm, giải thoát cõi lầm mê,
Pháp vô sanh, chư Phật thầy nương về,
Bát chánh đạo, cùng tứ y Chánh pháp.

O (lạy)

QUY Y TĂNG, con quý trọng nhà Tăng,
Hòa hiệp chúng, lễ sống chung bình đẳng,
Thanh tịnh giới, thể trang nghiêm

vắng lặng,

Đức chứa đầy, kiêm đủ cả tài năng. O (lạy)

Thọ Trì Ngũ Giới

**Một gìn giới cấm: SÁT SANH,
Những ngày chay lạt không dành giết ăn,
Thú kia chẳng đoạn mạng căn,
Tránh xa nhiều kiếp thù hằn trái oan.**

O (lạy)

**Hai gìn giới cấm: GIAN THAM,
Của người chẳng dặng lấy làm của ta,
Những mong kiếp khác sanh ra,
Khỏi đường nghiệp báo đọa sa lạc lằm.**

O (lạy)

**Ba gìn giới cấm: TÀ DÂM,
Chẳng đem đạo nghĩa trăm năm đổi đời,
Không hay nhiễm thói chơi bời,
Về sau tránh khỏi kiếp đời dâm bôn. O (lạy)**

**Bốn gìn giới cấm: VỌNG NGÔN,
Không lời quỷ quyết tinh khôn gạt lường,
Hại người, tội ác chẳng vương,
Khỏi điều điên đảo, đau thương khôn ngừa.**

O (lạy)

**Năm gìn giới cấm: SAY SỬA,
Rượu bia chất độc nguyên chừa bỏ ra,**

**Đặng cho những kiếp về xa,
Khỏi điều mê muội vay tà tối tăm. O (lay)**

Hồi Hương

**Phẩm kinh con mới đọc rồi,
Nguyện xin phước đức vun bồi chúng sanh.**

**Cho người thức tỉnh tu hành,
Bến mê phút chốc biến thành ao sen.**

**Lý kinh sáng suốt như đèn,
Rọi vào tâm trí tối đen sáng liền.**

**Nguyện xin cùng pháp có duyên,
Gặp người trí thức bạn hiền đồng tu.**

**Ngày ngày tinh tấn công phu,
Pháp đăng chẳng để mờ lu lạnh lòng.**

**Cúi xin Đức Phật chứng lòng,
Tâm nguyện quyết chí gắng công tu trì.**

O (lay)

NAM MÔ BỔN SƯ THÍCH CA MÂU NI PHẬT

O (3 lần)

*Kinh Xưng Tụng Tam Bảo đến đây là
dứt. Đêm 14 và 29, nên đọc thêm bài Sám
Hồi Tam Nghiệp và muốn đọc thêm Kệ
Tụng thì đọc trước bài Hồi Hương.*

NGHI THỨC SÁM HỐI

(Y như Nghi Thức Thọ Trì, chỉ thêm bài này)

Sám Hối Tam Nghiệp

*(Cư sĩ đọc trong những ngày mười bốn,
rằm, hăm chín, ba mươi)*

Trước Phật đài con xin sám hối,
Xét lại mình tội lỗi từ xưa,
Hoặc là nhiều kiếp dây dưa,
Chập chồng nghiệp quấy có thừa núi cao.
Thân đặng chứa biết bao tật xấu,
Bước chân đi theo dấu đường đời,
Cách ăn thói ở tùy thời,
Nào con có tránh khỏi nơi tội tình.
TỘI THỨ NHỨT, sát sinh thực nhục,
Thuở bé thơ đến lúc trưởng thành,
Vì con, cha mẹ cam đành,
Giết loài muông thú nuôi sanh mạng này.
Con cũng có tự gây lấy nghiệp,
Cùng bao người gián tiếp trợ duyên,

Thức ăn bán ở thị thiềng,
Sát sanh tội bởi đồng tiền trao tay.
Thân con lỗ tạo vay nghiệp ác,
Muôn vạn loài oan thác vì con,
Ví như thầy ướp hăng còn,
Từ xưa chất đống nên hòn núi cao.
Tính một kiếp dồn bao nhiêu kiếp,
Thân con đây tội nghiệp đây đây,
Xét ra thì thịt xương này,
Lại là xương thịt muôn thầy tạo thành.
Cũng có lúc lòng lành bất nhẫn,
Nghe tiếng kêu, hối hận giựt mình,
Máu me ràn rụa thân hình,
Mắt trông cảnh thảm động tình xót xa!
Con nguyện hứa thứ tha tất cả,
Lòng dạn lòng cải quá tự tâm,
Học đòi theo bậc triết nhân,
Tạm dùng rau trái nuôi thân qua ngày.
Nhưng trong cõi trần ai bụi bặm,
Giữ làm sao khỏi lấm tặc son?
Biết bao nghiệp sát cởn con,
Nhiều lần vô ý dập dồn tội khiên.

Nay đến trước Phật tiền sám hối,
Lượng từ bi xả tội lỗi lầm,
 Ăn năn gọi rửa lòng phàm,
Con nguyên sửa đổi việc làm từ nay.

O (lay)

TỘI THỨ HAI, tham tài trộm đạo,
Thói vạy tà gian xảo xấu xa,
 Hoặc từ nhiều kiếp trải qua,
Hoặc thời thơ bé tạo ra tội tình.
Nhìn lại tám thân hình trưởng đại,
Hẳn có khi tội trái lời thôi,
 Của người nhọc đổ mồ hôi,
Dùng mưu chước lấy đắp bồi thân ta.

O (lay)

TỘI THỨ BA, dâm tà loạn phép,
Lỗi đạo hằng, mang nghiệp vào thân,
 Tám lòng yếm cự ghinh tân,
Làm sao tránh khỏi xoay vần trái oan.
Đường tình ái chứa chan nghiệp tội,
Nẻo dâm tà càng lỗi nặng lung,
 Tám thân tội lỗi thẹn thùng,
Kiếp này, kiếp khác chập chồng bằng non.

O (lay)

**TỘI THỨ TƯ, vọng ngôn dối trá,
Lợi cho mình, thiên hạ hại thân,
Vẽ duyên thù dật xa gân,
Muôn điều rối rắm, trăm phần đảo điên.
Thói lưỡng thiệt hai bên đâm thọc,
Cho đôi đảng trách móc lẫn nhau,
Mở lời để hại về sau,
Một câu thất đức, họa sâu khôn ngừa.**

O (lạy)

**TỘI THỨ NĂM, say sưa chè rượu,
Lỗi giới điều do tửu nhập tâm,
Thêm lòng ham muốn tham lam,
Càng thâm chất chứa, càng làm mê say.
Bệnh sân giận ai tà chuyên chữa,
Nổi nóng lên như lửa cháy rừng,
Si mê đâu biết tỏ tường,
Cõi mơ muôn vạn nẻo đường nhá nhem.**

O (lạy)

**Năm giới chánh, cộng thêm giới phụ,
Tam nghiệp chung tính đủ thập điều,
Phật ban giới cấm đã nhiều,
Mà con lỗi phép chẳng theo luật Ngài.**

Hoặc vô ý, không hay tội trượng,
Hoặc yếu hèn, chẳng cưỡng được tâm,
Tự làm, hoặc xúi người làm,
Hoặc nghe thấy ác, lòng phàm đua vui.
Từ vô thì tạo rồi nghiệp chướng,
Đến những nay vô lượng kiếp sinh,
Mỗi phen mang lấy thân hình,
Tạo gây lăm thứ tội tình nghiệp duyên.
Tác lòng thành, con nguyện sám hối,
Xét tội xưa, tránh lỗi về sau,
Cầu xin nước tịnh rưới vào,
Tâm con được sạch lâu lâu hôm nay.

O (lạy)

Con cố gắng từ đây sắp tới,
Giữ đúng theo ngũ giới Phật truyền,
Cần trau tam nghiệp trọn hiền,
Pháp tu thập thiện vẹn tuyền mới cam.
Mong đến chốn già lam Phật cảnh,
Giã cõi đời ảo ảnh phù du,
Con về con học phép tu,
Làm dân đất Phật thiên thu sống còn.

Đường giải thoát, lòng con chí dốc,
Quyết phăng tìm theo gốc tu chơn,
Nương vào Tam Bảo là hơn,
Con nguyên chẳng dám khinh lờn để duôi.
Được thưởng thức vị mùi Chánh giáo,
Xin nhớ ơn Tam Bảo ghi lòng,
Con nay sám hối vừa xong,
Nghiệp trần nhẹ cõi không không sạch rồi.
Con cầu nguyện người đời tỉnh thức,
Thọ phước lành đạo đức thưởng ban,
Cầu xin Phật hiện thế gian,
Cầu xin Tam Bảo cứu an muôn loài!

O (*lạy*)

NAM MÔ BỔN SỰ THÍCH CA MÂU NI PHẬT

O (*3 lần*)

Hồi Hương

Phẩm kinh con mới đọc rồi,
Nguyện xin phước đức vun bồi chúng sanh.
Cho người thức tỉnh tu hành,
Bến mê phút chốc biến thành ao sen.

**Lý kinh sáng suốt như đèn,
Rọi vào tâm trí tối đen sáng liền.
Nguyện xin cùng pháp có duyên,
Gặp người trí thức bạn hiền đồng tu.
Ngày ngày tinh tấn công phu,
Pháp đăng chưởng để mờ lu lạnh lùng.
Cúi xin Đức Phật chứng lòng,
Tâm nguyên quyết chí gắng công tu trì.**

O (lạy)

NAM MÔ BỔN SƯ THÍCH CA MÂU NI PHẬT

O (3 lần)



NGHI THỨC CÚNG DƯỜNG THỌ TRAI

(Của Cư sĩ)

**Cầu xin cho lễ cúng dường này
đến với đức Như Lai.**

Xin Phật chứng minh.

O (lạy)

**Cầu xin cho lễ cúng dường này
đến với chư Bồ tát.**

Xin Tăng chứng minh.

O (lạy)

**Cầu xin cho lễ cúng dường này
đến với chư Phật, Pháp, Tăng.**

Xin Tam Bảo chứng minh.

O (lạy)

* * *

**Nguyện phẩm thực này thành của Phật,
Phật ban huệ lộc chúng con dùng.**

Con dùng lộc Phật, con thêm phước,

Phước đức chan hòa cõi sống chung. O (lạy)

* * *

**Nguyện phẩm thực này thành món Pháp,
Dùng vào cơ thể được bình an.
Duyên đây, phước đủ, tiêu tai nghiệp,
Trí sáng tâm lành trỗi thế gian. O (lay)**

* * *

**Nguyện phẩm thực này hộ chúng Tăng,
Phần dư đệ tử được chia phần.
Dùng cơm phước đức hương thanh đạm,
Tập hạnh từ bi chí thoát trần. O (lay)**

Tam Tụ

**Dứt bao việc ác,
Làm các việc lành,
Khởi lòng sốt sắng,
Trợ giúp nhơn sanh. O (lay)**

Lục Hoà

**THÂN HOÀ: tập sống chung nhau,
KHẨU HOÀ: chẳng nói câu mâu nghiệp nhiều.
Ý HOÀ: vui vẻ kính yêu,
GIỚI HOÀ: đồng giữ những điều luật răn.**

**KIẾN HOÀ: đồng giải sở năng,
LỢI HOÀ: chia sớt công bằng của chung.
O (lạy)
NAM MÔ BỒN SƯ THÍCH CA MÂU NI PHẬT
O (3 lần, lạy 3 lạy)**

Thí Thực

*(Cho 7 hột cơm và một ít nước canh vào
muỗng ăn, tay cầm muỗng, miệng đọc chú, xong
đổ vào chén nhỏ đem thí)*

**Nguyện vật thực này biến hóa đầy
mười phương thế giới, bố thí cho các vị
quỷ thần khắp nơi đều được no mát.**

Rửa Miệng

**Nước trong rửa miệng,
Cầu cho chúng sanh,
Tâm trần tẩy sạch,
Chẳng nhiễm lợi danh.**

Uống Nước

**Tay bưng nước uống,
Cầu cho chúng sanh,**

**Đạo mâu được nếm,
Mát mẻ tâm lành.**

Chú Nguyễn

**Nguyễn cầu cả thủy chúng sanh,
Tròn xong Phật sự, viên thành hiển dương.
Nguyễn cầu bá tánh mười phương,
Kẻ âm siêu thoát, người dương nhẹ nhàng.
Biển đời êm ái lặng trang,
Sông mê trong vắt, sóng an, nước bình.
Khắp cùng pháp giới chúng sanh,
Gieo trồng giống huệ, viên thành đạo chơn.
Nguyễn cầu tín thí công ơn,
Phước điền rộng đức, huệ sơn cao tài.
Hữu tình như vật các loài,
Vô tình bụi, đất, đá, cây bao đồng.
Thủy đều đắc quả thành công,
Thủy nên Phật đạo hiện trong kiếp này.**

**Kính lạy cõi Tăng già Tây phương
giải thoát. O (lạy)**

Kính lạy cửa Khất sĩ đường Như Lai. O (lạy)

**Kính lạy chư Phật, Pháp, Tăng mười phương
ba đời. O (3 lần, lạy 3 lạy)**

NGHI THỨC DÂNG Y DÂNG TỊNH XÁ

Dâng Y

(Sau khi tụng bài Dâng Hương, Lễ Phật, Lễ Pháp, Lễ Tăng rồi, đoàn Cư sĩ đội mâm Y Ca sa nối đuôi nhau thành hàng một vừa đi nhiễu Phật ba vòng, vừa đọc tụng bài này, trong khi đó, vài Cư sĩ đi ngoài vòng rải tung hoa cúng dường)

Oai Đức Ca Sa

**Ca sa oai đức chi bằng,
Sắc vàng thanh bạch của hàng Sa Môn.**

**Noi gương từ phụ Thế Tôn,
Hoằng khai giáo pháp tám muôn
bốn ngàn.**

**Ngày nay thiện tín các hàng,
Ca sa đại lễ nghiêm trang cử hành.
Dâng y với tấm lòng thành,
Ba vòng nhiễu Phật đồng thanh nguyện cầu.
Chư Tăng hoan hỷ lãnh thọ,
Căn lành gieo giống để hậu mai sau.**

**Nguyện mau dứt khỏi trần lao,
Thấm nhuần trăm họ năm châu thanh hành.
Chúc cho cả thầy chúng sanh,
Hồi đầu hướng thiện, tâm thành quy y.
Lần theo gương Đấng Từ Bi,
Xuất gia hành đạo mang y ngôi kê.
Tu tâm dưỡng tánh mọi bề,
Tham sân đoạn tuyệt, Bồ đề đến nơi. O
NAM MÔ BỔN SỰ THÍCH CA MÂU NI PHẬT
O (3 lần)**

*Quy trước chư Tăng Ni (là 4 vị Tỳ kheo hay
Tỳ kheo Ni trở lên), Cư sĩ hòa âm đọc bài:*

Dâng Y

**Bạch Đại Đức từ bi minh chứng,
CA SA ⁽⁵⁾ này dâng cúng chư Tăng.
Xin Ngài nhận lãnh, phước ban,
Cho con tấn hóa bình an lâu dài. O
(đọc 3 lần)**

5. Nếu dâng phẩm thực thì đọc: PHẨM THỰC này... Dâng phòng cốc thì đọc: PHÒNG CỐC này... Dâng dầu thuốc thì đọc: DẦU THUỐC này... thế vào chữ CA SA.

Chư Tăng Ni đưa tay chứng minh xong, cư sĩ đọc 2 bài:

Câu Nguyện

Lòng trong sạch làm xong phước báu,
Dạ ước nguyện gieo tạo thiện căn.
Diệt trừ các pháp trầm luân,
Trong ngày mai hậu nương chân Phật Đà.
O (đọc 3 lần)

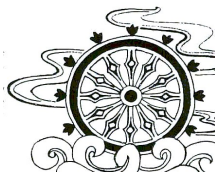
Hồi hướng cầu nguyện

Làm xong được chút phước lành,
Con xin hồi hướng chúng sanh hưởng nhờ.
Mênh mông biển khổ không bờ,
Trần gian chìm đắm mịt mờ tối đen.
Bồng đâu núi báu hiện lên,
Tháp vàng rực rỡ vượt trên cao vời.
Cơ duyên chánh pháp ra đời,
Lối tu tối thượng độ người trầm mê.
Tinh thần nẻo thẳng cao xuê,
Mà đường vật chất thấp nê bùn lầy.

Càng buông bỏ dưới chân này,
Ấy là chỗ đứng càng ngày càng cao.
Nhiều người chung sức với nhau,
Công phu tứ chúng góp vào điểm tô.
Đạo vàng cao quý bày phô,
Cũng vì lợi ích chung cho thế trần.
Hôm nay con mới góp phần,
Nguyện xin tất cả xa gần hưởng chung.
Mỗi người học đạo tỏ thông,
Tăng Ni Khất sĩ ra công thuyết bài.
Cầu xin Giáo pháp hoàng khai,
Được thường tỏ sáng, lại hay thơm lành.
Nguyện cho đạo đức thanh hành,
Cảnh đời Đông độ đổi thành Tây phương.
O (lạy)

NAM MÔ BỔN SƯ THÍCH CA MÂU NI PHẬT

O (3 lần 3 lạy)



Dâng Tịnh Xá

*(Nghệ thức cũng giống Nghệ thức Dâng Y,
chỉ khác bài này)*

Dâng Tịnh Xá

**Kính bạch chư Tăng Ni Khất sĩ,
Nhỏ phước lành hoan hỷ chứng minh.**

**Hôm nay Tịnh xá hoàn thành,
Chúng con dâng cúng đàn rành lễ nghi.
Xin Giáo hội từ bi nhận lãnh,
Được hoằng khai tịnh cảnh đạo trường,
Tiện cho bá tánh cúng dường,
Tăng Ni hành đạo nêu gương thơm lành.
Nơi đây sẽ viên thành quả phước,
Chúng con đều hưởng được Phật ân.**

**Được thêm tiến triển tinh thần,
Được bề lợi ích, được phần an vui. O
NAM MÔ BỔN SƯ THÍCH CA MÂU NI PHẬT**

O (3 lần)

PHỤ LỤC KÊ NGÔN

Niệm Phật

**Trước khi ngồi niệm Phật,
Gác bỏ việc trần lao.
Quán tưởng thân mát mẻ,
Hào quang tròn phủ bao.
Thăm xem trên sống mũi,
Lóng nghe hơi ra vào.
Dường như mèo rình chuột,
Chẳng khác kẻ qua cầu.
Ra vào mỗi hơi thở,
Thăm niệm Phật một câu.
Hơi thở vừa chừng mực,
Không chậm cũng không mau.
Hơi thở cùng tâm niệm,
Hai việc đều nương nhau.
Tâm niệm luôn tưởng Phật,
Đừng để vọng chen vào.
Đến chừng tâm được định,**

**Chẳng còn chút vọng xao.
Hơi thở cùng câu Phật,
Thấy đều quên như nhau.
Thân tâm đồng vắng lặng,
Cùng hư không khác nào.
Năng làm như thế ấy,
Trong lòng thật quen lâu.
Chơn tâm thanh tịnh sẵn,
Tuệ trí hiện bày mau.**

(Trích dịch ở quyển Đốn Ngộ)

Khai Chuỗi

**Một trăm tám hột chuỗi Bồ đề,
Xâu kết muôn ngàn quả đẹp xuê.
Thâu kết cõi trần về cõi Phật,
Một viên biến nở một liên huê.**

Thâu Chuỗi

**Bồ đề giống quý đã gieo trồng,
Trong cõi chơn thường đã trở bông.
Phiền não đoạn lìa tâm giải thoát,
Tây phương rực rỡ hiện màu hồng.**

Phật Đản

Ngày xưa vào giữa tháng Tư,
Chúng sanh mừng đức Đại Từ cung nghinh.
Ngày nay kỷ niệm Đản Sanh,
Thiện nam, tín nữ lòng thành dâng hương.
Thông hòa thế giới mười phương,
Một lòng hướng thiện, một đường cần tu.
Giải oan, quên hận, dứt thù,
Thương yêu, cứu trợ, hòa nhu, tươi cười.
Vì đời, Đức Phật ra đời,
Vớt người mê đắm, cứu người khổ đau.
Hy sinh danh lợi sang giàu,
Vẹn nguyên tu niệm, quản bao phong trần.
Sáu năm ép xác, gầy thân,
Năm năm tâm đạo, bước chân mỗi mòn.
Độ sanh bốn chín năm tròn,
Thân vàng dầu mỏ, lòng son chẳng dờn.
Treo gương giải thoát soi đời,
Treo gương từ ái, dạy người từ bi.
Lợi sanh xả kỷ trường kỳ,
Siêu sanh độ thế huyền vi đạo tràng.

Tịch nhiên cứu cánh Niết bàn,
Đưa người giác ngộ lên hàng tiêu diêu.
Đạo Từ quý báu cao siêu,
Giúp đời kể biết bao nhiêu cho cùng!
Nhân ngày Khánh Đản lễ chung,
Cùng trong Phật tử, cùng đồng pháp môn.
Hiệp vầy dưới bóng Từ Tôn,
Một lòng thành kính ghi ơn cao dày!

Nhớ Ôn Phật

Đời chen lộn ngàn đường tội lỗi,
Ta bước riêng một lối thanh cao.
Đạo vàng quý báu biết bao,
Vừa mình tu tỉnh, vừa trau sửa người!
Cùng giải thoát khỏi nơi biển khổ,
Cùng rước đưa khỏi chỗ sông mê.
Lối đi đã sẵn đường về,
Công người khai vệt ai hề nhớ chẳng?
Đức Phật Tổ toàn năng toàn giác,
Sanh trong trần nhưng khác người trần.
Nhìn xem cuộc thế chuyển vần,
Cảm thương muôn loại chịu phần
đau thương.

Lòng tha thiết tìm phương cứu chữa,
Tự đem mình nghiệm thử pháp môn.
Dấn thân vào chốn núi non,
Bỏ lìa điện ngọc, lầu son, ngai vàng.
Tình phụ tử dứt ngang quyết liệt,
Nghĩa phu thê đoạn tuyệt can trường.
Vượt qua tám vách thế thường,
Hiển nhiên khai mở con đường độ sanh.
Buổi sơ khởi, một mình nhọc khổ,
Bước vân du, nhiều chỗ lọc lừa.
Thấp cao đạo lý chẳng vừa,
Bao phen tâm kiếm, vẫn chưa thấy gì!
Ngài thông thả suy đi nghĩ lại,
Đạo phải chăng ở tại lòng ta?
Hắn nhờ thiên định tìm ra,
Xếp chân ngồi lại kiết già công phu.
Sáu năm chẵn, khư khư kiên nhẫn,
Tám thân gầy trơ nắm xương da.
Dãi dầu nắng táp mưa sa,
Yếu lèn đến đổi thân đà mỏng hơi.
Chợt tỉnh ngộ, tức thời thấy rõ,
Đạo chưa thành, thân bỏ sao đang.

**Độ đời nguyện lớn thên thang,
Mỏn mỏn thể vóc, đảm đang sao rồi.**

Nghĩ cạn lẽ, bèn thôi ép xác,

Định ăn dùng đạm bạc thô sơ.

**Mỗi ngày một bữa ngộ trưa,
Miễn vừa nuôi xác, lại vừa trau tâm.**

Tắm áo mặc một thân rách rã,

Lượm vải bô chằm vá khίου khâu.

**Khẻ khảm từng miếng kế đầu,
Thành y bá nạp tạm hầu che thân.**

Rồi lần lượt bước chân giải thoát,

Đem gương lành ôm bát hóa trai.

**Đói no đắp đổi qua ngày,
Lúc chưa thành đạo nào ai biết mình.**

Còn gặp phải điêu linh gay cấn,

Tục truyền rằng: ngộ trận Ma Vương.

**Lúc Ngài nhập định phóng quang,
Ma Vương binh tướng nghinh ngang**

đánh đũa.

Nhưng chúng phải bị thua chạy trốn,

Ngài vẫn ngồi an ổn tự nhiên.

Từ bi gương mặt dịu hiền,
Từ bi nhập định tham thiên phóng quang.
Bên ngoài đã lãng xãng rác rối,
Bên trong còn tội lỗi gợn kheu.
Những nàng ma nữ cợt trêu,
Ấy là dục vọng quấn theo bóng hình.
Nhưng Ngài dụng sức linh thiên định,
Vững tinh thần, thanh tịnh chơn tâm.
Vọng căn nguồn gốc đã tâm,
Tham lam, sân giận, si lầm dang xa.
Đắc trí tuệ, soi ra vạn pháp.
Phóng hào quang chiếu khắp tứ phương.
Lục thông chứng phép phi thường,
Biết bao cố gắng, khôn lường công lao.
Nắng vằng vặc, mưa dào gió lốc,
Trời trời thân dưới gốc Bồ đề.
Nhứt tâm phát một lời thề:
“Nếu chưa thành đạo, chẳng hề dậy đi”.
Bên nguyện lực sau khi đắc quả,
Đi khắp nơi hoằng hóa chúng sanh.
Đầu tiên trên bước lữ hành,
Lẻ loi chỉ có một mình đường xa.

**Nhưng lần lượt trải qua các xứ,
Phục thù nhiều đệ tử giỏi giang.**

**Lập thành Giáo hội đạo tràng,
Đắp tô xong xả con đàng Tây phương.
Đoàn hậu tấn noi gương hành đạo,
Chỗ gửi thân rớt ráo Niết bàn.**

**Khởi hành từ chốn trần gian,
Về nơi Cực Lạc dưỡng an đời đời.
Từ ngàn trước, bao người dong ruổi,
Nay chốn này, đến buổi chúng ta.**

**Con dòng hưởng lấy tài gia,
Đoái nhìn sự nghiệp, thương cha công trình.
Càng rộng lớn, kinh dinh đồ sộ,
Là người xưa lao khổ lại càng.**

**Tìm ra được ánh đạo vàng,
Nhọc nhằn một kẻ, vẻ vang muôn người.
Ôi! Thật đáng cho đời kính ngưỡng,
Công đức Ngài vô lượng vô biên.**

**Hỡi chư Phật tử hữu duyên,
Nhớ ơn Từ Phụ, cần chuyên tu hành.**

**NAM MÔ BỔN SỰ THÍCH CA MÂU NI PHẬT
O (3 lần)**

Nguyện Về Cõi Phật

**Con xin lạy đấng Đại Hùng,
Đức Ngài giải thoát khỏi vòng trần duyên.
Cảnh đời con sống đảo điên,
Đau thương lắm nỗi, ưu phiền xiết bao.
Áo trần con lỡ mặc vào,
Nợ trần con biết ngày nào cởi ra!
Cũng như đứa trẻ lìa nhà,
Lạc loài càng bước, càng xa, xa vời.
Bơ vơ trên quãng đường đời,
Kìa là hang vắng, nợ thời rừng hoang.
Thập thò mãnh hổ ác lang,
Trí con khủng khiếp kinh hoàng khóc la!
Chập chờn bóng quỷ, hình ma,
Tâm con hồi hộp thiết tha nguyện cầu!
Rừng đời càng bước vào sâu,
Là càng rùng rợn lo âu phập phồng!
Yếu thơ trước cảnh hải hùng,
Nhỏ nhen con thấy lạnh lùng thân cô!
Đường về nhà đạo xa xôi,
Đường theo cuộc thế, ôi thôi đoạn trường!**

Sấn vào trong cõi bi thương,
Trăm ngàn nỗi thảm vấn vương bên mình!
Chung quanh đây những khổ hình,
Chẳng hay con mắc tội tình chi đây!
Ngán cho số kiếp đọa đày,
Tủi cho thân phận lạc loài éo le.
Bàng hoàng giữa chốn rừng mê,
Không ai giùm chỉ đường về cho con!
Ngây thơ trí nhớ đâu còn,
Lại thêm nạn chướng giết mòn tánh linh!
Đồng thời nhiều kẻ chung quanh,
Rủ con vào nghiệp chúng sanh luân hồi!
Dây oan khi đã cột rồi,
Tên ghi, hồn gửi thì thôi còn gì!
Giấc mơ nhiều kiếp li bì,
Càng quanh lộn mãi, càng si mê hoài!
Mảng lo xây đắp mộng dài,
Ở nơi huyền cảnh đặc dài thời gian!
Niên hoa mấy độ nở tàn,
Chủ nhân khuất bóng trong màn vô minh.
Cõi trần kiếp kiếp lụy mình,
Dây thương vấn vít, lưới tình bủa giăng!

Áo quần vật chất trời trăng,
Cửa nhà nhất phật, miếng ăn hành hà.
Cơn đau hấp hối rên la,
Hung thần ác quỷ cõi ma hoành hành.
Mảnh thân khổ sống cam đành,
Lại thêm khổ chết giựt giành chia phui.
Lòng con luống những ngậm ngùi,
Trót đem linh tánh nhuộm mùi trần gian.
Thân này đã lỡ vương mang,
Khổ này mới phải trăm đàng tai ương.
Não nề với cảnh đau thương,
Lắm khi con muốn tìm đường thoát thân.
Than ôi! Dính chặt lưới trần,
Để gì tháo gỡ một lần cho ra!
Nghệp duyên chẳng chịu buông tha,
Sức con yếu kém khó qua phép đời.
Kiếp trần biển khổ chơi vơi,
Con đang trôi hụp đuối hơi vẫy vùng.
Cúi xin lạy đấng Đại Hùng,
Đức Ngài giải thoát khỏi vòng trần duyên.
Từ bi vô lượng vô biên,
Cứu con thoát chốn oan khiên đọa đày!
Cúi xin đánh lễ Đức Ngài.

Thuyền Trí Tuệ

Thuyền trí tuệ ngược dòng rẽ sóng,
Đèn Quang minh rạng bóng soi đời.

Ai người trôi hụp chơi vơi,
Khá mau bám níu vào nơi mé bờ.

Biển trần thế đục như đã lấm,
Bao anh hùng chìm đắm khổ nguy.

Nước tham một dải đen sì,
Gió cuồng nổi dậy sân si ba đào.

Mãi xao xuyên tranh nhau vật chất,
Phí công linh bùn đất đắp tô.

Của trần càng tóm thâu vô,
Là càng chôn lấp dưới mô sinh lây.

Lòng tự thị mưu hay kế giỏi,
Chước phân tranh chia cõi rẽ bờ.

Kẻ khôn lẩn hiếp người khờ,
Ngọn trào phản ứng bấy giờ nổi lên.

Sóng cuộn cuộn vang rền gào thét,
Nước nhảy nhào xô vệt lướt phẳng.

Thương ôi cái bọt trôi lăn,
Nhấp nhô, mờ mịt, khi thẳng, khi trầm.

Lúc biển động tới tấp trời đất,

Cõi âu sâu phẳng phát u minh.
Trần hoàn vạn vật chúng sinh,
Âm thâm khổ sở, linh đình khốn nàn.
Trải bao đoạn lăm than tai biến,
Ánh triều dương xuất hiện từ từ.
Quang minh rạng rỡ thái hư,
Muôn loài ngưng dứt ưu tư kinh cuồng.
Tai nghe vắng tiếng chuông cảnh tỉnh,
Mắt thấy xa đủng đỉnh thuyền khơi.
Du Tăng Khất sĩ ra đời,
Chiếc thuyền Giáo hội vớt người trần duyên.
Những ai dứt oan khiên tức trái,
Mau thoát ra khổ hải mê tân.
Giác mơ ngàn kiếp tỉnh lặn,
Lối đi ngàn kiếp, bước chân đã dừng.
Đồ vật chất thôi đừng tạo sắm,
Cõi đất bùn say đắm làm chi.
Giàu sang càng nặng kéo trì,
Tiếc thương lưu luyến dứt đi đặng nào.
Sao bằng đặng bước vào thuyền giác,
Thẻ không không giải thoát nhẹ nhàng.
Đưa qua bể nạn đạo tràng,
Tăng già Phật xứ đất vàng sống chung.

Cõi tịnh lạc thung dung ngày tháng,
Chẳng còn lo khổ nạn nhiều nhưong.
Nhưng là mừng giận ghét thương,
Buồn vui ưa muốn như thường như không.
Tóc vừa cạo, tơ lòng đoạn phải,
Cuốn sổ đời tên tuổi đã bơi.
Nợ trần ngày ấy dứt rồi,
Tây phương ngày ấy một ngôi sẵn dành.
Kể ngày ấy vãng sanh xứ Phật,
Học đạo mầu nhiệm mật huyền vi.
Làm Tăng ôm bát, đắp y,
Vâng hành Pháp báu giữ trì giới nghiêm.
Năng nghiên cứu xét tìm chơn lý,
Gắng tham thiên tuệ trí phát sanh.
Sáng tâm tỏ tánh rành rành,
Tinh chuyên nhập định đắc thành
thần thông.
Màn huyền bí bên trong hé mở,
Máu nhiệm mầu tỏ lộ lần ra.
Rõ ràng đạo quả đâu xa,
Chơn tu thành Phật, Phật là người tu.

Phóng Sanh

Phật dạy tánh hiền lành,
Thương yêu khắp chúng sanh,
Dầu là loài vật mọn,
Cũng Phật tánh như mình.
Con tập lòng từ ái,
Nay mua vật phóng sanh,
Nguyện ơn trên Phật chứng,
Con tạo chút nơnh lành.
Phước đức xin hồi hướng,
Về cho cả chúng sanh,
Nguyện cầu đời hết khổ,
Dứt tuyệt nạn đao binh.
Sanh mạng này tồn tại,
Do nhờ pháp Phật linh,
Vậy từ nay nguyện nhớ,
Câu niệm Phật tu hành.

NAM MÔ BỔN SƯ THÍCH CA MÂU NI PHẬT

O (3 lần)

Giới Sát

Muôn loài nào khác chi ta,
Cũng cần sanh sống, lánh xa tai nạn.
Có cha mẹ, có họ hàng,
Kết bè sinh hoạt, hiệp đoàn tương thân.
Ta đừng giết nó mà ăn,
Cũng đừng bắt nó trói trắng giam cầm.
Bấy câu chước độc mưu ngầm,
Làm cho chúng nó âm thầm dớn đau.
Lạc bầy dớn dác xôn xao,
Lại e cái nạn thốt dao hầu gần.
Mình có thân, nó cũng thân,
Nuôi mình giết nó, nào cân công bằng?
Lâm mình cảnh ấy khổ chằng,
Giả như có kẻ bắt phăng chúng mình?
Mẹ cha cô bác thăm tình,
Xót xa đã lắm, bất bình xiết bao.
Ruột rà ai cắt chằng đau,
Tình thương ai dứt chằng xao gan vàng.
Nếu ta suy nghĩ kỹ càng,
Tình này, cảnh ấy, rõ ràng tương thân.

Làm người là có lòng nhân,
Hãy khơi tánh Phật lần lần sáng ra.
Người cùng muôn vật một nhà,
Ta là anh chị, chúng là đàn em.
Khôn hơn, ta phải xét xem,
Trông nom giúp đỡ bầy em đại khờ.
Lâm nàn khi chúng bơ vơ,
Mau tay tiếp cứu, chớ ngơ mắt nhìn.
Thấy ai giết thác sanh linh,
Lấy lời khuyên giải, dụng tình cản ngăn.

* * *

Thú kia nó cũng là thân,
Cũng xương, cũng thịt, có phần như ta.
Đánh đau chúng nó kêu ca,
Tiếng rên đứt ruột, tiếng la xé lòng.
Tánh linh người vật cũng đồng,
Xuống tay bao nữ, cầm lòng sao đang.
Thân ta thì muốn cho an,
Mà thân của chúng lại toan xéo giày.
Lòng ta muốn tránh nạn tai,
Sao cùng kẻ yếu ra oai dữ dằn.

Nếu ta biết lẽ công bằng,
Biết cân tội phước, biết căn luân hồi.
Chớ nên giết nó đành rồi,
Cũng đừng hành hạ tỏ lời dễ khinh.
Chớ cho chúng khổ vì mình,
Mở lòng thương xót tấm hình hài kia.
Đừng làm chúng nó chia lìa,
Con này xa mẹ, vợ kia cách chồng.
Đừng bày cật cổ nhổ lông,
Việc làm cũng phải dự phòng về sau.
Dây oan ai lại buộc vào,
Kiếp này gây nợ, kiếp nào trả xong?
Muốn cho mình được thông dong,
Đừng làm kẻ khác khổ lòng mà chi.
Chớ vì một chút mê si,
Mà bao oan trái kéo trì cuốn lôi.
Muốn ra khỏi biển luân hồi,
Quả kia phải hái cho rồi đừng gieo.
Đừng chân là bóng chẳng theo,
Nhơn tay thì nghiệp chẳng đeo bên mình.
Ai ơi, hãy khá giữ gìn!

Thân

Thân này chưa biết ra chi,
Của kia lại có chắc gì mà ham?
Bao nhiêu cho thỏa lòng tham,
Càng thâm càng đắm, càng làm càng say.
Tiếc cho thảng rộng năm dài,
Chung quy hoang phí về tay đồng tiền.
Được thua, thua được chuyên chuyên,
Hả hê mới đó, ưu phiền đâu đây.
Dem thân làm kẻ tội đày,
Cho bao vật chất nó cai trị mình.
Để tâm làm vật hy sinh,
Suốt đời theo lệnh dục tình dặt lôi.
Cái tham bao thuở cho rồi,
Cái không một phút tỉnh hồi là xong.
Dã tràng xe cát biển Đông,
Vô tình lượn sóng cướp công nhọc nhằn,
Tuồng đời ai biết cho chẳng?
Như mây tan hiệp, như trăng khuyết tròn.
Đêm tàn, tim lụn, dầu mòn,
Cái đi mờ mịt, cái còn mỏng manh.

Chắc chi bọt nước đầu gành,
Chắc chi sương đọng trên cành ban mai.
Bọt kia làn gió nhẹ lay,
Sương kia ánh nắng chiếu ngay tan rồi.
Mênh mông trong khoảng đất trời,
Thân ta biết gửi về nơi chốn nào?
Tử thần tay dắt làm sao,
Gần xa mấy nẻo, thấp cao mấy từng.
Đòn cân phước thưởng, tội trừng,
Biết công hay nợ, biết mừng hay lo?
Thử theo công quá mà so,
Tội dồn muôn kiếp biết to thế nào?
Phước gom nghĩ được là bao,
Nếu đem trừ cân biết sao thiếu thừa.
Dặc dài kiếp cũ căn xưa,
Biết bao oan nợ mà chưa trả đền.
Tiền cừ, hậu hận há quên,
Một bên đi trả, một bên đến đòi.
Lung tung trong cạm luân hồi,
Day qua, trở lại, biết đời nào ra.
Mấy ai suy kỹ nghĩ xa,
Rảo chân sấn bước cho qua khoảng này,

Chán chê mộng cảnh đọa đày,
Đưa tay trí tuệ, tháo dây dục tình.
Đoạn trừ hoặc chướng vô minh,
Tâm chơn trở lại, tánh linh đem về.
Gieo lan hột giống Bồ đề,
Xinh tươi nhành lá, sum suê cội tàn.
Nước dương rưới khắp trần hoàn,
Diệt trừ phiền não tiêu tan tội tình.
Gay chèo thuyền giác độ sinh,
Bến mê phút chốc biến thành ao sen.

Khẩu

Trăm năm vật đổi người dời,
Một câu quý giá, muôn đời còn ghi.
Mở lời trước cạn xét suy,
Rằng ta cất tiếng ích chi chẳng là?
Bằng như lời ấy thốt ra,
Làm buồn kẻ khác thì ta xin đừng.
Nói chi mắng nhiếc tưng bừng,
Miệng xây núi nghiệp biết chừng nào tan?
Nói chi chửi rửa kêu vang,
Lưỡi đào hố nghiệp biết đàng nào lên?

Họa tai vì miệng mà nên,
Bệnh căn vì miệng mà truyền vào thân.
Ai ôi nghĩ lại kéo lằm,
Đóng bưng cửa miệng, chớ tầm quỷ ma.
Cũng thời tiếng nói thốt ra,
Của chư Phật Thánh diệu hòa biết bao.
Là câu nói pháp thanh tao,
Đưa người giữa biển sóng xao lên bờ.
Pháp ngôn thật quý không ngờ,
Đương phàm hóa Thánh một giờ đổi thay!
Học đòi theo đạo Như Lai,
Mượn lời chánh lý trình bày Pháp môn.
Ta nên cất tiếng ôn tồn,
Phá tan những giấc mộng hồn tối đen!
Miệng ta là cánh hoa sen,
Một khi hé nở, một phen thơm lừng!
Tiếng ta là gió mùa xuân,
Một cơn thổi nhẹ, muôn dân mát lòng!

Ý

Con người ý vọng gồm hai,
Khi mừng, khi giận, đổi thay không lường.

Vội vàng, khi ghét, khi thương,
Khi vui, vui ngất, khi buồn, buồn hiu.

Muốn ưa tạo sấm đủ điều,
Rồi khi chê chán bỏ liều như chơi.

Pháp nương tương đối không rời,
Pháp nương tương đối ý đời phát sanh.

Ngũ trần ngoại cảnh chung quanh,
Dưỡng nuôi vọng ý, trưởng thành tội duyên.

Thói đời càng nhiễm, càng quen,
Bụi đời càng đóng, càng đen tinh thần.

Nhiều năm chung lộn phong trần,
Chơn tâm còn giữ nguyên phần được đâu.

Chịu mang ảnh hưởng từ lâu,
Vọng căn thôi đã ăn sâu lắm rồi.

Mới là phóng ý buông lời,
Mới là bị ý cuốn lôi luân trầm.

Dắt đi theo nẻo lạc lằm,
Đọa chìm vào cõi tối tăm mịt mờ!

Nghiệp nhân, tội quả bao ngờ,
Biết đâu phương hướng bến bờ là đâu.

Lướt theo vọng ý mong cầu,
Đèo cao băng gót, biển sâu lao mình.

Ra vào ngưỡng cửa tử, sinh,
Sáu đường lui tới, muôn hình đổi thay.
Chết đi, sống lại, chuyển hoai,
Cũng vì vọng ý đổi thay không ngừng,
Lên cao, xuống thấp vô chừng,
Cũng vì vọng ý xoay vần không thôi.
Ý năng chế ngự không rời,
Phục tùng rậm rạp, người người vâng theo.
Nguồn đời nước chảy thuận chiều,
Cảm thương bọt nổi riu riu xuôi dòng!
Mấy ai cưỡng ý nén lòng,
Vượt nguồn quyền rũ, thoát vòng
muốn ham.

Tịnh tâm, bớt nói, ngưng làm,
Tịnh tâm, nhập Thánh siêu phàm từ đây.
Đừng lòng cố chấp riêng tây,
Đừng lòng dung dưỡng ý này ý kia.
Ta, người, đừng tính phân chia,
Có, không, đừng tính đoạn lìa hai bên.
Như thường, như vậy, như nhiên,
Như như, chẳng động, không thiên,
không đời.

Sự duyên thì đạo khác đời,
Lý chơn đời đạo không rời không xa.
Chấp không, chấp có bất hoà,
Đến khi vô chấp, mới là thuận nhau.
Sao sao thôi cũng là sao,
Sự chi cũng vậy, bề nào cũng xong.
Tâm không, vạn sự đều không,
Tâm chơn, vạn pháp thấy đồng quy chơn.
Học đời theo bậc triết nhưn,
Phải trừ tâm vọng, mới huần bản nguyên.
Vọng tâm là ý tư riêng,
Thất tình lục dục một tên khác gì.
Thường nên kiểm soát hành vi,
Khi ăn, khi nói, lúc đi, lúc nằm.
Đừng cho vọng ý phóng tâm,
Phải nhờ giới luật buộc cầm khít khao.
Tuy không thấy ý chỗ nào,
Nhưng khi động tác ý xao ra ngoài.
Nếu ai thiên định thường hoài,
Ấy là ý mã được tay vững cầm.
Bằng ai phóng túng vọng tâm,
Ấy là ý mã sa chân lạc đường.

Ngày ngày ra sức kìm cương,
Giờ giờ, phút phút, tâm thường soi tâm.
Ôn hoà, điềm đạm, trầm ngâm,
Vẻ đoan trang chỉnh, nét dằm thắm nghiêm.
Mắt thường thanh tịnh quan chiêm,
Đừng hay nhìn liếc, kiếm tìm chi chi.
Ngó đường chánh, ngó nẻo đi,
Ngó vào tâm trí, kiên trì không lơ.
Tai thường thanh tịnh thảnh thơi,
Đừng hay nghe ngóng những lời đơn sai.
Nghe thuyết pháp, nghe giảng bài,
Nghe vào tâm trí, hôm mai sửa mình.
Mũi thường thanh tịnh trong lành,
Đừng hay ngửi hít thơm tanh thế thường.
Ngửi Giới hương, ngửi Định hương,
Ngửi vào tâm trí, hơi thường tinh anh.
Lưỡi thường thanh tịnh sạch lành,
Đừng hay nói dối, đừng tranh mối lằn.
Nói Pháp lý, giảng Kinh văn,
Ném vào tâm trí thức ăn tinh thần.
Thân thường thanh tịnh xúc trần,
Đừng hay ô nhiễm xúc căn đặng sờ.

Sờ diệu lý, nắm huyền cơ,
Sờ vào tâm trí, xem hồ kẻ quên.
Ý thường thanh tịnh tự nhiên,
Đừng hay vọng tưởng, rồi ren mơ mòng.
Tưởng Bát chánh, tưởng Tam không,
Tưởng vào tâm trí, tập trung điển lành.
Phàm trong sự thể tu hành,
Đừng buông cái ý tung hoành tự do.
Bước đầu học tập lần dò,
Ý xao, ý vọng, phải lo phục hàng.
Trước nhờ quy giới buộc ràng,
Sau nhờ thiền quán diệt tan ý xằng.
Sống chung Giáo hội hòa Tăng,
Không còn tư ý, mới năng thuận hoà.
Đừng làm trái ý người ta,
Đừng hay tự ý kiêu xa của mình.
Mới mong vui vẻ an lành,
Mới mong Đông độ biến thành Tây Phương.

Nhẫn

Tục rằng no quá mất ngon,
Và khi giận quá mất khôn thành khờ.

Lửa xông đôi mắt đã mờ,
Trắng đen phải quấy, bấy giờ thấy đầu.
Khôn phân nghĩa nặng tình sâu,
Khôn rành sự lý, đuôi đầu làm sao.
Con tâm đã lánh đường nào,
Mà con ma giận nhập vào đó thôi.
Đánh Nam, dẹp Bắc một hồi,
Múa men nào kể đất trời là chi.
Người sâu, vật khóc lâm ly,
Rõ ràng một cảnh A Tỳ gớm ghê.
Đau lòng, xót mắt mọi bề,
Mà người gây thảm chó hễ có hay.
Đứng xa trông thấy thương thay,
Lửa lòng bốc ngọn, ai tà chữa chuyên!
Một cơn nóng giận, cơn điên,
Rượu sên đốt ruột, lửa phiền cháy gan.
Hại lây lắm kẻ vô can,
Hỏa tai một trận, khổ nần biết bao!
Gió lên ngọn lửa càng cao,
Bao nhiêu sự nghiệp đổ nhào như chơi.
Phật xưa có dạy mấy lời:
“Thửa rừng công đức một đời trồng gieo.

Lửa sân nổi dậy đốt thiêu,
Như chim mất cánh, như điều đứt dây”.

Hỡi ai nghe mấy lời này,
Có nên tiếc đám rừng cây chẳng là?
Có nên dẹp lửa cho xa?
Có nên nhẫn nhục cho qua tháng ngày?
Có nên lấp mắt ngơ tai?
Có nên niệm Phật hoài hoài hay chẳng?

Bốn Nghiệp Miệng

Mở lời dọn ý xét suy,
Bốn điều răn cấm, lòng ghi tạc lòng.
Một là chuyện có nói không,
Chuyện không nói có, tình trong gạt người.
Hoặc khi giấu lỗi, tráo lời,
Hoặc vì tức giận, tiếng với, tiếng đây.
Hai là dệt gió, theo mây,
Rót lời đường mật vào tai ngọt lòng.
Vẽ duyên, chuyện lạt ra nồng,
Xui người lầm lỡ, xui lòng đảo điên.
Ba là đâm thọc hai bên,
Vui đâu chúc đó, khiến nên rầy rà.

Vắng người, chuyện xấu đem ra,
Có người, kể nỗi tình xa nghĩa gần.
Bốn là bông tiếng ác nhân,
Mở lời nguyên rửa Thánh thân chẳng kiêng.
Trong tâm chứa nghiệp chẳng hiền,
Hở môi tung nã, rải phiến chung quanh.

Cuộc Nhân Thế

Cuộc nhân thế như trường ảo mộng,
Chuỗi thời gian tựa bóng bạch câu.
Kiếp người tạo thảm gây sâu,
Nghiệp căn oan trái trồng sâu thêm hoài.
Nghĩa trời biển bên vai chất nặng,
Tình sắt son kéo thẳng đòn cân.
Có thân dày đọa tấm thân,
Đeo đai mãi gánh ái ân nặng oằn.
Lập gia thất sánh bằng chúng bạn,
Được năm tiền, kiếm ráng một quan.
Lên xe, xuống ngựa rộn ràng,
Mua danh, tranh lợi, trăm ngàn chước mưu.
Ấy chưa kể nạn nghèo đeo đẳng,
Gặp suy thời, tay trắng, vận đen.

Mình đau, vợ ốm, con rên,
Thuốc thang chạy chữa, cơm tiền âu lo.
Ấy chưa kể cùng đồ vắn số,
Bộ Thiên Tào giữ sổ người yêu.

Cõi trần chích cánh quạnh hiu,
Tấm thân chích mát chắt chiu con bầy.
Tuồng ảo mộng đã bày trước mắt,
Tội tình gì kết chặt thân vô.

Nước đời lệ mấy khi khô,
Trăm năm rồi cũng xuống mồ như ai!
Bằng thức tỉnh sắc tài xa lánh,
Giã hồng trần mộng cảnh phù hoa.

Non xanh, rừng tía lân la,
Trau tâm, giới trí sáng lòa như gương.
Lòng thanh bạch không vương trần tục,
Sen trong ngần chẳng chút bùn nhơ.

Khua chuông cảnh tỉnh giấc mơ,
Gọi người đau khổ sang bờ an nhiên.

Nhìn Thế Cuộc

Nhìn thế cuộc đầy lòng bi thảm,
Một hiền nhân chẳng quản khó khăn.

Xông pha nào kể gian truân,
Tìm phương thoát khổ, thi ân cứu đời.
Đường tu chứng mòn hơi kiệt sức,
Cõi đạo tràng đúng mức thành công.
Trang nghiêm nền Tịnh cửa Không,
Cảnh thanh biệt lập, bụi hồng cách phân.
Kiếp phù thế, ấy phần thống khổ,
Chốn Tịnh đàng, này chỗ vắng sanh.
Những ai vừa phát nguyện lành,
Cầu sanh là sẽ được sanh cõi này.
Người thi tuyển tròn đầy trí lực,
Đủ thiện căn phước đức hơn duyên.
Nhập thai vào giữa hoa sen,
Là vào Giáo hội vượt lên biển trần.
Nơi Lạc cảnh mỗi lần gió thổi,
Điệu nhạc mầu nhẹ thổi du dương.
Người nghe xao xuyên lạ thường,
Bâng khuâng như nhớ con đường làm Tăng.
Là khi Đấng Toàn Năng thuyết pháp,
Giọng oai hùng gió táp, mưa sa.
Lúc êm ái, lúc dịu hoà,
Lý mầu nghe rõ, thấy ra nẻo về.

Nghe rồi nhớ không hề xao lãng,
Đem pháp lành đi giảng khắp nơi.
Ấy là gom lấy hoa rơi,
Đựng trong y cất tặng người phương xa.
Chim nhiều thứ thường ca thánh thót,
Giọng bỗng trầm tiếng hót véo von.
Trần tâm mài giữa lần mòn,
Ước ao giải nợ, vo tròn phước duyên.
Là những tiếng diệu huyền kinh kệ,
Giọng thanh tao tựa thể oanh vàng.
Nghĩa mẫu lý nhiệm tiêm tàng,
Tai nghe, trí hiểu, lòng càng mộ tu.
Giờ Thiên định êm ru lắng lặng,
Cõi Tinh dàng thanh vắng sạch trong.
Chẳng còn ngũ trược nhiễm mê,
Lâng lâng giải thoát, không không
nhẹ nhàng.
Ở Phật cảnh dễ dàng tu luyện,
Nhờ sức linh Phật nguyện rộng xa.
Hằng nghe Phật lý giảng ra,
Ai ai rồi cũng dần dà thành công.

Trí tuệ đắc thần thông cao cả,
Từ bi tròn đạo quả chánh chân.
Tách ra dạy đạo riêng phần,
Du phương bổ xứ giáo dân độ đời.
Lòng mộ pháp gặp thời chánh pháp,
Kẻ hữu duyên xứng hợp cơ duyên.
Đễ đâu gặp Bát Nhã thuyền,
Đễ đâu gặp ánh siêu huyền Minh Quang.
Được hạnh phúc vào hàng Tăng chúng,
Thọ chơn truyền tu đúng Pháp môn.
Y vàng, thân mặc luôn luôn,
Bát vàng, tay giữ in khuôn Phật dòng.
Ngày để bước vào trong cửa Phật,
Ngày khinh thân chết mất kiếp đời.
Tục danh sở thế đã trôi,
Pháp danh thọ ký trên ngôi bảo tòa.
Đời lưu chuyển sang qua kiếp khác,
Kiếp vãng sanh Cực Lạc Tây phương.
Nơi đây mới thật quê hương,
Đời đời kiếp kiếp nguyện nương tu hành.
Dầu lâm cuộc tử sanh đổi kiếp,
Vẹn bản nguyên thiện nghiệp tự chiêu.

Tâm thần thanh thoát tiêu điều,
Nương về cảnh Phật, hướng theo chơn Ngài.
Kiếp hiện tại ơn này lãnh thọ,
Kiếp vị lai nghĩa nợ đền bồi.
Nguyện con tu chứng quả rồi,
Độ trong sanh chúng về ngôi Phật Đà.

Thảm Đất Vàng

Xưa Trưởng giả trải vàng mua đất,
Vì Thế Tôn xây cất Đạo tràng.
Kỳ Viên Tịnh xá mở mang,
Kinh thành Xá Vệ huy hoàng Pháp đấng.
Nay thiện tín lòng vàng trải đất,
Vì Tăng Ni xây cất Đạo tràng.
Ngọc Châu Tịnh xá mở mang,
Quảng Nam tỉnh lỵ huy hoàng Pháp đấng.
Đất một thảm, lòng vàng muôn thảm,
Của một cân, công trạng ngàn cân.
Vật thô, sức kém góp phần,
Nhịn ăn, nhịn mặc, nhịn lần tiêu pha.
Xây Tịnh xá một tòa rộng rãi,
Dựng cốc am mấy dãy an bày.

Thênh thang sân rộng, lối ngay,
Rào trong đất Phật, ngõ ngoài đường quan.
Phật thị hiện Đạo tràng cứu khổ,
Tặng thừa hành thập độ ban vui.
Chư Thiên vì Pháp tới lui,
Thiện nơn vì Pháp đắp bồi phước duyên.
Phước bồi đắp nên miền ngọc cảnh,
Phước trồng gieo thành khoảnh kim điền.
Dòng đời biển tội vô biên,
Bước lên non phước vững yên tinh thần.
Hỡi Phật tử đồng tâm hội hiệp,
Dưới Phật đài hòa nhịp từ bi.
Diễn lành ban rải đâu đây,
Ý lành hấp thụ vui vầy gần xa.
Tay quét đất, tay hòa cõi phước,
Chân giẫm nền, chân bước đường duyên.
Miệng cười nở đóa hoa sen,
Lời lành, ý đẹp, hương duyên thơm nồng.
Tâm cởi mở, nơn trong nghiệp trắng,
Đạo trau giồi, phước gắn ân ghi.
Chướng duyên dẫu chẳng tây vì,
Dem ân đáp oán, đổi bi ra từ.

Tâm từ ái thể như tâm Phật,
Trải tâm từ tế vật độ nhân.
Tâm là chỗ ở tinh thần,
Tâm là miếng đất nương thân muôn loài.
Tâm ví chẳng dung người tội lỗi,
Đất kia còn sạn sỏi gai chông.
Đất chưa phải thật vàng ròng,
Lòng chưa phải thật tấm lòng từ bi.
Tâm tạo nghiệp, nghiệp trì thọ khổ,
Tâm phát nguyên, nguyên độ thoát mê.
Oai hùng nghiệp lực chĩnh ghê,
Oai thần nguyện lực Bồ đề cứu an.

Đèn Chơn Lý

Đèn chơn lý trời Nam tỏ rạng,
Ánh triều dương chiếu sáng phương đông.
Nhơn sanh bừng tỉnh giác nồng,
Mắt nhìn đẹp mắt, nguyện mong phỉ nguyện.
Nói đức tuệ ban truyền Giáo lý,
Trở hoa đàm Khất sĩ du phương.
Giới điều trong suốt nền gương,
Định châu lấp lánh, tuệ hương ngạt ngào.

**Trường Giáo hội tiêu dao Cực Lạc,
Kẻ vãng sanh giải thoát hồng trần.**

**Thung dung cảnh giới tinh thần,
Trau tâm giới trí, sắc thân chẳng màng.**

**Mượn thân tạm lên đàng cứu khổ,
Để khách trần làm chỗ dựa nương.**

**Bàn tay tứ sự cúng dường,
Gieo duyên giải thoát, dọn đường tương lai.**

**Ăn thanh đạm mỗi ngày một bữa,
Xin vật thường của đỡ nuôi thân.**

**Không dành dụm, khỏi nhọc nhằn,
Một điều giải thoát, mấy phần cao thâm.**

**Mặc đơn giản mỗi năm một bộ,
Lượm vải thừa giẻ bỏ kết y.**

**Không xinh tốt, khỏi kiêu kỳ,
Hai điều giải thoát, ba Y thanh bần.**

**Ở luân chuyển sáu trăng một khoá,
Khi gốc cây, Tịnh xá tùy duyên.**

**Không lưu luyến, khỏi ưu phiền,
Ba điều giải thoát, các miền vân du.**

**Bệnh thông thả mưa cầu phương chức,
Tự lòng người miếng thuốc gieo nhân.**

Không kiêu dưỡng, khỏi bấn khoăn,
Bốn điều giải thoát, mười phần thanh cao.
Thân giải thoát, thân trau giới luật,
Tâm tịnh thanh, tâm đạt định thiền.
Trí minh, trí chiếu tuệ viên,
Tánh an, tánh hiện diệu huyền chơn như.
Rừng mê chướng thâm u ngàn lối,
Đạo Bồ đề một cõi minh quang.
Đưa đường giải thoát trần gian,
Ngọn đèn chơn lý trời Nam sáng bừng.

(Thế bài Chúc Mừng Chánh Pháp)

BỒ ĐỀ

Khi Hoàng tử lìa ngôi quý báu,
Bước vân du tâm đạo chơn như.
Sáu năm khổ hạnh thừa dư,
Đạo mâu chưa tỏ, lòng từ chẳng vơi.
Gốc cổ thọ lặng ngời niệm tưởng,
Ánh huyền đặng tỏa xuống minh quang.
Ngưng thân, nhập định, tham toàn,
Bồ đề phủ nhánh che tàn giác chơn.

**Đạo Chánh giác hoằng dương tự đó,
Gốc từ bi nảy nở ra đây.**

**Cửa thiên rộng mở am mây,
Sân thiền đứng vững gốc cây linh huyền.**

**Âu kiếp trước như duyên sẵn có,
Nên kiếp này hội ngộ phải không?**

**Hột lành đã khéo ương trồng,
Tiền căn, hậu quả, cân đồng dễ chinh.**

**Pháp Bồ tát xương minh hoằng hoá,
Đạo Như Lai cao cả diệu thâm.**

**Cội lành, bóng mát, lá râm,
Truyền căn chánh giác, roi mầm huệ chân.**

**Gốc Chánh giác trước sân Tịnh xá,
Tiết Trung thu lễ hạ cung nghinh.**

**Sư Ni thiện tín kiên thành,
Câu nguồn tịnh thủy nước lành tưới chan.**

**Gốc Chánh giác xây tàn dâm nhánh,
Thân Bồ đề tùy cảnh hóa duyên.**

**Giới lành, hạnh quý ban truyền,
Chuyển nên khổ hải ra nên Lạc Bang.**

**Gốc Chánh giác xây tàn dâm nhánh,
Tâm Bồ đề tùy cảnh hóa duyên.**

**Định thiên, quán tưởng tinh chuyên,
Chuyển nền Đông độ ra nền Tây Phang.**

**Gốc Chánh giác xây tàn đâm nhánh,
Trí Bồ đề tùy cảnh hóa duyên.**

**Tuệ thông, lý đạt siêu huyền,
Chuyển nền trần thế ra nền Già lam.**

**Gốc Chánh giác trước sân Tịnh xá,
Cầu Pháp thiêng lành lá sum xuê.**

**Khai minh, phát tuệ, phá mê,
Đỡ nâng bá tánh, chở che muôn loài.**

Hoa Bồ Đề

**Vườn xuân Đạo, hoa Bồ đề rộ nở,
Sắc tinh anh, cánh băng tuyết nồn nà.
Màu sạch trong, áo cư sĩ tại gia,
Màu tiêu biểu những tâm hồn thanh khiết.**

* * *

**Xuân giác ngộ giữa vùng trời Nam Việt,
Xuân thanh bình của những kẻ hiền lương.
Giữ giới răn, không tạo nghiệp đau thương,
Sống an lạc cõi trường xuân bất lão.**

* * *

**Xuân ấy mới là xuân trong cõi đạo,
Đúng thời duyên, hoa nở báo xuân về.
Những cánh hoa, những hạnh nguyện Bồ đề,
Niềm tin tưởng cõi lòng vừa chớm nở.**

* * *

**Hoa hạnh nguyện đúng thời gian kết quả,
Quả Bồ đề rộ chín sắc vàng xinh.
Áo ca sa đoạn dứt sạch mê tình,
Màu tiêu biểu những tâm hồn thanh thoát.**

* * *

**Ai tạo sẵn một khu vườn bát ngát,
Đủ hoa thanh, quả giác, lạ lùng chưa?
Hiện chơn tâm, thực hiện lý chơn thừa,
Chuyển Pháp ngữ, dựng xây tòa Pháp độ.**

* * *

**Tìm cứu vượt kẻ chơi vơi biển khổ,
Lên thuyền từ đưa đến chốn an vui.
Hỡi hồn hoa thuần trong trắng kia ơi!
Đức tánh đẹp, xứng thân hình kiều mị.**

* * *

Vào cửa lễ để quên mình tôn quý,
Đốc trau tâm, nên tỏ hạnh khiêm nhường.
Đối bề trên, gìn trọn đạo kính thương,
Cùng kẻ dưới, giữ một niềm hòa thuận.

* * *

Hoa muốn đẹp, hoa đừng gai sần hận,
Hoa muốn thơm, hoa mở rộng lòng thương.
Hoa muốn thanh, hoa tinh khiết nêu gương,
Hoa muốn quý, hoa trang nghiêm cõi Phật.

* * *

Thân đã ví cành hoa mang huyễn chất,
Tâm gắng tu kết quả thọ trường xuân.
Cảnh vô thường tan hiệp đám phù vân,
Đài Cực Lạc vững bền ngôi bảo tọa.

* * *

Nghiệp trần buộc, nợ trần vay phải trả,
Nhiệm vụ tròn, đạo quả mới xinh xuê.
Khấp thân sơ, niềm tin tưởng đưa về,
Vườn xuân Đạo, hoa Bồ đề rộ nở.

Tĩnh Mộng

Một giấc mê hồn chợt tỉnh ra,
Nhìn thân giả tạm kiếp phù hoa.
Từ đâu mình đến nơi đây nhỉ?
Rồi biết về đâu gặ cửa nhà?

* * *

Nhà xưa có lẽ tận cung mây,
Lỗi bước cho nên lạc chốn này.
Chịu kiếp mang thân rồi chịu khổ,
Biết bao giờ mãn số lưu đày.

* * *

Đày đọa gian lao khổ lụy thân,
Mấy ai thoát khỏi lưới hồng trần?
Bao năm chen lộn trường danh lợi,
Thất bại thành công biết mấy lần?

* * *

Mỗi lần thất bại ngặt mình thêm,
Đau buốt gan vàng héo hắt tim.
Thân bỗng biến thành nơi chứa khổ,
Đụng vào đủ thứ cực hình nghiêm.

* * *

**Cực hình nghiêm phạt khổ vô cùng,
Nhưng lúc thành công thích chí lung.
Có khác nào khi vừa chết ngất,
Được luồng gió thổi tỉnh như không.**

* * *

**Không ngờ tỉnh lại phút hồi sinh,
Để chịu nhiều thêm nỗi thảm hình.
Ấy đó rõ ràng nơi địa ngục,
Tội nhờn tức thị tẩm thân mình.**

* * *

**Thân mình chịu những tiếng khen, chê,
Thương, ghét, buồn, vui, đủ mọi bề.
Gặp sự vừa lòng, như sống tỉnh,
Đến khi bất mãn, chết hôn mê.**

* * *

**Mê tỉnh vẫn xoay khóc lẫn cười,
Bao luồng gió nghiệp chẳng dừng trôi.
Có ai tránh khỏi thương tâm được,
Khi đã mang thân giữa cõi đời?**

* * *

**Đời mình bằng được dứt lằm mê,
Được tuệ nhờ soi sáng bốn bề.**

**Pháp Phật nhiệm mầu năng cứu khổ,
Lối tu giải thoát mở đường về.**

* * *

**Về cảnh Tây phương đã khác xa,
Tóc xanh cạo phủ mặc cà sa.
Lợi danh giữ sạch lòng thơ thối,
Một giấc mê hồn chợt tỉnh ra.**

Xuất Gia

**Tiếng khổ rên vang khắp mọi nơi,
Tai nghe xao xuyên dạ bồi hồi.
Xót xa đau đớn cho muôn loại,
Ý muốn làm sao được giúp đời.**

* * *

**Muôn vạn người người lụy tấm thân,
Sức mình giúp đỡ một vài phân.
Thấm gì công cán đôi gàu nước,
Trước cảnh hung hăng ngọn lửa trần.**

* * *

**Trầm tư suy nghiệm ngộ tìm phương,
Nhớ lại kinh xưa dạy tỏ tường:
“Quả ác ngày nay cam gánh chịu,
Bởi vì nhờn trước chẳng hiền lương”.**

**Trần gian khổ báo tự nơi lòng,
Nguồn đục trào ra nước há trong?
Phải dứt tâm phàm ngừa tội lỗi,
Diệt trừ tận gốc mới tròn xong.**

* * *

**Chỉ có phương tu dẫn độ người,
Mình lên bờ giác được an nơi.
Đưa tay đón tiếp người mê đắm,
Mới gọi là phương thuốc cứu đời.**

* * *

**Bỗng thấy xa xa một chiếc thuyền,
Rõ ràng như nguyện tốt căn duyên.
Thuyền từ ghé chốn mê tân ấy,
Vội vã mau chân bước xuống liền.**

* * *

**Nương thuyền giải thoát đến Tây phương,
Thấy đức Tôn sư chốn Đạo trường.
Thuyết giảng Pháp lành hoằng hóa chúng,
Số đông Tăng lữ chẳng biên lường.**

* * *

**Pháp ngôn thấu nhập mặc y vàng,
Đạo hạnh kiên trì bát được mang.**

**Quỳ giữa Phật tiền xin thọ giáo,
Nhờ ơn Tăng chúng nhận vào hàng.**

* * *

**Hữu duyên về được cõi Vô sanh,
Phát nguyện cần tu đắc Pháp lành.
Chơn lý thường ngày nghe giảng dạy,
In sâu trí não nhớ rành rành.**

* * *

**Bao giờ đạo quả đúng cơ duyên,
Phật chứng cho con chở chiếc thuyền.
Về đến bến xưa con rước độ,
“CHÚNG SANH THOÁT KHỔ” trọn lời nguyện.**

Ly Gia

**Dứt bỏ trần duyên cất bước đi,
Về nơi cảnh Phật cõi huyền vi.
Thuyền từ chờ rước người tâm đạo,
Vội vã bươn theo kéo trĩu kỳ.**

* * *

**Trĩu kỳ ở lại chốn mê tân,
Chịu kiếp luân trầm khổ tẩm thân.**

**Món nợ gia đình hằng trói buộc,
Thoát đâu cho khỏi lưới hồng trần.**

* * *

**Trần thế âu là cảnh tạm nương,
Cũng như chiếc quán dựa bên đường.
Người đời là khách dừng chân tạm,
Rồi vội lui về nẻo viễn phương.**

* * *

**Phương tiện sơ thừa đã thuyết minh,
Khách trần là những bạn đồng hành.
Gặp nhau chốc lát rồi ly biệt,
Trong cõi lăm than mãi dẫn mình.**

* * *

**Mình tỉnh lòng rồi dứt trứu mê,
Tình thương đâu chắc vẹn muôn bề.
Cõi đời đâu chắc tồn lưu mãi,
Có lúc tang thương vướng não nề.**

* * *

**Não nề cho những cảnh thương tâm,
Trên nẻo tồn vong lụy đổ dầm.
Sống gửi tấm thân đời giả tạm,
Mấy ai tránh khỏi cuộc thăng trầm.**

* * *

**Thăng trầm ngao ngán kiếp phù du,
Lúc được e rằng lúc phải thua.
Có đó để rồi tan mất đó,
Lưỡi đời nếm mãi vị cay chua.**

* * *

**Chua cay thế sự chẳng quân bình,
Tôn trọng qua hồi đến rẻ khinh.
Thương mến tội cùng rồi ghét bỏ,
Vẽ chi ấm lạnh chút như tình.**

* * *

**Tình đời chi để bận lòng ta,
Dây trói trắng mình cởi gỡ ra.
Rẽ lối giam cầm sang lối thoát,
Đường mê nhà cửa dạng mờ xa.**

* * *

**Xa lánh tuồng đời chốn thị phi,
Thân hành bốn pháp mặc huỳnh y.
Tâm tròn tám đạo mang bình bát,
Dứt bỏ trần duyên cất bước đi.**

Cát Ái

**Đạo Pháp nguyên lai chẳng luyện tình,
Luyện tình đâuặng đạo là minh.
Minh tâm hẳn thật nhờ đèn trí,
Trí tuệ gươm hơi dứt chỉ mảnh.**

* * *

**Chỉ mảnh là những sợi dây thương,
Kiếp kiếp đời đời mãi vấn vương.
Buộc chặt người này vào kẻ khác,
Kéo lôi chìm nhận biển tình trường.**

* * *

**Trường tình khi đã bước chân ra,
Giải thoát xong rồi phận xuất gia.
Há để dây thương còn vướng gót,
Đường đi ngăn trở bận lòng ta.**

* * *

**Ta đã là người của chúng sanh,
Người nuôi ta để học gương lành.
Sống đây ta sống cho muôn loại,
Ta có quyền đâu sống lấy mình?**

* * *

**Mình mong thoát khỏi chốn luân hồi,
Bốn khổ tiêu trừ nguyện mới thôi.
Mà gốc luân hồi là luyến ái,
Nếu còn vương vấn dứt sao rồi?**

*** * ***

**Rồi nên rẽ bước mở đường lành,
Phát nguyện Bồ đề độ chúng sanh.
Đạo quý Pháp cao đường giải thoát,
Luật nghiêm giới cấm Phật ban hành.**

*** * ***

**Hành theo hạnh đạo bậc siêu nhân,
Bản ngã trừ tiêu thoát nghiệp trần.
Bản ngã trừ tiêu đừng nhớ cội,
Tưởng như đã chết mất phàm thân.**

*** * ***

**Phàm thân trước cõi, cõi phàm tâm,
Còn lại là thân đạo thậm thâm.
Tên tuổi theo đời thôi chẳng tính,
Có đâu dính dáng mấy tình phàm?**

*** * ***

**Phàm tình ngăn trở nẻo đường lành,
Ai muốn tu trì chứng quả linh.**

**Đừng luyến cảnh xưa người kiếp cũ,
Tự nhiên thấu nhập lý vô sanh.**

* * *

**Sanh sống chung đường thấy chúng sanh,
Từ bi thương độ mực công bình.
Chớ nên riêng tưởng hàng thân thuộc,
Đạo Pháp nguyên lai chẳng luyến tình.**

Khuyến Nhẫn

**Vào cửa Đạo làm người thiện tín,
Phải học câu nhẫn nhịn thuận hoà.
Việc nhỏ nhen thắc mắc bỏ qua,
Chỗ tranh cãi rầy rà nên tránh.
Tu phải học cẩn ngôn, cẩn hạnh,
Đạo phải hành sửa tánh, trau tâm.
Kiếp chúng sanh đọa lạc luân trầm,
Ai cũng có căn thâm gốc tội.
Vì lẽ ấy ngày nay sửa đổi,
Bước đường tu nhuần gọi Phật ân.
Nước càn dương rưới tắt lửa trần,
Lòng nóng nảy thói sân dẹp bỏ.
Phải phòng bị đối đầu cái khó,**

Người ý kia, ý nọ khác nhau.
Dẫu lâm cơn bình địa ba đào,
Nhẫn! Ráng nhẫn! Sao sao cũng nhẫn!
Thử tưởng cảnh điên cuồng tức giận,
Lửa đốt rừng nộ phần gớm ghê.
Lúc hung hăng cháy dậy bốn bề,
Ai vào đó dám khoe khỏi nóng?
Chi bằng sớm cất mình bay bổng,
Liệu không hòa chóng chóng lui chơn.
Khỏi lo điều chác oán mua hờn,
Không ngại nổi gieo nhưn hái quả.
Rủi gặp kẻ vu oan giá họa,
Chuyện đặt điều dốc phá thanh danh.
Lời cam ngôn phân nói đành rành,
Đèn công lý chiếu minh tỏ rõ.
Rủi gặp kẻ ganh hiềm ghét ngỗ,
Cứ lời kia, tiếng nọ chích châm.
Câu mỹ từ, giọng nói thâm trầm,
Nét hòa diện, quả tâm ái mẫn.
Đừng lộ sắc oán hờn ghét giận,
Cùng buông lời nộ phần cộc cằn.
Chút nhẫn lòng được giải khó khăn,

**Câu niệm Phật vừa dần nóng nẩy.
Học phép nhẫn chẳng sanh oan trái,
Giữ tâm không khỏi phải lụy phiền.
Sống cõi đời thông thả bình yên,
Hướng nẻo đạo diệu huyền trực chỉ.**

Khuyến Tu

I

**Chen lẩn dẫu ai giữa thị thành,
Riêng mình tự tại cõi vô tranh.
Sông mê sóng bủa cơn rùng rợn,
Biển khổ bè trôi kiếp mỏng mảnh.
Rộn rịp giàu sang mây gheo gió,
Lững lơ quyền quý nước đeo cành.
Trăm năm luống tưởng gây cơ nghiệp,
Một phút dẫu dè phủi lợi danh.**

II

**Lợi danh câu nử khiến hôn trầm,
Tối mắt nên lòng hóa tối tăm.
Nung đốt thời sao không nóng bức,
Đẩy xô hồ dễ khỏi vương lâm.**

Rừng tham lối xố ngàn cây bạc,
Biển vọng lờ mờ một nước thâm.
Định trí nhìn ra hai nẻo bước:
Mê phạm, tỉnh Phật, tại nơi tâm.

III

Tâm tình cố gắng, hạnh cần chuyên,
Hữu chí sao sao cũng phủ nguyên.
Mài sắt nên kim ngời dạ nhẫn,
Xuyên non thành lộ sáng gương kiên.
Dần dần hé cánh màn chơn giác,
Nhẹ nhẹ nâng then cửa định thiên.
Đuốc tuệ, hoa đàm tuy khó gặp,
Trăm ngàn muôn kiếp một cơ duyên.

IV

Cơ duyên may gặp chớ buông rơi,
Mưa để thuyền trôi giữa biển đời.
Tinh tấn buồm no trương thuận gió,
Định thiên lái vững hướng nhằm nơi.
Bến mê nhẹ tách đừng lưu luyến,
Bờ giác liền sang mới thanh thoi.
Hỏi đợi chờ chi lần lựa mãi?
Trăm năm trăm tuổi chuyện không rồi!

V

Rồi vương tử phược vấn thê thằng,
Mảnh áo, ngôi nhà, thức uống ăn.
Dây cát lằng nhằng đeo đẳng cội,
Tàn tre bận bịu chở che măng.
Trải bao cuộc thế bao tình tội,
Hể lăm trò đời lăm nhớ nhăng.
Tha thiết lòng son xin nhấn nhủ,
Hở môi còn ngại lạnh chơn răng.

VI

Răn khuyên: đời khổ lăm thương ôi,
Sanh, chết, đau, già mãi thế thôi.
Duyên tục vấn vương, vương chẳng dứt,
Nợ trần vay trả, trả không rồi.
Cỗ xe giác ngộ rong ngàn dặm,
Giác mộng Hoàng lương chín một nồi.
Kiếp sống ai hơn trăm tuổi thọ,
Xanh, vàng, đen, đỏ chuyện xa xôi.

VII

Xa xôi tạo hóa chẳng riêng lò,
Đạo đức thậm thâm gắng sức mò.

**Không giận, không hờn, không khổ sở,
Chẳng ganh, chẳng ghét, chẳng phiền lo.
Tam bành xua đuổi tiêu tan hết,
Lục tặc ngăn ngừa tận tụy cho.
Giáo Pháp thực hành tuy vẫn khó,
Muốn theo Thầy trước phải theo trò.**

VIII

**Trò đời, lẽ đạo tính sao đây?
Bể khổ đầy vơi cạn lại đầy.
Hễ kiếp luân hồi không dứt khoát,
Thì cơ nghiệp báo cứ vẫn xoay.
Giác, mê hai nẻo tìm nơi thoát,
Nhân, quả đôi đường chọn đất gây.
Trí thức nhấn nhẹ ai đó tá?
Mau chân trở gót khỏi nơi này.**

IX

**Này trong cửa Phật, cảnh thanh kỳ,
Một nấc thang là một khóa thi.
Bảng đạo kê danh người thọ bát,
Sổ duyên ghi đức bậc truyền y.
Tinh thông giáo lý tâm vô ngại,
Lân mẫn sanh loài lượng đại bi.**

Bỉ ngạn hồi đầu lo tự giác,
Giác tha bổ xứ khuyến tu trì.

X

Trì giới chi mành chuyện cạnh tranh,
Lâng lâng cõi tịnh cảnh riêng dành.
Xả thân cầu đạo lòng thơ thới,
Trục lợi tham danh kiếp mỏng mành.
Đuốc tuệ rõ ràng soi diệu lý,
Nước dương mát mẻ gội quần sanh.
Hồi chuông cảnh tỉnh ngân ngân mãi,
Chen lấn dầu ai giữa thị thành.

Bố Thí

Ở đời muôn vật của chung,
Kiếp sống trăm năm cõi tạm.
Trí khôn ngoan sử dụng huyễn tài,
Lòng nhân đức rải gieo thiện cảm.
Thương người thất vận sa cơ,
Thương người lỡ chân trái bước,
Thương người chạy tảo lo tân,
Thương người thiếu sau hụt trước,

**Thương người ôm dấp trẻ thơ,
Thương người già nua tuổi tác,
Thương người quan quả cô đơn,
Thương người lầm than đói khát,
Thương người như thể thương thân,
Giúp người mưa hè tiếc bạc.
Thấy nghèo gặp ngặt, mau ra tay cứu giúp,
chớ nề kẻ lạ người quen;
Tối lửa tắt đèn, đừng ngoảnh mặt làm thinh,
như thể lòng đen dạ bạc.
Việc làm bố đức,
như trồng cây duyên phước,
hái quả gieo nhân;
Tiếng nói thi ân,
như rải giọt cam lồ,
người no mình mát.
Nhưng phải nhớ câu:
Cách cho hơn của đem cho,
Lòng tốt hơn là vật tốt.
Chớ ý mình sẵn của vãi tung,
giọng e giọng ảnh,
thị người như rơm rác đáng dơ;**

Phải thương kẻ ngựa tay thợ lãnh,
bước thấp bước cao,
hổ mặt thể cỏ hoa ủ dột.
Khôn ngoan ý tứ, hiền dịu mắt nhìn,
Khéo léo việc làm, êm đềm lời thốt.
Kiếp phù du sống tạm,
bạn đồng hành khi xúm xít đỡ nâng;
Của tạo hóa hưởng chung,
vật chút đỉnh gọi cùng nhau chia sớt.
Xử nghĩa không mong người đáp nghĩa,
mới rằng tròn trịa lòng nhơn;
Ra ơn chẳng nhớ chuyện thi ơn,
ấy thật rõ ràng đức tốt.

Vậy cho nên:

Xót cảnh ngặt nghèo,
Ra tay bố thí.
Của mọn lòng giàu,
Vật hèn người quý.
Người vì món phi nghĩa,
ở đời mất nghĩa,
chính thiệt đồng tiền;

**Ta dụng của không bên,
chuộc đạo hằng bên,
mới là người trí.
Đức hy sinh gọt giữa trần tâm,
Chút gắng gổ học tầm chơn lý.**

Công Đức Sư Trưởng

**Cúi đầu lạy trước tháp vàng,
Chúc cầu Giáo hội đạo tràng vĩnh miên.
Ngôi xuê Sư Trưởng ngự yên,
Đức Ngài tột bậc ở trên cõi trần.
Quang minh tướng tốt vô ngần,
Nhân lành nhiều kiếp góp phần tạo nên.
Công trình quá khứ nào quên,
Đường trần ngàn lối bước lên nẻo lành.
Xuất thân khổ hạnh tu hành,
Lập nên giáo lý tự mình tìm ra.
Nói truyền chánh pháp Thích Ca,
Hăm lăm thế kỷ nay đà mờ phai.
Người tu hiện tại mấy ai,
Hành theo đúng pháp Như Lai giáo truyền.**

Đâu còn thấy rõ chơn nguyên,
Xuất gia nhập đạo trần duyên dứt lìa.
Kẻ Tăng người tục phân chia,
“Tăng vô nhứt vật” xưa kia thanh bần.
Ba y, một bát, một thân,
Ngoài ra chẳng bận mảy trần trong tâm.
Nhưng nay Ngài lại giáng lâm,
Dem đèn trí tuệ soi nhằm nước Nam.
Mở ra một cõi Già lam,
Những người nhập Thánh siêu phàm ít dâu.
Đạo tràng thành lập bấy lâu,
Luật nghiêm chọn lọc gồm thâm sĩ hiền.
Nơi đây thế giới vô phiền,
Không còn tham đắm chức quyền lợi danh.
Mỗi người áo vá ba manh,
Một bình bát đất du hành khắp nơi.
Sáng ra khuyên giáo, độ đời,
Trưa thời thọ thực, xế thời thuyết kinh.
Chiều khuya quán tưởng lặng thình,
Nửa đêm nhập định điển linh ngưng thần.
Người người tự giác độ thân,
Giác tha độ thế dạy dân tu trì.

Nào đâu có tiếng thị phi,
Nào đâu có cảnh lâm ly đau sầu.
Chúng con khổ sở hèn lâu,
Rủ nhau tìm đến, mong cầu dựa nương.
Đạo tràng như ánh triều dương,
Thế trần như giữa đêm trường tối tăm.
Ghe phen sụp hố sa hầm,
Ngày nay tỉnh minh biết tâm nẻo ra.
Về đây gặp cửa gặp nhà,
Gặp cha mẹ cũ, gặp bà con xưa.
Ân lành nhuần hạt móc mưa,
Đức Ngài ban rưới phúc thừa chúng con.

Trăng Đạo

(Kính dâng Sư trưởng Minh Đăng Quang)

Trăng bủa đức vì đâu chiếu sáng?
Phải chăng vì sứ mạng thiêng liêng.
Thương đời mù mịt tối đen,
Hóa thân làm một ngọn đèn sáng trưng?
Rải minh tuệ bao trùm sông núi,
Phóng hào quang chói lợi nước mây.

Ân nhuần nội cỏ ngàn cây,
Đức nhuần sanh loại tỉnh say giấc hoè.
Ai chẳng muốn gần kê ánh sáng?
Ai chẳng mong nương áng tuệ lành?
Trăng từ siêu thoát cao minh,
Lòng từ quan cố chúng sanh ân cần.
Không phân biệt kẻ bần người phú,
Không ngại hà biển khổ rừng mê.
Thị thành, thôn ấp, sơn Khê,
Lui lui, tới tới, về về, đi đi.
Vẳng ánh tuệ sâu bi muôn kẻ,
Lộ bóng vàng vui vẻ cùng nơi.
Ân hồng chăm chút sẫm soi,
Ban vui đẹp khổ, ban tươi đẹp sâu.
Đuốc tuệ ánh lâu lâu rạng tỏ,
Hoa đàm gương rõ rõ tươi xinh.
Trí thần phổ chiếu viên minh,
Sáng soi bến tục, tịnh thanh cõi phàm.
Vì muôn chúng đành cam nhọc khổ,
Chẳng riêng mình tìm chỗ nghỉ ngơi.
Đông, Tây lặn lội đòi nơi,
Tám thân dầu dãi khi vơi khi đầy.

**Trăng rộng bủa đức dày tiết rạng,
Mây bỗng dựng kết thảm giăng sâu.**

**Huy hoàng đã hóa thâm u,
Thân đành mai một, nghiệp dầu phủ vây.
Nào chấp kẻ trí ngây phận nhỏ,
Những thương ai lấp ngõ ngăn đàng.**

**U minh dễ lấn hào quang,
Lành bên ngôi vị, dữ tan lũ bè.
Lâm cảnh khốn không hề nản chí,
Giữ mực thường nhứt trí lợi sanh.**

**Lòng vàng bủa đức hy sinh,
Tuệ vàng rải ánh quang minh cho đời.
Dầu lấy nước biển khơi làm mực,
Lấy cây rừng làm bút viết văn.**

**Luận đề như cát sông Hằng,
Cũng chưa giải hết ý trăng nhiệm mầu.
Lòng kính cẩn khấu đầu đánh lễ,
Đức từ bi trí tuệ rải ban.**

**Nguyện xin nương ánh từ quang,
Nguyện xin thành bóng trăng vàng
chiếu soi.**

Lạc Mẹ

Ngồi nhìn ngắm giọt mưa lã chã,
Tưởng Tôn Sư buồn bã trăm chiều!
Nhớ khi tiếng nói dặt dìu,
Chỉ đường thoát khổ, dạy điều tu chân.
Nay sao bỗng Từ thân vắng bóng,
Để các con trông ngóng mỗi mòn.
Nã nê, oằn oại, héo don,
Ngày qua, ngày lại dập dồn ưu tư!
Ai bủa lưới cơ mưu quá ác,
Để chim bầy tản mác đòi nơi.
Chúa đàn chim vướng lưới khơi,
Chim non kêu thảm khạc rơi máu hồng.
Thân mẹ phải vào lồng giam nhốt,
Người lưu đi mất hút bóng tăm!
Nhà người hiểm hóc u thâm!
Cánh chim bé bỏng biết tầm nơi nao?
Rồi những buổi mưa dào gió lạnh,
Chút tình hoài đêm quạnh kêu sương.
Tiếng vang thống phúc đoạn trường,
Thiết tha, ai oán, bi thương, nã nồng.

Trách bấy kẻ đành lòng gậy thảm,
Để muôn ngàn tâm khảm thọ thương!
 Từ ngày Thầy vướng tai ương,
Giọt châu lệ tử bốn phương rơi đều.
 Thương Thầy đã phí nhiều công khó,
Bước lữ hành mưa gió quản đâu.
 Thầy đi khai mở đạo mầu,
Dắt con biển khổ, nguồn sâu vượt qua.
 Thầy hùng lực độ tha tiếp dẫn,
Con ngây khờ lẫn quản nương chân.
 Đường tu dầu gặp khó khăn,
Có Thầy con trẻ muôn phần vững an.
 Thầy thọ lãnh tai nạn thống khổ,
Con cam đành phận số hẩm hiu.
 Còn ai nâng đỡ dắt dìu,
Còn ai chăm chút chắt chiu con bấy.
 Kể từ buổi dứt Thầy xa vắng,
Phận các con cay đắng biết bao!
 Thế thường nước đục thả câu,
Lòng người hơn đáy biển sâu khôn dò.
 Cũng có kẻ thương lo giúp đỡ,
Cũng có người tráo trở éo le.

Kết bè, lập đảng, lập phe,
Dỗ dành nhiều cách, hăm he đủ điều.
Kẻ mềm yếu dễ xiêu tác dạ,
Bỏ Đạo tràng sa ngã bước ra.
Họ xem như thể ruột rà,
Ngọt ngon cám dỗ rước qua phe mình.
Kẻ cương quyết đĩnh ninh tác dạ,
Giữ đạo tràng nong nả cần tu.
Họ xem như thể nghịch thù,
Kiếm tìm hăm dọa, dễ hầu yên thân!
“Quốc loạn thức trung thân” cổ ngữ,
“Gia bản tri hiếu tử” danh ngôn.
Đạo tràng mới vắng Sư Tôn,
Nẻo tà, nẻo chánh, phái môn phân rành.
Lông sư tử hóa thành sâu dữ,
Trở hại thân sư tử chết đi.
Đời sao có chuyện lạ kỳ?
Người sao có kẻ hiểm nguy lạ thường?
Phần nội cuộc bi thương phận số,
Thêm ngoại duyên khủng bố tinh thần.
Bão xây, gió cuộn, mây vùn,
Ào ào lá rụng, lần lần quả rơi.

Bồ đề thọ tưới bởi hao hớt,
Bồ đề tràng thưa thớt quanh hiu.
Thấy ra hiểm kế đã nhiều,
Mặc cho ngọn nước thủy triều chảy xuôi.
Cam thủ phận thiệt thòi cay đắng,
Nhớ lời Thầy ẩn nhẫn hòa nhu.
Mặc ai danh lợi bôn xu,
Con nguyên giữ hạnh người tu thoát trần.
Đệ huynh phải quây quần đùm bọc,
Cảnh tình này khó nhọc chung nhau.
Phận mình khốn khổ lo âu,
Cần cù lam lũ ngõ hầu phòng xa.
Phong trần hiện cháy da phỏng trán,
Xúc cảm thành bi thán nỉ non:
*“Còn cha gót đỏ như son,
Cha vừa xa vắng, gót con chôn bùn”.*

Tâm Thầy

Ngày mừng Một tháng Hai năm Ngọ,
Ngày Đức Thầy lãnh thọ tai ương.
Động lòng trời đất thảm thương,
Thiên hôn, địa ám, khác thường mọi khi.

Mưa sùi sụt lâm ly như khóc,
Gió thét gào eo óc như than.

Mây giăng như phủ tấm màn,
Ba ngày mù mịt mưa chan dầm dề.

Người đức hạnh chịu bề thô thảm,
Tay sắt đing va chạm thân vàng.

Tấm thân công đức huy hoàng,
Tai bay họa gởi vương mang cực hình.

Lòng thiện tín hải kinh nhao nhố,
Khấp Tăng Ni thống khổ bi thương.

Bao năm khai mở đạo trường,
Dắt dìu sanh chúng hiền lương tu hành.

Nay Thầy phải lâm vành lao lý,
Đệ tử đành rơi lụy khoanh tay.

Chước chi gỡ nạn cho Thầy,
Ngôi yên nhìn mãi cảnh này được đâu!

Tám Tăng sĩ nặng bầu nhiệt huyết,
Lòng thương Thầy tha thiết đón đau.

Phát tâm hòa nguyện cùng nhau,
Đến nơi chốn ấy mong sao gặp Thầy.

Ví được cảnh sum vầy sư đệ,
Thấy được Thầy quý thể tồn sanh.

Thân con khổ sở cũng đành,
Thủy chung cho vẹn tác thành hiếu tâm!
Xuống đến đó hỏi thăm cố sự,
Ai có ngờ nạn dữ tới nơi?

Thầy dẫu chẳng thấy tấm hơi,
Mà thân con phải vào nơi ngục tù!
Buồn chạnh nghĩ kiếp tu vô tội,
Cớ sao còn ràng trói tãm thân?

Nhìn cây kiềng sắt còng chân,
Thương Thầy thống khổ ruột dần quặn đau.
Ôi! Nguồn lệ dạt dào tuôn chảy,
Khóc Tôn Sư thương bấy chúng sanh!

Ban truyền giáo pháp tu hành,
Xót thương trần thế điêu linh khổ nàn.

Thầy chẳng quản muôn ngàn đói lạnh,
Gắng công tu khổ hạnh miệt mài.

Mỗi ngày một bữa ngộ chay,
Mỗi năm chẵn áo đổi thay một lần.

Nay còn phải lột trần thể thắm,
Một quần đùi mặc tạm che thân.

Đêm thời lạnh thấu xương gân,
Ngày thời oi bức như gần ngột hơi!

Ngày một vất cơm xơi với muối,
Chịu thấu đau những buổi khảo tra!
Lòng nào lòng chẳng thiết tha,
Tôn Sư như thế, nữa là chúng sanh!
Đường giải thoát tu hành gián đoạn,
Ngọn Pháp đặng đã cạn lưing dầu.
Mật mờ còn thấy chi đâu,
Rừng đời hang thẳm hố sâu khôn dò.
Hết nghĩ xét thương lo viễn vọng,
Lại ngặt mình khổ thống tâm can.
Thương Thầy gánh chịu hàm oan,
Cõi lòng khô héo, lá gan dập bầm.
Mười một bữa giam cầm chẳng hỏi,
Đến hôm sau lệnh gọi đi làm.
Nghe qua biết tính sao kham,
Cá nằm trên thớt, phải cam phận liễu!
Gắng cất bước đi theo đến đó,
Người chỉ cho nhỏ cỏ tươi xanh.
Than rằng: “Tôi kẻ tu hành,
Giới điều Phật dạy sát sanh đặng nào!”
Người lại bảo: “Không sao điều ấy,
Ta khiến làm tội quấy về ta”.

Thôi còn biết tính sao a,
Cúi đầu tuân lệnh cho qua trận đòn!
Được một tháng không còn nhổ cỏ,
Lại bắt qua đắp mộ, chôn thây.
Lợp nhà, bửa củi, khiêng cây,
Mường đào, gạch chở, tường xây, nền dầm.
Việc nặng nhọc cam tâm thọ lãnh,
Ghe những là thoi đánh nặng tay.
Tấm thân Phật tử đọa đày,
Bấm môi mà đếm những ngày đau thương.
Còn lắm chuyện chán chường tủi hổ,
Sai nhà Sư đem đồ đồ dơ.
Không đi bị đánh bất ngờ,
Cú thoi tới tấp chẳng chờ nói năng.
Bộ thịnh nộ hung hăng oai vũ:
“Bỏ tù cho đến rũ xương tàn”.
Ác tâm người đã dấy tràn,
Nào thương kẻ ngậm hàm oan nín sầu!
Thêm những tiếng nặng đầu nhức óc,
Giọng cao cầu nhiếc móc khinh khi.
Rằng: “Bây ăn học làm chi,
Lại theo tà đạo tu gì đi xin?”

Mở trí rộng mà tin tao giảng,
Tụi bây là một hạng ngu si.
Như bây tu lắm quái kỳ,
Như tao mới phải tu vì Quân vương.
Tu thì phải gươm, thương, dáo sức,
Tu phải cho đại lực đại hùng.
Tu sao nước được hưng sùng,
Tu cần tranh đấu tới cùng thành công”.

Với kẻ ấy khó mong mở miệng,
Chỉ im hơi, lặng tiếng, ngo tai.
Làm cam, làm điếc qua ngày,
Như người dị chủng lạc loài đến đây.
Thân đứng giữa vòng vây thúc thủ,
Lớp ngoài trong bao phủ trùng trùng.
Rặt ròn những kẻ dữ hung,
Cảnh đâu có cảnh lạ lòng lắm thay.
Bởi quá lạ, người hay xói móc,
Càng gièm pha, trêu chọc giễu chơi.
Cái bia cho chúng nhạo cười,
Lặng thinh để mặc tiếng người thị phi.
Con chịu cảnh thương bi mòn mỏi,
Mà tin Thầy khôn hỏi được ai!

Ngày qua ngày lại qua ngày,
Chân mang kiềng sắt gân dây ba trắng.
Một bữa nọ kêu phăng lên thả,
Rằng: “Thầy ông tội đã tạo gây,
Còn trong bóng tối chưa hay,
Điều tra giữ lại nơi đây gạn lừa”.
Liệu bề thế khó thừa hỏi được,
Thôi phải đành cất bước ra về.
Mắt nhìn cảnh vật ử ê,
Thương Thầy khốn khổ, dầm dề lụy rơi.
Con lạc mẹ chơi với nheo nhóc,
Tủa bươn tìm kêu khóc ngẩn ngờ!
Lạ lòng, dớn dác, thần thơ,
Mẹ ơi, mẹ hỡi, bây giờ mẹ đâu?
Lệ hầu cạn, nguồn sâu chưa cạn,
Khổ thân con chẳng tận mặt Thầy.
Khi đi, y bát đủ đây,
Khi về, tro tẩm thân gây quần manh.
Một lần chót nhìn quanh thăm thiết,
Nơi đã ghi dấu vết thương tâm.
Chốn nao Thầy bị giam cầm,
Thầy ơi có biết con tâm Thầy chẳng?
Giọt lệ thấm rơi văng thắm đá,

Khí uất xung, ử cả vom trời.
Đường về thăm thăm xa khơi,
Bước chân ngao ngán, rụng rời tứ chi.
Nơi chốn cũ, nào khi hội lễ,
Tình Thầy trò vui vẻ bao nhiêu.
Nay nhìn quang cảnh đìu hiu,
Vắng sau, quạnh trước, chín chiều ruột đau.
Lòng nung nấu trông mau sáng tối,
Muốn thâm giờ một buổi thành hai.
Đêm qua cho chóng đến ngày,
Ngày nay ngóng đợi ngày mai Thầy về.
Ngày qua lại không hề nghe thấy,
Bật bóng tăm từ ấy nhẩn nay.
Ngày vương thống thiết ai hoài,
Lần tay tính, bảy tháng dài có dư.
Ôi đức cả Tôn Sư thông thấu,
Cùng thiên cao địa hậu chứng tri.
Con nguyên kiếp kiếp tu trì,
Nương về theo bóng từ bi Đức Ngài.
Con chờ đợi ngày mai trời sáng,
Đức Thầy về khêu rạng Pháp đăng.
Dẫn đoàn hiệp chúng hòa Tăng,
Nhân sanh độ khắp đồng đăng đạo tràng.

Đức Thầy Lâm Nạn

MINH tinh rạng chói cõi trần gian,
ĐĂNG chiếu khắp nơi đạo rộng tràn.
QUANG nhựt hành trình vương khổ ách,
LÂM vào ngục thất chịu tai nàn.
NẠN Thầy vô tội đành mang nghiệp,
HỐI kẻ không thù nỡ kết oan.
TRỜI động lòng thương mưa gió lạ,
ÔI thôi đệ tử lệ sầu chan!

Lòng Người Hiếu Tử

TÔN Sư vô tội thọ tai ương,
HOẰNG nguyện cùng nhau đến ngục đường.
LẬP hạnh trò hiền tròn chữ hiếu,
NGUYÊN mong kẻ dữ động lòng thương.
AN tâm ví được lần tương hội,
THƯỜNG chấp dầu lâm cảnh đoạn trường.
DUYÊN nghiệp ngờ đâu thêm rắc rối,
GIỚI thâm u để lệ sầu vương!

* * *

GIỚI thâm u để lệ sầu vương!
DUYÊN số thà chung cảnh đoạn trường.
THƯỜNG nhớ Thầy lâm cơn bó gối,
AN vui con há chẳng tìm phương?
NGUYÊN do nào rõ phần đau đớn,
LẬP thế mong sao gặp tận tường.
HOẰNG thệ nạn Thầy con gánh chịu,
TÔN Sư ắt rõ tấm tình thương!

*(Tám chữ khoán thủ là tên tám nhà sư
tìm Thầy)*

Nhớ Ở Thầy

Biển trần thế thét gào đêm tối,
Kiếp nhân sanh đắm đuối dòng mê.
 Khó khăn nguy hiểm sá nê,
Buồm trương hạnh nguyện Bồ đề độ sanh.
 Tìm vớt kẻ linh đình chơi với,
 Đem lên thuyền rửa tội bùn nhơ.
 Đưa sang bến giác kịp giờ,
Tây phương về đó nương nhờ Phật ân.
 Con chìm đắm biển trần thọ khổ,
 Thầy từ bi tế độ vớt lên.

Mặc thì áo giới ấm êm,
Ăn thì sữa pháp, cơm thiền nuôi thân.
Ghi nhớ mãi công ân Thầy Tổ,
Xót thương hàng dạy dỗ lắm phen.
Như đem ánh sáng ngọn đèn,
Rọi vào tâm trí tối đen mịt mờ.
Ngày qua ngày nương nhờ ánh sáng,
Lần nhiều lần tỏ rạng tâm mê.
Vun phân tưới nước Bồ đề,
Nảy cành vô ngã, trở huê chơn thường.
Lòng tịnh lặng soi gương Bát Nhã,
Chí công phu kết quả Niết bàn.
Giới trì, nghiệp dứt, tâm an,
Khai đàn phước đức, lập đàn tội duyên.
Ân Thầy Tổ vô biên khó tả,
Hơn biển non hơn cả hư không.
Lấy chi sánh ví cho đồng,
Biết chi đền đáp xứng công vô lượng.
Phát đại nguyện hồng dương
Chánh Pháp,
Rải từ bi cùng khắp chúng sinh.

Thương người như Phật thương mình,
Độ người như Phật độ sinh thuở nào.
Tom góp được công lao chút đỉnh,
Chí thành xin lễ kính cung dựng.
Phước lành hồi hướng thượng từng,
Phước lành lễ phẩm cúng dường Tôn Sư.
Niềm tin tưởng khư khư tác dạ,
Những mong cầu đức cả chứng minh.
Pháp môn kiếp kiếp phụng hành,
Pháp thân kiếp kiếp kính thành phụng tôn.

Câu Nguyện Tôn Sư

Chúng đệ tử kiên thành vọng khấu,
Một tấm lòng nguyện thấu mười phương.
Cầu xin chư Phật xót thương,
Thầy con lâm cảnh tai ương khổ nàn!
Con khờ dại một đàn chiu chít,
Ngày qua ngày xúm xít thở than:
Biết ai nhờ cậy hỏi han,
Thầy con sức khoẻ bình an thế nào?
Từ hôm ấy âm hao vắng bật,
Nghĩ đòi cơn, ruột thắt đòi cơn.

Công Thầy đại hải cao sơn,
Phận làm đệ tử nghĩa ơn chưa đền.
Nay Thầy đã bật tin dường ấy,
Biết đâu tìm cho thấy Tôn nhan.
Nào lòng trước cảnh ly tan,
Một niềm đau xót, muôn vàn bi thương!
Xưa con ở trong đường tăm tối,
Trí mịt mờ tội lỗi tạo gây.
Nhân vay, quả trả, vẫn xoay,
Lộn tròn theo bánh xe quay luân hồi.
Từ vô thi nổi trôi biển nghiệp,
Chịu khổ đau kiếp kiếp dặc dài.
Linh đình, phiêu bạt, lạc loài,
Khôn ngày mẫn số, khôn ngày thoát thân.
Tay tiếp dẫn ra ân tế độ,
Kiếp muội mê thoát khổ luân trầm.
Nước dương rửa sạch trần tâm,
Chiếu soi đèn huệ, si lầm tiêu tan.
Duyên nghiệp dứt, ngồi thàn Bát Nhã,
Phước đức trau, hái quả Bồ đề.
Tịnh lòng, sen báu trở huê,
Xa lìa huyễn ngã, trở về Chơn như.

**Thầy độ chúng phước dư vô lượng,
Cớ sao còn nạn vương tai mang.**

**Phước linh chẳng hộ thân vàng,
Ân ban, oán lãnh, phũ phàng biết bao!
Cúi nhờ đức tối cao Phật Tổ,
Chư Phật thương cảnh khổ chúng sinh.
Phép mầu, Phật hiển oai linh,
Thầy con thoát hiểm khương ninh trở về!**

Lòng Con

**Thầy vương tai biến chốn xa xôi,
Con trẻ nghe qua luồng rụng rời.
Chẳng biết phương nào toan giải khổ,
Ruột như tơ cuộn rối tơ bời.**

* * *

**Thầy thương sanh chúng khắp trong trần,
Lao nhọc khuyên đời chẳng kể thân.
Nhưng chúng sanh kia đành đổ ky,
Đang tâm đem oán trả người ân.**

* * *

**Thầy luống vì con nhọc với con,
Đám con nào khác đám chim non.**

**Yếu mềm chỉ biết nương mình mẹ,
Nếu mẹ sa cơ, trẻ chết mòn.**

* * *

**Ngày ngày xúm xít những xôn xao,
Mẹ bị sanh cầm tại chốn nao?
Tháp cánh con mong tìm đến đó,
Cho lòng trút vội nỗi thương đau.**

* * *

**Tin dữ đưa sang, trẻ mất hồn,
Khôn ngăn giọt thảm, mạch sâu tuôn.
Thầy trò thôi biết bao giờ gặp?
Càng nghĩ, càng thêm thảm thiết buồn.**

* * *

**Luống trách ai gây mối não phiền,
Bỗng không sóng dậy đất bằng yên.
Nỡ đem nạn chướng tà non núi,
Mà chất lên vai kẻ đức hiền.**

* * *

**Than ôi! Oan trái tự bao giờ,
Vương vấn như tầm buộc lấy tơ.
Đợi lúc thời suy cùng vận xấu,
Sợi dây tai ách buộc tình cờ.**

**Càng nghĩ đau lòng, nghĩ tiếc thương,
Công phu gầy dựng mấy năm trường.
Một phen tan biến theo dòng nước,
Thôi thế còn gì mộng khuếch trương!**

* * *

**Chén khổ mình cam uống cạn rồi,
Thương người vị khổ thấm mềm môi.
Nguyện xoay nghiệp chướng non sâu ngã,
Nguyện tát trần hoàn biển khổ vơi.**

* * *

**Biển tát cho người vượt bến mê,
Tấm thân lao khổ chẳng bao nề.
Lập công, bồi đức xin cầu nguyện:
"Phật độ Thầy con chóng chóng về".**

Tưởng Niệm Tôn Sư

(Hạn vận tưởng niệm Tôn Sư)

**Biển cảnh khôn ngờ,
Huyền cơ chuyển hướng,
Tai chướng định phần,
Nghiệp căn khó cưỡng.**

**Cơ Chánh Pháp đang hồi thịnh vượng,
cõi Liên Hoa
những tướng miên trường;
Nạn chúng sanh còn lắm nhiều nường,
thân Giáo Trưởng
bông vương nghiệp chường.
Đạo sư đồ đạo trượng,
thọ chơn truyền hữu hạnh, hữu duyên;
Pháp y bát Pháp thiêng,
ân điểm hóa vô biên, vô lượng.
Năm năm tháng tháng, đợi đợi chờ chờ;
Phút phút giờ giờ, trông trông tưởng tưởng.**

* * *

**Tám hướng liệu lường,
Bốn phương tâm kiếm.
Tin huyển dập dôn,
Tin chơn khuyết khiếm.
Thừa nước đục thả câu cũng hiểm,
thiết kế bày mưu;
Phận nhà nghèo, lòng hiếu lại giàu,
cả nghe lắm chuyện.
Thị phi gièm siểm,
thương thay miệng mới lưỡi lằn;**

**Luận biện nhi nhãng,
ngán bấy lời bao tiếng biếm.
Câu tiên đoán rõ ràng ứng nghiệm,
cất nhà xong, chẳng giữ cửa nhà;
Bước du phương hóa độ Ta bà,
phát nguyện lớn, hành theo chí nguyện.
Lời vàng lãnh nhiệm,
nổi ý nguyên thực hiện pháp môn;
Hạnh quý bảo tồn,
theo dấu bước sắt son dũng tiến.
Ai ngờ cảnh biến, vật đổi người đời;
Mới biết cuộc đời, ruộng dâu bãi biển.
Ngậm ngùi tha thiết mối thương tâm,
Thôn thức bâng khuâng ngày kỷ niệm.**

* * *

**Vàng rơi đáy biển,
Ngọc ẩn dầu non.
Biết còn hàng mất,
Biết mất hàng còn?
Bóng nghiệp thức chui lòn huyền sắc,
Khóa thiên cơ khép chặt huyền môn,**

Muôn hình huyễn huyễn, chơn chơn,
lò tạo hóa đúc nhồi kim cổ;
Vạn vật không không, có có,
mây âm dương luân chuyển tuần hoàn.
Những ngại lo hạt lép, quả non,
lià nhành cội khôn phương bảo dưỡng;
Nào e sợ quả già, hạt cứng,
gặp đất phân thêm vững lưu tồn.
Trầy thuyền từ, lập hạnh sắt son,
sóng oan nghiệt không sờn nguyện vọng;
Trương buồm giác, khởi lòng kiên dũng,
gió nghiệp duyên chẳng núng tâm hồn.
Gìn giữ Pháp môn, kim ngôn ghi nhớ,
Đạo tràng nâng đỡ, gặp gỡ Sư Tôn.

* * *

Ám hôn rừng thế,
Minh tuệ đèn từ.
Tảo trừ hoặc chướng,
Khuyh hướng chơn như.
Tâm tức Phật ngàn xưa mê muội,
Phật tức tâm từ buổi tỉnh tu.

**Gương lòng đừng để mờ lu,
soi giới cảnh cần cù trau sửa;
Cội đức sớm lo tu bổ,
gieo phước điền gắng gổ công phu.
Tham thiền chưởng luyện định tâm châu,
nước lặng hồ thu in bóng nguyệt;
Quán tưởng tư duy kim tướng Phật,
hương thanh khói biếc lộ gương từ.
Gột tình phạm diệt bỏ ý riêng tư,
gom chí cả bồi tô nền giáo Pháp;
Thuận lý chánh rải ban niềm vui hạp,
thạnh Đạo vàng đền đáp nghĩa Tôn Sư.**

Kỷ Niệm Tôn Sư

**Trăng huệ diệu huyền,
Rừng thiên tươi sáng.
Bát chánh khai thông,
Tứ y tỏ rạng.
Cõi Ta Bà ban rải ánh vàng,
Đường thiên lý băng ngàn dặm thẳng.
Thầy trò cố gắng,
bước lữ hành lợi lặn đò đây;**

**Bạn tác hiệp vậy,
nguồn chơn lý phô bày thuyết giảng.**

Nhưng ngờ đâu:

**Sấm sét bất kỳ,
Vận thời vô hạn.
Bi thảm cuộc đời,
Vẽ vời giai đoạn.**

**Một phút lâm bĩ vận tai nạn,
Mấy năm chốn đạo tràng xa vắng.
Thuyền không chủ sóng đùa gió gạn,
mặt biển mênh mông;
Trò không thầy nuốt đấng ngậm nồng,
đường trần ngao ngán.**

**Hết ngày đến tháng,
xuân thường lại tin Thầy bật vắng,
tha thiết băng khuâng;
Mãn Hạ sang Đông,
phút càng trông bóng Tổ xa vời,
lo lường nguyện khẩn.**

Vậy mới biết:

Đất có tuần khi bồi khi lở,

khúc giang hà chỗ vịnh chỗ doi;

Người có thời lúc thịnh lúc suy,

cõi trần thế khi hưng khi nạn.

Nhân duyên trường đoản,

oan nghiệp nhân sanh đời bát loạn,

nên khuất dạng quang minh;

Giáo pháp tịnh thanh,

bổn nguyên Ni chúng đạo thừa hành,

đồng khai vùng ánh sáng.

Hay là:

Có gió lay mới biết từng bá cứng,

coi mấy kẻ lãng xao;

Có lửa bùng mới rõ thức vàng cao,

thử bao lòng cố ráng.

Có câu:

“Ăn trái nhớ kẻ trồng cây,

Uống nước nhớ ơn bà quán”.

Nước có nguồn thông cảm rạch sông,

Người có đạo nhớ công thầy bạn.

Hương khói u huyền,
Khán nguyên khẩn khoản.
Gió lạnh sóng êm,
Sao ngồi trăng rạng.

Ngọn minh đăng bùng ánh huy hoàng,
Đèn chơn lý rọi dàng tiếp dẫn.

Hiệp vầy bầu bạn,
xe chuyển luân hướng thẳng Niết bàn;
Gặp gỡ thầy trò,
thuyền trí tuệ băng ngàn bửu ngạn.

HẠNH LIÊN

Mong Thầy

Muối xát lòng con lệ sục sùi,
Nhớ Thầy quận thất dạ nào nguôi.
Thầy đi biên biệt không tin tức,
Con ở bơ vơ luống ngậm ngùi.
Nỗi khổ vắng Thầy khôn xiết khổ,
Nguồn vui tạnh đạo khó tròn vui,
Giờ giờ mong mỏi Thầy quay gót,
Về độ con khờ khởi cút côi.

BẠCH LIÊN

Nhớ Thầy

Nhớ Thầy lâm nạn xót tâm can,
Nhớ những bâng khuâng lụy ứa tràn.
Nhớ tướng phi phàm trên tọa cụ,
Nhớ hình thanh quý giữa trần gian.
Nhớ khi thuyết pháp tuôn lời ngọc,
Nhớ lúc du phương tỏa ánh vàng.
Nhớ quần nhớ quanh quanh quần nhớ,
Nhớ Thầy lâm nạn xót tâm can.

ĐỊNH TRUNG (Thốt Nốt)



KINH CÚNG CỬU HUYỀN

Dâng Hương

Khói hương xông thấu mấy tầng xanh,
Rốt ráo tâm con bốn nguyện lành.
Trên khói hương này xin Phật ngự,
Chứng minh đệ tử tác lòng thành. O (lạy)

Lễ Phật

Kính lạy Phật từ bi cứu thế,
Đem đạo lành phổ tế chúng sanh.
Trần gian biết nẻo tu hành,
Nhờ đèn trí huệ quang minh soi đường.
O (lạy)

Lễ Pháp

Kính lạy Pháp là phương giải thoát,
Gốc chơn truyền Y bát từ xưa.
Pháp tu chứng đắc kịp giờ,
Độ người qua đến bến bờ bên kia.
O (lạy)

Lễ Tăng

Kính lạy Tăng nghiêm trì giới luật,
Hạnh Tăng vô nhứt vật thanh bản.

Tự mình giác ngộ lý chân,
Giúp người giác ngộ chuyên cần công tu.
O (lạy)

Cúng Cửu Huyền Thất Tổ

Thành kính lạy Cửu Huyền Thất Tổ,
Ngõ đáp ơn báo bổ sanh thành.

Con quy y Phật tu hành,
Cửu Huyền Thất Tổ lòng thành chứng tri.
Noi theo hạnh từ bi của Phật,
Bỏ dứt đi những tật xấu xa.

Trau giới đức hạnh thuần hòa,
Đạo thành cứu độ Mẹ, Cha, Cửu Huyền.
Nay phẩm vật hiện tiền dâng cúng,
Hương, đăng, hoa chúc tụng cầu xin.

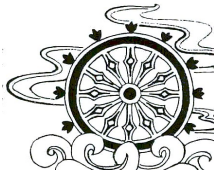
Cửu Huyền Thất Tổ hương linh,
Chứng lòng hiếu thảo ân sinh thuở đầu.

Công dạy dỗ cao sâu thăm thẳm,
Công dưỡng nuôi khó gẫm gì hơn.
 Ăn cay, uống đắng không sờn,
Vì con đau khổ không hờn phiền chi.
Cha Mẹ rất từ bi hà hải,
 Nội Ngoại đồng bác ái tình thương.
 Cửu Huyền Thất Tổ đồng nương,
Từ đời vô thủy khôn lường kiếp sinh.
 Ân dưỡng dục minh minh như hải,
 Ân sanh thành tợ Thái Sơn cao.
 Con nay muốn đáp công lao,
Đền ơn, trả nghĩa thế nào cho xong.
 Lời Phật dạy mệnh mông biển khổ,
 Cõi Ta Bà không chỗ dựa nương.
 Chúng sanh vì bởi tình thương,
Tình ân, tình ái mà vương nghiệp sâu.
 Sanh tử mãi biết đâu mà kể,
 Cứ trầm luân trong bể ái hà.
 Cũng vì bản ngã chấp ta,
Tham lam, sân giận, cùng là si mê.
 Những tội lỗi không hề dứt bỏ,
 Đường tử sanh nên khó bước qua.

Làm con muốn cứu Mẹ Cha,
Cửu Huyền Thất Tổ, Ông Bà đền ơn.
Đem phẩm vật cúng dâng Tam Bảo,
Nhờ chư Tăng tâm đạo cầu nguyện.
Cầu cho Thất Tổ Cửu Huyền,
Siêu sanh Tịnh độ phước duyên đủ đầy.
Ai muốn đáp công Thầy dạy dỗ,
Hay đền ơn Thất Tổ Cửu Huyền.
Chúng sanh tất cả các miền,
Thì nên phát đại lời nguyện độ tha.
Trước xuất thế lìa xa cõi tục,
Sau diệt tiêu lòng dục, tánh phàm.
Chẳng còn ưa chuộng, muốn ham,
Thân tâm thanh tịnh, già lam dựa kê.
Tu chứng đắc Bồ đề Phật quả,
Độ chúng sanh tất cả siêu thăng.
Vượt lên cửu phẩm thượng tầng,
Là phương trả nghĩa đáp bằng công lao.
Ai hiếu tử mau mau ghi nhớ,
Muốn đáp đền mối nợ từ xưa.
Cần nên tu niệm sớm, trưa,
Công dày, quả mãn phước thừa báo ân. O

Hồi Hương Chung

Phẩm kinh con đọc vừa xong,
Xin đem hồi hương cầu đồng thế gian.
Nguyện cho dương thời bình an,
Âm siêu ba cõi Tây phang đặng về.
Người người thoát khỏi trầm mê,
Chóng thành quả giác, vẹn bề đạo chơn. O
NAM MÔ BỔN SƯ THÍCH CA MÂU NI PHẬT
(3 lần) O



MỤC LỤC

Lời Nói Đầu.....I

KINH TAM BẢO

Nghi Thức Cầu Siêu 1

Kinh A Di Đà 5

Bát Nhã Tâm Kinh 30

Cầu Siêu (Cuộc nhân thế) 37

Cầu Siêu (Hồng trần) 41

Hồng Danh Bửu Sám 42

Kinh Vu Lan Bồn 55

Cảm Niệm Vu Lan..... 63

Nghi Thức Cầu An 65

Kinh Phổ Môn 68

Kinh Báo Hiếu..... 87

KINH XỨNG TỤNG TAM BẢO

Tác Bạch Cầu An..... 112

Tác Bạch Cầu Siêu 113

Nghi Thức Cúng Dương 114

Nghi Thức Thọ Trì 118

Nghi Thức Sám Hối 126

<i>Nghi Thức Cúng Dương Thọ Trai</i>	133
<i>Nghi Thức Dâng Y Dâng Tịnh Xá</i>	137
<i>Dâng Y</i>	137
<i>Dâng Tịnh Xá</i>	141

PHỤ LỤC KỆ NGÔN

<i>Niệm Phật</i>	142
<i>Khai Chuối, Thâu Chuối</i>	143
<i>Phật Đản</i>	144
<i>Nhớ Ở Phật</i>	145
<i>Nguyện Về Cõi Phật</i>	150
<i>Thuyền Trí Tuệ</i>	153
<i>Phóng Sanh</i>	156
<i>Giới Sát</i>	157
<i>Thân</i>	160
<i>Khẩu</i>	162
<i>Ý</i>	163
<i>Nhãn</i>	168
<i>Bốn Nghiệp Miệng</i>	170
<i>Cuộc Nhân Thế</i>	171
<i>Nhìn Thế Cuộc</i>	172
<i>Thảm Đất Vàng</i>	176
<i>Đèn Chơn Lý</i>	178
<i>Bồ Đề</i>	180

<i>Hoa Bồ Đề</i>	182
<i>Tỉnh Mộng</i>	185
<i>Xuất Gia</i>	187
<i>Ly Gia</i>	189
<i>Cát Ái</i>	192
<i>Khuyến Nhẫn</i>	194
<i>Khuyến Tu</i>	196
<i>Bố Thí</i>	200
<i>Công Đức Sư Trưởng</i>	203
<i>Trăng Đạo</i>	205
<i>Lạc Mẹ</i>	208
<i>Tâm Thầy</i>	211
<i>Đức Thầy Lâm Nạn</i>	219
<i>Lòng Người Hiếu Tử</i>	219
<i>Nhớ Ở Thầy</i>	220
<i>Cầu Nguyện Tôn Sư</i>	222
<i>Lòng Con</i>	224
<i>Tưởng Niệm Tôn Sư</i>	226
<i>Kỷ Niệm Tôn Sư</i>	230
<i>Mong Thầy</i>	233
<i>Nhớ Thầy</i>	234
<i>Kinh Cúng Cửu Huyền</i>	235